

Số: 90/2025/CBTT-HHV

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 12 năm 2025

No: 90/2025/CBTT-HHV

Da Nang, December 12th, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
IRREGULAR INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
To: - *The State Securities Commission of Vietnam;*
- *Hochiminh Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CẢ**
*Name of the organization: DEO CA TRAFFIC INFRASTRUCTURE INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY*
 - Mã chứng khoán: **HHV**
Stock code: HHV
 - Địa chỉ trụ sở chính: Km 11+500 tuyến đường dẫn phía Nam hầm Hải Vân, phường Hải Vân, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
Head Office Address: Km 11+500, South leading route of Hai Van tunnel, Hai Van Ward, Da Nang City, Vietnam.
 - Điện thoại liên hệ/ *Telephone:* 0236 3730 574 *Fax:* 0236 3842 713
 - E-mail: info@hhv.com.vn Website: <https://www.hhv.com.vn>

2. Nội dung thông tin công bố/ Contents of information disclosure:

Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả trân trọng công bố **Bản cáo bạch chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng** và các Phụ lục kèm theo Bản cáo bạch này, như sau:

Deo Ca Traffic Infrastructure Investment Joint Stock Company respectfully announces the Prospectus for Public Offering of Additional Shares and the Appendices attached, as follows:

- 2.1. **Bản cáo bạch chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;**
Prospectus for Public Offering of Additional Shares;
- 2.2. Các **Phụ lục** kèm theo Bản cáo bạch gồm có:
Appendices attached include:



- **Phụ lục I:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101965 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký lần đầu ngày 24/6/2010, do Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 37 ngày 11/8/2025.

Appendix I: Enterprise Registration Certificate No. 0400101965 issued by the Da Nang Department of Planning and Investment, first registered on 24 June 2010, and amended for the 37th time on 11 August 2025 by the Da Nang Department of Finance.

- **Phụ lục II:** Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và Hội đồng quản trị (HĐQT) HHV:

Appendix II: Resolutions of the General Meeting of Shareholders ("GMS") and the Board of Directors ("BOD") HHV:

- Nghị quyết số 03/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/5/2025 của ĐHĐCĐ thông qua phương án chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu; kèm theo Tờ trình số 06/2025/TTr-HĐQT ngày 03/4/2025 của HĐQT thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;

Resolution No. 03/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated May 23, 2025, of the GMS approving the plan for the offering of additional shares to existing shareholders attached with Submission No. 06/2025/TTr-HĐQT dated April 3, 2025, of the BOD approving the plan for the offering of additional shares to existing shareholders;

- Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐQT ngày 01/10/2025 của HĐQT phê duyệt Phương án chi tiết chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2025.

Resolution No. 46/2025/NQ-HĐQT dated October 1, 2025, of the BOD approving the Detailed Plan for the offering of additional shares to existing shareholders in 2025.

- **Phụ lục III:** Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả ngày 05/08/2025.

Appendix III: Charter of Deo Ca Traffic Infrastructure Investment Joint Stock Company dated August 5, 2025.

- **Phụ lục IV:** Các Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2023, năm 2024 đã được kiểm toán; Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025 đã được soát xét; Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất Quý 3/2025.

Appendix IV: Audited Separate and Consolidated Financial Statements for 2023 and 2024; Reviewed Separate and Consolidated Financial Statements for the 6-month period ended June 30, 2025; Separate and Consolidated Financial Statements for Quarter 3/2025.

- **Phụ lục V:** Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất được kiểm toán, gồm:

Appendix V: Audited Report on the use of proceeds from the most recent offering, including:

- Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ 3.293.503.510.000 đồng lên 4.116.801.690.000 đồng liên



quan đến sự kiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng tính đến ngày 13/03/2025 (đã được kiểm toán);

Report on the use of proceeds from the offering to existing shareholders to increase charter capital from VND 3,293,503,510,000 to VND 4,116,801,690,000 regarding the public offering of additional shares as of March 13, 2025 (audited);

- Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ từ 4.322.555.280.000 đồng lên 4.737.555.280.000 đồng liên quan đến sự kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ tính đến ngày 30/09/2025 (đã được kiểm toán).

Report on the use of proceeds from the issuance to increase charter capital from VND 4,322,555,280,000 to VND 4,737,555,280,000 regarding the private placement of shares as of September 30, 2025 (audited).

- **Phụ lục VI:** Các tài liệu liên quan khác.

Appendix VI: Other relevant documents.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 12/12/2025 tại đường dẫn: <https://www.hhv.com.vn/cong-bo-thong-tin>

This information was published on the Company's website on December 12, 2025, as in the link: <https://www.hhv.com.vn/cong-bo-thong-tin>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law./.

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

- Bản cáo bạch chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và các Phụ lục đính kèm / *The Prospectus for Public Offering of Additional Shares and Attached Appendices.*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
Người được ủy quyền CBTT
Kế toán trưởng

ORGANIZATION REPRESENTATIVE
Person authorized to disclose information
Chief Accountant



Lê Công Nghĩa

UỶ BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

Quyển 1/3

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CẢ

(Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0400101965 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký lần đầu ngày 24/06/2010, do Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 37 ngày 11/08/2025)



CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 463/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 11 tháng 12 năm 2025)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp từ ngày .../.../2025 tại:

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CẢ



Địa chỉ trụ sở chính: Km 11+500 tuyến đường dẫn phía Nam hầm Hải Vân, Phường Hải Vân, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: (023) 6373 0574

Website: <http://hhv.com.vn>

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VCBS)



Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5-6-7-8, Tòa nhà Thủ Đô, 72 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3936 6426 Fax: (024) 3936 0262

Website: vcbs.com.vn

Phụ trách công bố thông tin



Họ tên: Ông Lê Công Nghĩa

Chức vụ: Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kế toán

Điện thoại: 0981 972 739

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CẢ

(Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0400101965 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký lần đầu ngày 24/06/2010, do Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 37 ngày 11/08/2025)

CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Giá chào bán	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu chào bán	: 49.743.300 (Bốn mươi chín triệu, bảy trăm bốn mươi ba nghìn, ba trăm) cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá	: 497.433.000.000 (Bốn trăm chín mươi bảy tỷ, bốn trăm ba mươi ba triệu) đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VCBS)

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5-6-7-8, Tòa nhà Thủ Đức, 72 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3936 6426

Fax: (024) 3936 0262

Website: vcbs.com.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN



CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM

Địa chỉ trụ sở chính: 29 Võ Thị Sáu, Phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 3820 5944

Fax: (028) 8324 5250

Website: <http://aascs.com.vn/>

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	4
1. Tổ chức phát hành.....	4
2. Tổ chức tư vấn	4
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	4
1. Rủi ro về kinh tế	4
2. Rủi ro luật pháp.....	8
3. Rủi ro đặc thù	9
4. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán	10
5. Rủi ro pha loãng	10
6. Rủi ro quản trị công ty.....	12
7. Rủi ro khác.....	13
III. CÁC KHÁI NIỆM	13
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	15
1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành.....	15
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành	23
3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành	26
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành	27
5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối.....	30
6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành	38
7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác	41
8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành	41
9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.....	42
10. Hoạt động kinh doanh.....	42
11. Chính sách đối với người lao động	97
12. Chính sách cổ tức	100
13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất	100

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành	109
15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán	110
16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích	110
V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH	110
1. Kết quả hoạt động kinh doanh	110
2. Tình hình tài chính	113
3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành ..	127
4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức	129
VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG	131
1. Thông tin về cổ đông sáng lập	131
2. Thông tin về cổ đông lớn	131
3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng	134
VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN	182
1. Loại cổ phiếu:	182
2. Mệnh giá cổ phiếu:	182
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:	182
4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:	182
5. Giá chào bán dự kiến	182
6. Phương pháp tính giá	182
7. Phương thức phân phối	182
8. Đăng ký mua cổ phiếu	183
9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu	184
10. Hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu	185
11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu	185

12. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của HHV	185
13. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài.....	185
14. Các loại thuế có liên quan.....	186
15. Thông tin về các cam kết	187
16. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt	187
VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN	187
IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN.....	188
1. Mục đích sử dụng vốn và thứ tự mục đích ưu tiên	188
2. Kế hoạch cụ thể sử dụng vốn.....	189
X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN	199
XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	199
XII. PHỤ LỤC.....	200

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH****1. Tổ chức phát hành****CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CÀ**

Ông Hồ Minh Hoàng	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Ông Ngô Trường Nam	Chức vụ: Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
Ông Lê Công Nghĩa	Chức vụ: Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kế toán

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Đại diện được ủy quyền: Ông **Trần Việt Hưng**

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc

Theo Giấy ủy quyền số 62/2025/UQ-VCBS ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Người đại diện theo pháp luật.

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng do Công ty TNHH Chứng khoán ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng số 17/2025/VCBS-TVTCĐN ngày 01 tháng 10 năm 2025 với Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả cung cấp.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Các nhân tố rủi ro có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp tới kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cũng như giá cả chứng khoán chào bán của Công ty.

1. Rủi ro về kinh tế

Yếu tố vĩ mô của nền kinh tế đóng vai trò quan trọng trong quá trình tăng trưởng của doanh nghiệp. Hiệu quả hoạt động và triển vọng kinh doanh đặt ra yêu cầu doanh nghiệp phải thích nghi kịp thời với sự biến động của các yếu tố từ môi trường kinh doanh. Rủi ro về kinh tế được xác định là loại rủi ro hệ thống tạo ra từ yếu tố vĩ mô, trong đó các yếu tố cơ bản tác động đến hoạt động kinh doanh là: (i) tốc độ tăng trưởng kinh tế; (ii) tỷ lệ lạm phát và (iii) tỷ lệ lãi suất. Phân tích môi trường vĩ mô nền kinh tế nhằm dự phòng mức độ tác động của yếu tố rủi ro đến chiến lược tăng trưởng và đảm bảo sự vận hành mô hình kinh doanh.

1.1. Rủi ro về tăng trưởng

Tăng trưởng kinh tế được thể hiện định lượng qua tốc độ tăng trưởng GDP (Tổng sản phẩm quốc nội). Đây là chỉ số thể hiện sức khỏe của nền kinh tế trong một năm, việc chỉ số này tăng hay giảm sẽ ngay lập tức tác động đến niềm tin cũng như kỳ vọng của nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán. Tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam qua các năm như sau:

Biểu đồ Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam từ 2020 – 2024



(Nguồn: Cục thống kê – Bộ Tài chính)

Theo Cục thống kê, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam trong những năm gần đây tương đối khả quan với mức tăng lần lượt là 2,87%, 2,55%, 8,02% và 5,05% trong các năm 2020, 2021, 2022, 2023. Trong năm 2024, GDP tăng 7,09% so với năm 2023 và chỉ thấp hơn tốc độ tăng của các năm 2018, 2019 và 2022 trong giai đoạn 2011-2024, trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,86%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,64%; khu vực dịch vụ chiếm 42,36%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,14%.

GDP 9 tháng đầu năm 2025 ước tăng 7,85% so với cùng kỳ năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 9,44% của cùng kỳ năm 2022 trong giai đoạn 2011-2025. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 5,36% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,69%, đóng góp 43,05%; khu vực dịch vụ tăng 8,49%, đóng góp 51,59%. Nhìn chung, tốc độ tăng trưởng GDP trong những năm gần đây cho thấy nền kinh tế của Việt Nam đang dần phục hồi, sức mua được cải thiện, hoạt động sản xuất kinh doanh ở hầu hết các lĩnh vực đều có những chuyển biến tích cực.

Tính chung 9 tháng đầu năm 2025, cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 16,82 tỷ USD (cùng kỳ năm trước xuất siêu 21,15 tỷ USD). Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 20,26 tỷ USD, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 37,08 tỷ USD. Ước tính 9 tháng năm 2025, vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành ước đạt 2.701,8 nghìn tỷ đồng, tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước, cho thấy sự phát triển tích cực của hoạt động sản xuất kinh doanh trong 9 tháng đầu năm. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam trong 9 tháng đầu năm 2025 ước đạt 18,80 tỷ USD, tăng 8,5% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của 9 tháng trong 5 năm qua.

Dự báo cả năm 2025: Hầu hết các tổ chức quốc tế như WB, ADB, OECD và IMF đều dự báo tăng trưởng của Việt Nam năm 2025 ở mức 6,1% - 6,6%. Trong nước, kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực nhờ (i) kinh tế thế giới đang dần ổn định khi thương mại hàng hóa toàn cầu được cải thiện trở lại, (ii) xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu đang tạo ra cơ hội lớn cho Việt Nam thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực công nghiệp, đặc biệt là các ngành

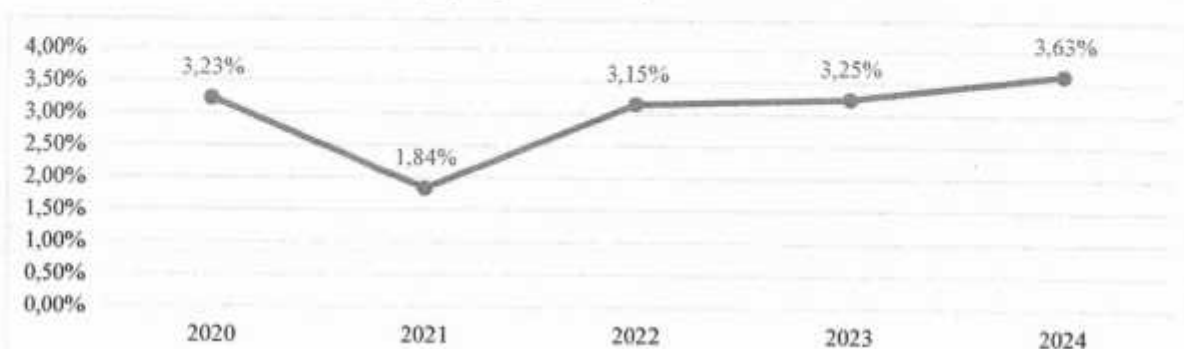
công nghiệp chế biến, chế tạo và công nghệ cao, thị trường lao động phục hồi tích cực, (iii) đầu tư công được tăng cường mạnh mẽ với mức đầu tư công lên tới 791.000 tỷ đồng (tương đương 6,4% GDP). Tuy nhiên, vẫn cần lưu ý đến các vấn đề có thể ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế chung như: thể chế pháp lý đang được hoàn thiện nhưng còn chậm và nhiều chính sách còn chưa có sự ổn định, chồng chéo, dẫm chân nhau, năng lực hấp thụ tín dụng của nền kinh tế còn hạn chế,...

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là yếu tố vĩ mô quan trọng có ảnh hưởng lớn đến chu kỳ phát triển của các ngành nghề kinh doanh. Do đó trước bất kỳ những biến động của nền kinh tế, Công ty luôn xem xét một cách thận trọng trong việc xây dựng chiến lược phát triển trên cơ sở tận dụng lợi ích từ các chính sách ban hành, nhằm đảm bảo mục tiêu doanh thu và lợi nhuận Công ty đề ra. Thông qua đó, Công ty quản trị rủi ro để hạn chế việc đưa ra chiến lược, chính sách không phù hợp cũng như giảm thiểu thiệt hại nếu có. Chính vì thế, hoạt động kinh doanh của Công ty những năm qua luôn bám sát nhu cầu thị trường và phù hợp với năng lực tài chính của Công ty.

1.2. Rủi ro về lạm phát

Lạm phát biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến các chủ thể trong nền kinh tế nói chung và đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói riêng. Rủi ro lạm phát tăng sẽ dẫn đến tăng chi phí kinh doanh, bên cạnh đó, rủi ro lạm phát còn ảnh hưởng đến mức lãi suất chiết khấu sử dụng vốn, làm giảm giá trị dòng tiền hiện tại. Ngược lại, lạm phát cũng tiềm ẩn rủi ro đối với các doanh nghiệp trong nền kinh tế, đi kèm với sự suy giảm nhu cầu thị trường và đình trệ chi tiêu của toàn bộ nền kinh tế.

Biểu đồ Tốc độ lạm phát của Việt Nam từ 2020 - 2024



(Nguồn: Cục thống kê – Bộ Tài chính)

Năm 2024, CPI tăng 3,63% so với năm trước, lạm phát cơ bản tăng 2,71%. Diễn biến lạm phát năm 2024 được nhận diện dưới các nhóm hàng hóa, dịch vụ. Trong 11 nhóm hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng chủ yếu, có một nhóm (bưu chính viễn thông) giá giảm 1,02%; 5 nhóm có tốc độ tăng giá thấp hơn tốc độ tăng chung (gồm: thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,27%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 1,4%; văn hóa, giải trí, du lịch 1,97%; đồ uống và thuốc lá 2,42%; giao thông 0,76%). Đây là một trong những nguyên nhân góp phần giảm sức ép đối với lạm phát.

Bình quân 9 tháng năm 2025, CPI tăng 3,27% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 3,19%, tuy nhiên vẫn trong tầm kiểm soát. Nguyên nhân chủ yếu do giá vật liệu giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở, đặc biệt là cát, đá, gạch tăng cao bất thường, đồng thời xăng dầu tăng theo giá nhiên liệu thế giới do (i) xung đột quân sự giữa Nga – Ukraine và Iran – Israel gây gián đoạn chuỗi cung ứng (ii) căng thẳng thương mại do chính sách thuế mới của Hoa Kỳ.

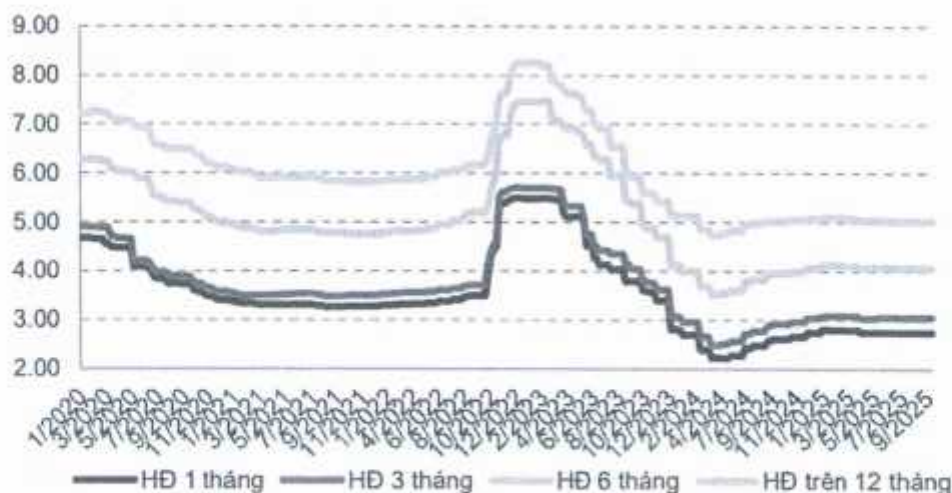
Dự báo cả năm 2025: Lạm phát theo mục tiêu Chính phủ đề ra năm 2025 khoảng 4,5%, ở mức cao hơn mức thực tế của năm 2024. Đồng thời, theo các dự báo của các chuyên gia kinh tế, không có nhiều yếu tố gây tăng giá đột biến trong năm 2025, nếu không có các đợt điều chỉnh giá dịch vụ quy mô lớn. Phần lớn các dự báo đều cho rằng lạm phát năm 2025 được kiểm soát ở mức hợp lý (dao động từ 3,5% - 4%) do (i) cung tiền được kiểm soát ở mức thấp (ii) Chính phủ duy trì tỷ giá VND/USD ổn định, (iii) lãi suất thực thấp hơn mức trung bình của giai đoạn 2014-2024 (iv) giảm thuế giá trị gia tăng đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ.

Đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng như HHV, trong trường hợp lạm phát tăng cao sẽ ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua sự gia tăng của các chi phí đầu vào, đặc biệt là chi phí vật liệu xây dựng, nhân công, lãi vay... Do vậy Công ty luôn chủ động theo dõi sát sao tình hình lạm phát và xây dựng sẵn sàng các phương án phòng ngừa, thay thế để không bị động trong việc nhập nguyên vật liệu xây dựng cũng như phụ thuộc hoàn toàn vào vốn vay.

1.3. Rủi ro về lãi suất

Rủi ro lãi suất xảy ra khi doanh nghiệp sử dụng vốn vay từ ngân hàng dẫn đến chi phí vay tăng ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Trong những năm qua, lãi suất trên thị trường biến động không ngừng với nhiều chính sách được ban hành như thắt chặt chính sách tiền tệ, áp trần lãi suất,... đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Biểu đồ Lãi suất huy động tiền gửi bình quân (đơn vị %)



(Nguồn: VCBS)

Đến hết 09 tháng đầu năm 2025, lãi suất huy động đã giảm nhẹ 2-8 điểm cơ bản, chủ yếu tại kỳ hạn 6-36 tháng. Tính đến cuối tháng 9/2025, tín dụng tăng 13,37% so với cuối năm 2024, cho thấy nhu cầu vốn mạnh mẽ trong nền kinh tế. Bất chấp đà tăng mạnh, mặt bằng lãi suất vẫn được duy trì ở mức thấp nhờ chính sách điều hành linh hoạt của NHNN trên thị trường mở để cân bằng cung - cầu vốn trên thị trường, qua đó hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng cao của Chính phủ (8,3%-8,5%). Đồng thời, NHNN thường xuyên chỉ đạo các Tổ chức tín dụng tiếp tục tiết giảm chi phí hoạt động, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các giải pháp khác để phân đầu hạ lãi suất cho vay; sẵn sàng chia sẻ một phần lợi nhuận nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng với lãi suất thấp để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế.

Dự báo cả năm 2025: Trong bối cảnh này, NHNN tiếp tục duy trì chính sách lãi suất hiện tại và chỉ tăng nhẹ nếu cần thiết nhằm kiểm soát lạm phát và ổn định tỷ giá. Ngoài ra, Chính phủ đang tập trung củng cố nội lực tăng trưởng trong nước thông qua đẩy mạnh đầu tư công và thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng, dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho môi trường kinh doanh.

Do đặc thù hoạt động kinh doanh nên Công ty luôn phải duy trì các khoản vay nợ lớn, vì vậy Công ty luôn theo sát diễn biến lãi suất thị trường để có kế hoạch tài chính phù hợp với từng giai đoạn nhằm hạn chế rủi ro lãi suất.

2. Rủi ro luật pháp

Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả là công ty đại chúng hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty đều chịu ảnh hưởng của các quy định pháp luật như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Bộ luật Dân sự, Luật Thương mại, Bộ luật Lao động, Luật Kế toán, các Luật về thuế,... và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Là một đất nước đang phát triển, các thể chế, chính sách cũng như pháp luật của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện nên thường có sự thay đổi. Chính sách và pháp luật có tác dụng định hướng phát triển chung cho nền kinh tế cũng như cho các doanh nghiệp. Do đó, mỗi thay đổi về mặt chính sách và pháp luật có thể tạo cơ hội hay rủi ro cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Dưới tác động của quá trình hoàn thiện thể chế pháp luật, năm 2025 đã chứng kiến hàng loạt thay đổi quan trọng trong hệ thống pháp lý Việt Nam, đặc biệt là các luật liên quan đến tài chính, đầu tư, doanh nghiệp và đối tác công tư. Những thay đổi này đã tạo ra cả cơ hội lẫn rủi ro pháp lý cho các doanh nghiệp, đặc biệt là trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng giao thông như Công ty HHV

Về mặt tích cực, các văn bản pháp luật mới được ban hành như Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 được Quốc hội ban hành ngày 29/11/2024, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15 được Quốc hội ban hành ngày 25/06/2025 và Nghị định 243/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư được Chính phủ ban hành ngày 11/09/2025 đã mang lại nhiều điểm cải cách mang tính đột phá. Việc loại bỏ quy mô đầu tư tối thiểu đối với dự án PPP giúp mở rộng khả năng tiếp cận các dự án cho doanh nghiệp vừa và nhỏ. Đồng thời, việc nâng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP lên đến 70% trong một số trường hợp giúp giảm áp lực tài chính cho nhà đầu tư tư nhân. Bên cạnh đó, quy định rõ ràng hơn về cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu tạo sự minh bạch và ổn định trong hợp tác công tư. Những cải cách này giúp HHV và các doanh nghiệp cùng ngành tháo gỡ các vướng mắc pháp lý, tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn và thúc đẩy tiến độ triển khai dự án hạ tầng giao thông.

Tuy nhiên, bên cạnh những cơ hội, các thay đổi cũng tiềm ẩn rủi ro pháp lý đáng kể. Việc trao quyền quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án nhóm B và C cho UBND cấp tỉnh diễn ra trong bối cảnh bộ máy hành chính địa phương đang trong quá trình sáp nhập và tái cấu trúc. Điều này có thể dẫn đến sự thiếu đồng bộ trong quy định và thực thi, ảnh hưởng đến tiến độ thẩm định và phê duyệt hồ sơ dự án. Sự chuyển đổi thể chế chưa hoàn toàn thống nhất giữa các luật mới và luật hiện hành có thể gây ra mâu thuẫn pháp lý hoặc chồng chéo trong quy trình triển khai dự án. Ngoài ra, việc phân cấp mạnh mẽ trong quản lý tài sản công và ngân sách địa phương, nếu không đi kèm với năng lực thực thi tương ứng, có thể dẫn đến rủi ro trong kiểm soát và giám sát đầu tư công.

Bên cạnh đó, trong năm 2025, việc triển khai chủ trương sáp nhập các đơn vị hành chính cấp tỉnh đã và đang được thực hiện theo định hướng tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước. Đối với địa bàn hoạt động của Công ty, việc sáp nhập tỉnh Quảng Nam vào TP. Đà Nẵng, Bình Định vào tỉnh Gia Lai, Phú Yên vào Đắk Lắk, Ninh Thuận vào Khánh Hoà,... không chỉ góp phần giảm thiểu sự chồng chéo trong hệ thống quản lý mà còn mở ra cơ hội phát triển đồng bộ về kinh tế - xã hội nói chung cũng như tiềm năng, động lực để phát triển các dự án hạ tầng giao thông cho các khu vực mới. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuyển tiếp, quá trình điều chỉnh địa giới hành chính này cũng tiềm ẩn không ít thách thức, nhất là những bất cập phát sinh từ sự chưa đồng bộ giữa các quy định pháp lý hiện hành và các chính sách mới, đòi hỏi Công ty phải theo sát diễn biến, chủ động điều chỉnh kịp thời để bảo đảm hoạt động ổn định, phù hợp với bối cảnh thay đổi.

Để kiểm soát các rủi ro về mặt luật pháp, Công ty liên tục cập nhật những thay đổi của các văn bản pháp luật điều chỉnh liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp nhằm tận dụng tối ưu những điều kiện pháp lý có lợi và giảm thiểu thiệt hại khi một chính sách bất lợi với ngành nghề kinh doanh của Công ty được đưa ra.

3. Rủi ro đặc thù

3.1. Rủi ro về tài chính

Đặc thù đầu tư cơ sở hạ tầng đòi hỏi nguồn vốn lớn và phụ thuộc vào khả năng huy động vốn từ các nguồn khác nhau, nhiều dự án có thời gian hoàn vốn kéo dài, do đó Công ty cần nguồn tài trợ bổ sung lớn để tài trợ cho các dự án mà Công ty đang có kế hoạch mua, đầu tư và phát triển.

Sự sẵn sàng về vốn từ các nguồn bên ngoài và chi phí tài trợ như vậy (nguồn vốn ngân sách, nguồn vốn tín dụng,...) phụ thuộc lớn vào các yếu tố bên ngoài, như:

- Điều kiện thị trường vốn và kinh tế nói chung, lãi suất, hạn mức tín dụng của các ngân hàng;
- Quy định pháp luật thắt chặt đối với các tổ chức tín dụng và chứng khoán có thể ảnh hưởng đến các nỗ lực huy động vốn;
- Tình hình kinh tế ở Việt Nam và trên thế giới;

Bên cạnh đó, tính khả thi của dự án cũng là một trong các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực huy động nguồn vốn.

Phần nhiều các yếu tố trên là yếu tố ngoại lai, khách quan, doanh nghiệp khó có thể tác động. Trong điều kiện không thuận lợi, doanh nghiệp có thể gặp khó khăn khi huy động vốn, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ triển khai dự án, gây bất lợi đến hoạt động kinh doanh và tính hình tài chính của Công ty.

3.2. Rủi ro kỹ thuật

Công ty hoạt động trong lĩnh vực duy tu bảo dưỡng, sửa chữa hầm, cầu đường, thi công xây lắp các công trình hạ tầng giao thông, theo đó, Công ty có thể gặp phải các rủi ro xuất phát từ việc thiết kế, dự toán bước phê duyệt chưa có sự đồng bộ, sai sót trong thiết kế và chưa thể lường trước về điều kiện về địa chất, thủy văn, đặc tính vật liệu trong thực tế dẫn đến công tác thi công thực tế gặp nhiều khó khăn, khối lượng phát sinh có thể không được chủ đầu tư nghiệm thu toàn bộ.

Ngoài ra, cùng với sự phát triển của khoa học – kỹ thuật, công nghệ thi công các công trình, dự án thường xuyên có những thay đổi, cải tiến, đòi hỏi Công ty phải cập nhật và nâng cao năng lực của

nhân sự cũng như máy móc, thiết bị để tối ưu tiến độ, hiệu quả thi công, duy trì khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành.

3.3. *Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu đầu vào*

Khả năng triển khai các dự án thi công xây lắp các công trình hạ tầng giao thông phụ thuộc chặt chẽ vào nguồn cung ứng vật liệu phục vụ thi công như đất đắp, đá, cát, sắt, thép, xi măng,... Khi nhiều dự án lớn được triển khai đồng loạt, nhu cầu nguyên vật liệu có thể tăng cao, dẫn đến áp lực nguồn cung và kéo theo đó là rủi ro giá nguyên vật liệu tăng cao. Thực tế, trong các năm 2023, 2024 và 2025, khi Chính phủ đẩy mạnh đầu tư công, tình trạng nhu cầu vật liệu thi công tăng đột biến đã xảy ra, trong khi thủ tục khai thác và công suất các mỏ không thay đổi, do đó, tuy trữ lượng các mỏ đáp ứng nhưng tốc độ khai thác và cung ứng chậm so với nhu cầu, gây khó khăn về tiến độ cũng như tài chính cho nhiều dự án.

3.4. *Rủi ro cạnh tranh với các đối thủ trong ngành*

Chính sách thúc đẩy đầu tư công của Chính phủ và Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã mở ra nhiều cơ hội cho thị trường, đồng thời thu hút sự tham gia của nhiều doanh nghiệp lớn quan tâm tham gia vào lĩnh vực hạ tầng giao thông. HHV xác định các doanh nghiệp với quy mô vốn lớn, có kinh nghiệm đầu tư, thi công các dự án hạ tầng sẽ là các đối thủ cạnh tranh trực tiếp với HHV.

4. *Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán*

4.1. *Rủi ro của đợt chào bán*

Nền kinh tế nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng vẫn đang diễn biến phức tạp và khó lường, giá cổ phiếu hiện tại có thể thay đổi lên xuống do cung cầu thị trường, nên đợt chào bán có thể gặp rủi ro không chào bán hết do các nhà đầu tư không đặt mua hết số cổ phiếu trong đợt chào bán dẫn đến Công ty không thu được số tiền đúng như dự kiến.

4.2. *Rủi ro của việc sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán*

Số tiền thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được Công ty sử dụng để (1) thanh toán tiền nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hảo và cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả và (2) mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, tài sản cố định khác để phục vụ hoạt động của Công ty. Do vậy, trong trường hợp Công ty không thu đủ số tiền từ đợt chào bán và Công ty không thể đàm phán gia hạn thanh toán cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả, Công ty sẽ phải huy động tiền từ các nguồn khác để bổ sung phần vốn thiếu hụt. Phương án này sẽ làm tăng chi phí tài chính, giảm lợi nhuận hoạt động của Công ty.

5. *Rủi ro pha loãng*

Sau khi hoàn tất đợt phát hành thêm 49.743.300 cổ phiếu, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty sẽ tăng 10% so với số cổ phiếu đang lưu hành. Việc tăng thêm số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ dẫn đến kết quả cổ phiếu bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể gây ra những ảnh hưởng sau:

5.1. *Giá trị giao dịch của mỗi cổ phiếu trên thị trường sẽ được điều chỉnh*

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của cổ phiếu HHV sẽ được điều chỉnh kỹ thuật theo công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{PR_{t-1} + I_1 \cdot PR}{1 + I_1}$$

Trong đó:

PR_{t-1} : Giá giao dịch của cổ phiếu tại ngày trước ngày giao dịch không hưởng quyền;

PR : Giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.

I_1 : Tỷ lệ vốn tăng;

5.2. Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu và pha loãng lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu bị pha loãng. Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu và pha loãng lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu cụ thể như sau:

Nội dung	Đơn vị	Công thức	Giá trị
Số lượng cổ phiếu đầu năm	cổ phiếu	(1)	432.255.528
Số lượng cổ phiếu phát hành riêng lẻ tháng 5/2025	cổ phiếu	(2)	41.500.000
Số lượng cổ phiếu phát hành để chi trả cổ tức tháng 7/2025	cổ phiếu	(3)	23.677.475
Số lượng cổ phiếu trước phát hành	cổ phiếu	(4) = (1) + (2) + (3)	497.433.003
Số cổ phiếu quỹ	cổ phiếu	(5)	0
Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trước phát hành	cổ phiếu	(6) = [(1)*12 + (2)*8 + (3)*6 - (5)*12]/12	471.760.932
Số lượng cổ phần chào bán (*)	cổ phiếu	(7)	49.743.300
Số lượng cổ phiếu lưu hành sau phát hành (dự kiến)	cổ phiếu	(8) = (4) + (7)	547.176.303
Tỷ lệ pha loãng	(%)	(7)/(4)	10%
Khối lượng cổ phiếu lưu hành bình quân năm 2025	cổ phiếu	(9) = [(1)*12 + (2)*8 + (3)*6 + (7)*1 - (5)*12]/12	475.906.207
Lợi nhuận sau thuế năm 2024	đồng	(10)	495.104.828.065
EPS trước khi chào bán	đồng/cổ phiếu	(10)/(6)	1.049
EPS sau khi chào bán	đồng/cổ phiếu	(10)/(9)	1.040
Vốn chủ sở hữu tại 30/09/2025 (không bao gồm nguồn kinh phí quỹ khác)	đồng	(11)	7.804.246.796.865

Nội dung	Đơn vị	Công thức	Giá trị
Số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành	đồng	(12)	497.433.000.000
Vốn chủ sở hữu dự kiến sau phát hành (không bao gồm nguồn kinh phí quỹ khác)	đồng	(13) = (11) + (12)	8.301.679.796.865
Giá trị sổ sách trước khi phát hành	đồng/cổ phiếu	(11)/(4)	15.689
Giá trị sổ sách sau khi phát hành	đồng/cổ phiếu	(13)/(8)	15.172

Giá định:

Công ty chào bán thành công 100% số cổ phiếu dự kiến chào bán.

() : Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu dự kiến sẽ được lưu hành từ tháng 12/2025.*

EPS tính trên cơ sở lợi nhuận sau thuế năm 2024 trước khi chào bán ở mức 1.049 đồng/cổ phiếu và sau khi chào bán bị pha loãng còn 1.040 đồng/cổ phiếu.

Giá trị sổ sách trước phát hành tính trên cơ sở vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30/09/2025 và số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi công ty trả cổ tức bằng cổ phiếu tháng 7/2025 (việc trả cổ tức bằng cổ phiếu không làm thay đổi vốn chủ sở hữu) là 15.689 đồng/cổ phiếu và sau khi chào bán bị pha loãng còn 15.172 đồng/cổ phiếu.

5.3. Tỷ lệ sở hữu hay quyền bỏ phiếu của các cổ đông hiện thời có thể giảm xuống

Đối với cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua một phần hoặc toàn bộ số cổ phiếu cổ đông đó được quyền mua, tỷ lệ sở hữu cổ phiếu hay quyền bỏ phiếu của cổ đông đó sẽ giảm (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

6. Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém là rủi ro tiềm ẩn, nhưng có thể ảnh hưởng lớn. Các rủi ro này bao gồm sự chậm trễ trong việc chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, cơ cấu cổ đông chưa hợp lý, tỷ lệ sở hữu cổ phần quá phân tán hoặc tồn tại nhiều nhóm cổ đông lớn nhưng không đạt được sự đồng thuận.

Các rủi ro khách quan đến từ sự ảnh hưởng của môi trường, xã hội, việc thay đổi chính sách hay các văn bản luật, những biến động trên thị trường trong nước và quốc tế,... Những rủi ro này có thể xuất hiện bất cứ lúc nào tác động tới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Để kiểm soát rủi ro về quản trị như trên, Công ty đã thường xuyên rà soát hoàn thiện Điều lệ, các quy chế hoạt động, tăng cường đào tạo nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành, giám sát trong hoạt động kinh doanh. Thực hiện đúng chủ trương, kế hoạch hoạt động kinh doanh đã trình và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ngoài ra, Công ty chú trọng trong việc minh bạch thông tin hoạt động doanh nghiệp thông qua việc công bố thông tin chính xác, đầy đủ trên hệ thống website, cập nhật thông tin thường xuyên tới cổ đông, các nhà đầu tư, đối tác, khách hàng, thực hiện tốt công tác quan hệ cổ đông.

7. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro kể trên, hoạt động kinh doanh của Công ty có thể bị ảnh hưởng của các rủi ro bất khả kháng như dịch bệnh, thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh,... Đây là những rủi ro bất khả kháng ít gặp, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Để hạn chế rủi ro, Công ty cần thu thập, nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và thời tiết để lên kế hoạch điều hành Công ty một cách tối ưu, phù hợp với tình hình chung. Đặc biệt, thông qua việc chủ động ứng phó, giải quyết tốt các vấn đề khó khăn trong đợt dịch bệnh Covid-19 và khủng hoảng kinh tế vừa qua đã cho Công ty nhiều kinh nghiệm thực tế quý giá để đối phó, xử lý những rủi ro tiềm ẩn trong tương lai.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Các từ, nhóm từ được viết tắt hoặc khó hiểu, hoặc có thể gây hiểu lầm được thể hiện trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau:

Tổ chức phát hành/Công ty/HHV	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả
BCTC	Báo cáo tài chính
BOT	Xây dựng – kinh doanh – chuyển giao
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CCCD	Căn cước công dân
CTCP	Công ty cổ phần
DNDA	Doanh nghiệp dự án
DTT	Doanh thu thuần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
ĐKKD	Đăng ký kinh doanh
ĐT	Đầu tư
ĐTXD	Đầu tư xây dựng
Giấy CNĐKDN	Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
GTVT	Giao thông vận tải
HĐKD	Hoạt động kinh doanh
HĐQT	Hội đồng Quản trị
HNX	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
HSX	Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
KH	Kế hoạch
MTV	Một thành viên
NCLQ	Người có liên quan
NSNN	Ngân sách Nhà nước

STT/TT	Thứ tự
SXKD	Sản xuất kinh doanh
Thuế TNCN	Thuế thu nhập cá nhân
Thuế TNDN	Thuế thu nhập doanh nghiệp
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TP	Thành phố
TSCĐ	Tài sản cố định
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBND	Ủy ban Nhân dân
VAT	Thuế giá trị gia tăng
VND/Đồng	Đồng Việt Nam
VSDC	Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

(Phần văn bản này được chủ ý để trống)

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành

Tên tiếng Việt : Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả
 Tên tiếng Anh : Deo Ca Traffic Infrastructure Investment Joint Stock Company
 Tên viết tắt : DII
 Mã cổ phiếu : HHV
 Sàn đăng ký giao dịch : Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
 Trụ sở chính : Km 11+500 tuyến đường dẫn phía Nam hầm Hải Vân, Phường Hải Vân, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
 Điện thoại : 0236 3730 574
 Website : <http://hhv.com.vn/>

Logo : 

Người đại diện theo pháp luật : Ông Ngô Trường Nam - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Vốn điều lệ đăng ký : 4.974.330.030.000 đồng (Bằng chữ: Bốn nghìn chín trăm bảy mươi bốn tỷ ba trăm ba mươi triệu không trăm ba mươi nghìn đồng)

Vốn điều lệ thực góp : 4.974.330.030.000 đồng (Bằng chữ: Bốn nghìn chín trăm bảy mươi bốn tỷ ba trăm ba mươi triệu không trăm ba mươi nghìn đồng)

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : số 0400101965 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký lần đầu ngày 24/06/2010, do Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 37 ngày 11/08/2025

Ngành nghề kinh doanh : Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ - Mã ngành: 5225

Ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do Phòng Đăng ký kinh doanh TP. Đà Nẵng cấp ngày 07/06/2024, cụ thể như sau:

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
4932	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định gồm: chuyên chở mô tô, xe máy, xe đạp cùng người điều khiển phương tiện đó và người đi bộ qua các hầm đường bộ, đường cao tốc bằng phương tiện chuyên dùng; Kinh doanh vận tải khách bằng xe buýt. Không bao gồm: các loại hình dịch vụ vận tải hành khách đường bộ khác mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được phép cung ứng theo quy định của pháp luật.

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô. Vận tải hàng hóa siêu trường siêu trọng.
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê kho, bãi đỗ xe, cho thuê văn phòng (không bao gồm hoạt động: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)
3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
3314	Sửa chữa thiết bị điện
3319	Sửa chữa thiết bị khác
3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
4321	Lắp đặt hệ thống điện
4311	Phá dỡ Chi tiết: Phá hủy hoặc đập các tòa nhà và công trình khác (không bao gồm: Phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng)
4312	Chuẩn bị mặt bằng
4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
7710	Cho thuê xe có động cơ
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn tất cả máy móc, thiết bị và phụ tùng máy được phép phân phối theo quy định (không bao gồm các loại máy móc, thiết bị và phụ tùng máy mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được phép xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối theo quy định của pháp luật).
4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
	(không bao gồm hoạt động nhập khẩu và phân phối các loại máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm có chứa vật phẩm đã ghi hình trên mọi chất liệu)
6201	Lập trình máy vi tính
6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
5224	Bốc xếp hàng hóa
4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đá xây dựng, cát xây dựng.
5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch.
7020	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn lựa chọn nhà thầu, quản lý dự án. Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.
4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước uống tinh khiết đóng chai, nước đá viên sạch.
5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất thông thường (trừ hóa chất độc hại nhà nước cấm); Bán buôn nhũ tương nhựa đường. Bán buôn thiết bị phòng cháy chữa cháy.
3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp các thiết bị phun nhựa, rải đá.

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Sản xuất, lắp đặt cọc tiêu, biển báo, cổng bê tông xi măng và tấm hộ lan mềm dùng cho giao thông đường bộ. Chế tạo, sửa chữa dầm cầu thép và sửa chữa thiết bị, phương tiện xe máy thi công và sản xuất cơ khí khác.
1920	Sản xuất sản phẩm dầu mỡ tinh chế Chi tiết: Sản xuất nhũ tương nhựa đường.
8211	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp
8219	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu.
7820	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cung ứng lao động tạm thời trong nước (không bao gồm hoạt động cung cấp hoặc đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)
8220	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi
6190	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ viễn thông, dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền.
4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (không bao gồm hoạt động nhập khẩu và phân phối các loại thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông có chứa vật phẩm đã ghi hình trên mọi chất liệu)
1811	In ấn (trừ in ấn bao bì kim loại, in trên các sản phẩm vải, sợi, dệt, mây, đan; không bao gồm hoạt động in xuất bản phẩm)
1812	Dịch vụ liên quan đến in (không bao gồm các dịch vụ liên quan đến hoạt động in xuất bản phẩm)
7310	Quảng cáo (không dập, cắt, gò, hàn, sơn tại trụ sở; không bao gồm hoạt động quảng cáo thuốc lá)
8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở)
2599	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở)
8699	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu
4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng kinh doanh, bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm: hàng lưu niệm là sách, báo, tạp chí chuyên ngành và các xuất bản phẩm định kỳ, các vật liệu đã ghi hình trên mọi chất liệu).
7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Giám sát công tác xây dựng - hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông. Lập dự án đầu tư xây dựng công trình (báo cáo nghiên cứu khả thi). Tư vấn: Lập hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất. Thiết kế các loại công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế công trình giao thông (cầu, đường bộ). Thiết kế kiến trúc công trình. Thiết kế quy hoạch xây dựng. Thiết kế điện công trình (đường dây trạm và trạm biến áp đến 110KV, hệ thống điện chiếu sáng). Thiết kế điện nước trong công trình. Thiết kế công trình thủy lợi. Thiết kế thông gió, cấp nhiệt, điều hòa không khí công trình xây dựng. Khảo sát địa chất công trình. Khảo sát địa hình công trình. Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình). Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi và thủy điện. Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông (cầu, đường bộ). Giám sát xây dựng và hoàn thiện các công trình dân dụng và công nghiệp. Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35KV trở xuống. Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35KV trở xuống. Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất. Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng. Thiết kế thông gió, điều hòa không khí. Thiết kế lắp đặt hệ thống thiết bị điện, công trình đường dây TBA đến 220KV. Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình dân dụng công nghiệp. Giám sát lắp đặt thiết bị công trình điện dân dụng và công nghiệp. Tư vấn thẩm tra thiết kế hệ thống điện, công trình dân dụng, thiết kế thông gió, điều hòa không khí, thiết kế lắp đặt hệ thống điện công trình giao thông, thiết kế lắp đặt thiết bị điện, công trình đường dây và trạm biến áp đến 220KV (tư vấn thẩm tra trong phạm vi ngành nghề

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
	thiết kế đã đăng ký). Thẩm tra thiết kế công trình giao thông (hầm, cầu, đường bộ, công trình an toàn giao thông). Hoạt động tư vấn lắp đặt hệ thống công trình phòng cháy và chữa cháy. Thiết kế hệ thống công trình phòng cháy và chữa cháy.
8020	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn
7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, bao gồm thí nghiệm đất xây dựng, thí nghiệm nước dùng trong xây dựng, thí nghiệm vật liệu xây dựng, thí nghiệm cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thí nghiệm kết cấu công trình xây dựng.
8559	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động, huấn luyện phòng cháy chữa cháy; Các dịch vụ giáo dục khác (CPC 929 bao gồm đào tạo ngoại ngữ); đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; dạy kỹ năng đàm thoại.
8110	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ phòng cháy chữa cháy.
7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ, bao gồm: Môi giới chuyển giao công nghệ; Tư vấn chuyển giao công nghệ; Đánh giá công nghệ; Xúc tiến chuyển giao công nghệ; Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.
2392	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không hoạt động tại trụ sở)
1622	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở và gỗ có nguồn gốc hợp pháp)
2013	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh Chi tiết: Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng: cửa nhựa, cửa sổ, khung màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt (không hoạt động tại trụ sở).
5914	Hoạt động chiếu phim

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
9000	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ các hoạt động Nhà nước cấm)
2640	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng Chi tiết: Sản xuất vật tư, thiết bị viễn thông (không hoạt động tại trụ sở).
6312	Cổng thông tin (trừ thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)
6311	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan
4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống).
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Ủy thác xuất nhập khẩu, nghiên cứu chuyển giao công nghệ và sản xuất phần mềm công nghệ tin học viễn thông; Khai thuê hải quan.
7830	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước.
7810	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (không bao gồm cho thuê lại lao động, môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài).
4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép.
4101	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.
4102	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.
4221	Xây dựng công trình điện (không bao gồm hoạt động xây dựng Thủy điện đa mục tiêu và Điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước
4211	Xây dựng công trình đường sắt
5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (không bao gồm hoạt động quản lý, khai thác hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị do Nhà nước đầu tư)
4291	Xây dựng công trình thủy
4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc
2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất cấu kiện bê tông, cốt thép cho xây dựng.
4292	Xây dựng công trình khai khoáng
5225 (Chính)	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động thu phí, thu cước đường bộ, quản lý khai thác, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng các công trình hầm đường bộ, đường cao tốc, các tuyến quốc lộ và các công trình hạ tầng giao thông khác; Đảm bảo giao thông khi có thiên tai địch họa xảy ra trên địa bàn được giao, trừ hóa lỏng khí để vận chuyển. Không bao gồm: các loại hình dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được phép cung ứng theo quy định của pháp luật.
3511	Sản xuất điện
7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Tổ chức dịch vụ hướng dẫn tham quan hầm đường bộ Hải Vân, hầm đường bộ Đèo Cả - Cổ Mã, hầm đường bộ Cù Mông, hầm Phú Gia - Phước Tượng, Đoạn 37km QL 1 BOT Đèo Cả - Khánh Hòa và Hợp phận 1 QL1 đoạn Bắc Giang - Lạng Sơn.
4293	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo
4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
4212	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ; Sửa chữa các công trình giao thông. Thi công sơn mặt đường bằng công nghệ sơn dẻo nhiệt phản quang.

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
8129	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt
4512	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)
4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí
4229	Xây dựng công trình công ích khác
7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
0899	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác đất đồi, các loại khoáng sản khác do cơ quan có thẩm quyền cấp phép, không bao gồm: khoáng sản cấm khai thác theo quy định của pháp luật.
8531	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: các dịch vụ giáo dục cao hơn (CPC 923); Các dịch vụ giáo dục người lớn chưa được phân vào bất kỳ tiểu mục nào (CPC 924); Dạy nghề.
8532	Đào tạo trung cấp Chi tiết: các dịch vụ giáo dục cao hơn (CPC 923); Các dịch vụ giáo dục người lớn chưa được phân vào bất kỳ tiểu mục nào (CPC 924); Dạy nghề (không hoạt động tại trụ sở).
8533	Đào tạo cao đẳng Chi tiết: các dịch vụ giáo dục cao hơn (CPC 923); Các dịch vụ giáo dục người lớn chưa được phân vào bất kỳ tiểu mục nào (CPC 924); Dạy nghề (không hoạt động tại trụ sở).
8560	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục, Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.
Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam	Doanh nghiệp cam kết đáp ứng đầy đủ điều kiện kinh doanh khi kinh doanh ngành nghề đầu tư có điều kiện theo quy định của pháp luật và Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 01/10/2018 của UBND thành phố Đà Nẵng quy định về bảo vệ môi trường, bảo đảm duy trì đủ điều kiện đầu tư kinh doanh đó trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh.

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Tổ chức phát hành

Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tiền thân là Xưởng Thống Nhất thành lập theo Quyết định số 574/QĐ-TC ngày 10/5/1974 của Bộ GTVT, trực thuộc Ban Xây dựng 67. Đến

năm 1975 được đổi tên thành Xí nghiệp Đại tu Ô tô Thống Nhất với nhiệm vụ chính là phục vụ đại tu, sửa chữa các xe ô tô bị hư hỏng, xuống cấp trong thời kỳ chiến tranh.

Ngày 12/12/1979, Xí nghiệp chuyển từ Quảng Bình vào Hoà Khánh - Hoà Vang - Quảng Nam Đà Nẵng (nay thuộc địa phận phường Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng) và đổi tên thành Xí nghiệp Cơ điện Giao thông 5 theo Quyết định số 2098/TCCB ngày 21/12/1982 của Bộ GTVT với nhiệm vụ chính là gia công, chế sửa các mặt hàng cơ khí, điện phục vụ cho ngành giao thông khu vực V. Năm 1992 Xí nghiệp tiếp đổi tên thành Xí nghiệp Cơ khí và Xây dựng giao thông 5 trực thuộc Khu Quản lý Đường bộ 5. Ngày 13/6/1993, Bộ GTVT ban hành Quyết định số 896/QĐ/TCCB-LĐ về việc thành lập doanh nghiệp Nhà nước “Xí nghiệp cơ khí giao thông 5”.

Ngày 12/7/1995, Xí nghiệp đổi tên thành “Công ty Cơ khí - Xây dựng công trình 5” theo Quyết định số 3439/QĐ-TCCB-LĐ của Bộ GTVT. Đến ngày 16/08/1997, Công ty chuyển sang loại hình doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích với tên là “Công ty Sửa chữa công trình và Cơ khí giao thông 5” theo Quyết định số 2014/QĐ-TCCP-LĐ của Bộ GTVT.

Ngày 28/3/2005, theo Quyết định số 803/QĐ-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT, Công ty đổi tên thành “Công ty Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân”, viết tắt là HAMADECO. Đến ngày 08/12/2009, Công ty được chuyển thành “Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân” là doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Khu Quản lý đường bộ V - Cục Đường Bộ Việt Nam theo Quyết định số 3674/QĐ-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT.

Ngày 25/7/2012, Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân trở thành thành viên của Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 5 theo Quyết định số 1742/QĐ-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT.

Ngày 10/7/2013, Bộ trưởng Bộ GTVT có Quyết định số 1973/QĐ-BGTVT về giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa của Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân thuộc Tổng Công ty xây dựng công trình giao thông 5.

Ngày 04/10/2013, Bộ GTVT phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân thành công ty cổ phần theo Quyết định số 3079/QĐ-BGTVT. Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân, được cấp Giấy CNĐKDN số 0400101965 đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 27/01/2014.

Ngày 02/04/2015, Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân chính thức trở thành công ty đại chúng. Đến ngày 24/11/2015, cổ phiếu của Công ty được chấp thuận đăng ký giao dịch lần đầu trên UPCoM với mã chứng khoán HHV. Ngày 18/12/2015 là ngày giao dịch đầu tiên của HHV trên UPCoM.

Ngày 26/07/2019, Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 01 năm 2019 đã thông qua thay đổi tên Công ty thành “Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả” và chủ trương đầu tư vào các doanh nghiệp dự án hạ tầng giao thông tại Nghị quyết số 02/2019/NQ-ĐHĐCĐ.

Đến ngày 30/09/2019, Công ty đã nhận chuyển nhượng cổ phần và đầu tư vào 05 dự án hạ tầng giao thông với tổng giá trị đầu tư là 2.394.465.900.000 đồng.

Ngày 05/12/2019, Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả hoàn thành đợt phát hành cổ phần riêng lẻ để hoán đổi nợ với tổng số cổ phần phát hành thành công là 219.071.590 cổ phần, tương ứng với tăng vốn điều lệ Công ty lên 2.270.090.900.000 đồng theo Giấy CNĐKDN số

0400101965 đăng ký thay đổi lần thứ 25 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp ngày 10/01/2020.

Ngày 06/8/2020, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phần riêng lẻ đề hoán đổi nợ với số cổ phần phát hành thành công là 40.375.000 cổ phần. Công ty đã đăng ký tăng vốn điều lệ lên 2.673.840.900.000 đồng theo Giấy CNĐKDN số 0400101965 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 26 ngày 09/09/2020.

Ngày 20/01/2022, cổ phiếu HHV của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả chính thức được niêm yết và giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 717/QĐ-SGDHCM ngày 23/12/2021.

Ngày 16/12/2022, Công ty hoàn thành đợt phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng để chào bán cho cổ đông hiện hữu với số cổ phần phát hành thành công là 40.420.360 cổ phần. Công ty đã đăng ký tăng vốn điều lệ lên 3.078.044.500.000 đồng theo Giấy CNĐKDN số 0400101965 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 30 ngày 20/12/2022.

Ngày 08/06/2023, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 với số cổ phiếu đã phân phối cho cổ đông hưởng quyền là 21.545.901 cổ phiếu. Công ty đã đăng ký tăng vốn điều lệ lên 3.293.503.510.000 đồng theo Giấy CNĐKDN số 0400101965 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 32 ngày 05/07/2023.

Ngày 15/01/2024, Công ty hoàn thành đợt phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng để chào bán cho cổ đông hiện hữu với số cổ phần phát hành thành công là 82.329.818 cổ phiếu với tổng trị giá là 823.298.180.000 đồng. Công ty đã đăng ký tăng vốn điều lệ lên 4.116.801.690.000 đồng theo Giấy CNĐKDN số 0400101965 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 33 ngày 02/02/2024.

Ngày 22/07/2024, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 với số cổ phiếu đã phân phối cho cổ đông hưởng quyền là 20.575.359 cổ phiếu. Công ty đã đăng ký tăng vốn điều lệ lên 4.322.555.280.000 đồng theo Giấy CNĐKDN số 0400101965 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 34 ngày 22/08/2024.

Ngày 06/05/2025, Công ty hoàn thành đợt phát hành thêm cổ phiếu riêng lẻ với số cổ phần phát hành thành công là 41.500.000 cổ phiếu. Công ty đã đăng ký tăng vốn điều lệ lên 4.737.555.280.000 đồng theo Giấy CNĐKDN số 0400101965 do Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 35 ngày 16/05/2025.

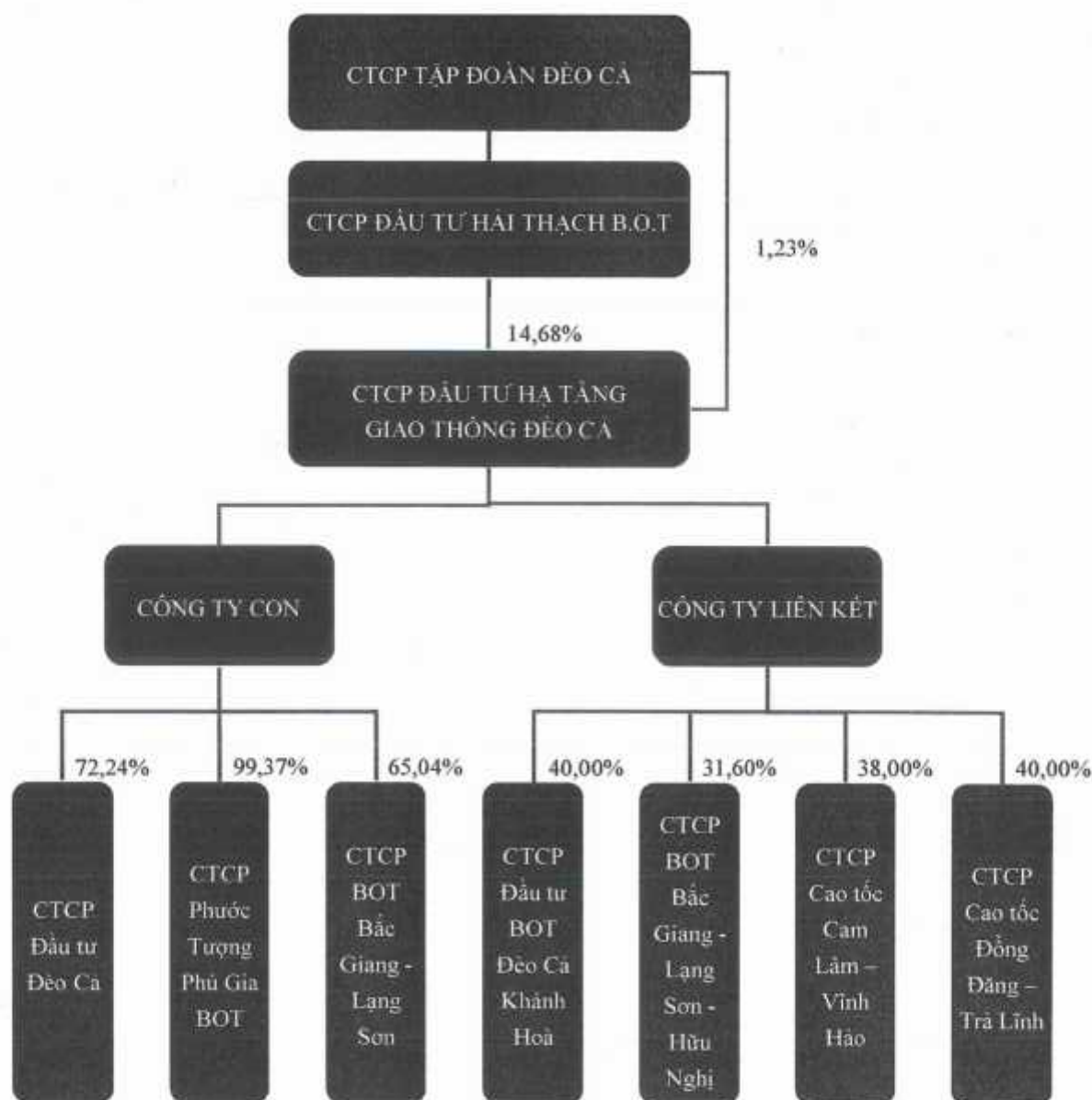
Đến ngày 16/05/2025, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả thống nhất bổ nhiệm ông Ngô Trường Nam - Phó Tổng Giám đốc làm Tổng Giám đốc - Người đại diện pháp luật của Công ty. Công ty đã đăng ký thay đổi thông tin và được Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng cấp Giấy CNĐKDN số 0400101965 đăng ký thay đổi lần thứ 36 vào ngày 20/05/2025.

Ngày 21/07/2025, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 với số cổ phiếu đã phân phối cho cổ đông hưởng quyền là 23.677.475 cổ phiếu. Công ty đã đăng ký tăng vốn điều lệ lên 4.974.330.030.000 đồng theo Giấy CNĐKDN số 0400101965 do Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 37 ngày 11/08/2025.

Hiện nay, Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả đang là nhà đầu tư vào các doanh nghiệp dự án hạ tầng giao thông; là nhà thầu thi công đảm nhận thực hiện các gói thầu tại nhiều dự

án hạ tầng giao thông lớn như: Dự án cao tốc Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, dự án cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh, dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, Đường ven biển nối cảng Liên Chiểu, Đà Nẵng,... cũng như tiếp tục được giao thực hiện công tác quản lý, vận hành, bảo dưỡng các công trình giao thông lớn trên khắp cả nước (hầm đường bộ Đèo Cả, hầm Cù Mông, hầm Hải Vân, hầm Phước Tượng - Phú Gia, hầm Mũi Trâu, cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn; cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận; cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào, cao tốc Vũng Áng - Bùn,....).

3. Cơ cấu tổ chức của Tổ chức phát hành



Chú thích: Tỷ lệ sở hữu nêu trên là tỷ lệ sở hữu trực tiếp tại ngày 30/09/2025 (chưa bao gồm sở hữu gián tiếp). Chi tiết về tỷ lệ sở hữu gồm tỷ lệ sở hữu trực tiếp, tỷ lệ sở hữu gián tiếp được trình bày tại Mục IV.5.2 và IV.5.3 của Bản cáo bạch.

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

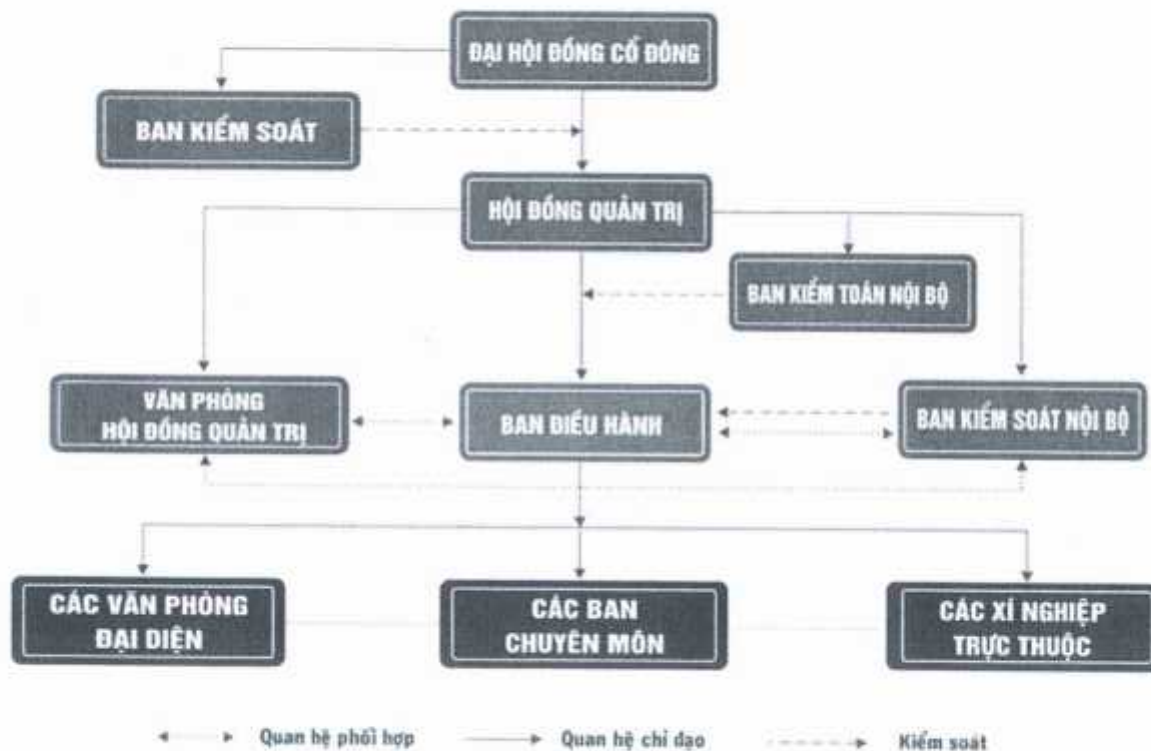
Công ty được tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con tuân thủ quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Thông tin về công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết được trình bày tại Mục IV.5 của Bản cáo bạch này.

4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Tổ chức phát hành

Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả đang áp dụng theo mô hình tổ chức của công ty cổ phần. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty như dưới đây:

(Phần văn bản này được chú ý để trống)



(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

4.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) gồm tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ họp thường niên mỗi năm một lần và họp bất thường khi cần thiết để xem xét, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền được Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan quy định.

4.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ Công ty và ĐHĐCĐ quy định.

HDQT Công ty hiện gồm 08 (tám) thành viên, do ĐHĐCĐ bầu (hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm) với cơ cấu, tỷ lệ thành viên độc lập, thành viên điều hành/không điều hành đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật và thông lệ tốt về quản trị công ty. Nhiệm kỳ của thành viên HDQT không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trực thuộc HDQT có Văn phòng HDQT và các tiểu ban, gồm:

(i) Văn phòng HDQT: là bộ phận giúp việc cho HDQT thực hiện chức năng văn phòng, văn thư, trợ lý - thư ký cho các Thành viên HDQT; truyền đạt các nội dung chỉ đạo, quyết định của HDQT đến Ban Điều hành và theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo HDQT; thực hiện công tác đối nội và đối ngoại theo phân công của HDQT và Chủ tịch HDQT.

(ii) Ban Kiểm toán nội bộ: là tiểu ban do HDQT quyết định thành lập có chức năng thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá và tư vấn, khuyến nghị độc lập, khách quan cho HDQT nhằm thiết lập và vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty một cách phù hợp để phòng ngừa, phát hiện, xử lý rủi ro; các quy trình quản trị và quản lý rủi ro của Công ty đảm bảo hiệu quả và có hiệu suất cao; giúp Công ty đạt được các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ đề ra. Ban Kiểm toán nội bộ hoạt động theo Quy chế kiểm toán nội bộ, kế hoạch kiểm toán đã phê duyệt và báo cáo kết quả trực tiếp cho HDQT.

(iii) Ban Kiểm soát nội bộ: là tiểu ban do HDQT quyết định thành lập, có chức năng tiếp nhận, phản hồi thông tin trong công tác quản trị, điều hành nhằm mục đích kiểm tra, kiểm soát để phản ánh những rủi ro, tính hiệu quả trong các hoạt động của Công ty; kiểm soát, giám sát, kiểm tra mọi hoạt động của Công ty và các đơn vị nhằm giảm thiểu rủi ro, phòng ngừa sai phạm, xử lý sự cố trong quá trình quản lý - điều hành; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty và các đơn vị trực thuộc. Ban Kiểm soát nội bộ hoạt động theo Quy định kiểm soát nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát nội bộ, kế hoạch kiểm soát đã ban hành và báo cáo kết quả hoạt động trực tiếp cho HDQT.

4.3. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát Công ty thực hiện giám sát HDQT, Tổng Giám đốc trong công tác quản trị, quản lý điều hành Công ty; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ khác theo Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan.

Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 (ba) thành viên, do ĐHĐCĐ bầu (hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm). Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4.4. Ban Điều hành

Ban Điều hành (Ban Tổng Giám đốc) điều hành toàn bộ các hoạt động SXKD của Công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HDQT và pháp luật về kết quả hoạt động của mình. Ban Điều hành xác định cơ cấu tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của các đơn vị trực thuộc, các cấp quản lý trong Công ty, xây dựng kế hoạch sản xuất dài hạn và hàng năm, các phương án kinh doanh, các dự án đầu tư mới, các phương án liên doanh, liên kết trình HDQT và ĐHĐCĐ phê duyệt.

Ban Điều hành Công ty gồm Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng, do HDQT bổ nhiệm (hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm).

4.5. Các bộ phận, phòng ban

Hiện tại, cơ cấu tổ chức của Công ty có các Phòng, Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc hoạt động theo ủy quyền, bao gồm: Ban Tài chính, Ban Kế toán, Ban Hành chính - Nhân sự, Ban Pháp chế, Ban Kế hoạch - Kỹ thuật, các Chi nhánh (Xí nghiệp) trực thuộc và Văn phòng đại diện tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh.

Các Phòng, Ban chuyên môn và người đứng đầu các Chi nhánh, Văn phòng đại diện có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành Công ty; tổ chức triển khai, cụ thể hóa các công việc theo chỉ đạo của Ban Điều hành trong lĩnh vực phụ trách nhằm hoàn thành các mục tiêu hoạt động SXKD của Công ty đã đề ra.

4.5.1. Ban Tài chính

Ban Tài chính là ban chuyên môn trực thuộc Ban Điều hành được giao thực hiện chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT, Ban Điều hành Công ty và các đơn vị trực thuộc về các nội dung, công việc liên quan đến công tác tài chính doanh nghiệp, thu xếp và quản lý nguồn vốn, đảm bảo hiệu quả tài chính của các hoạt động đầu tư của Công ty; phối hợp thực hiện công tác quan hệ cổ đông, quản lý danh sách cổ đông/nhà đầu tư, phối hợp chuẩn bị các cuộc họp ĐHCĐ, HĐQT, xin ý kiến Cổ đông/thành viên HĐQT bằng văn bản, theo phạm vi nhiệm vụ được giao; liên hệ, làm việc với UBCKNN, VSDC, Sở Giao dịch Chứng khoán và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác để thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến hoạt động niêm yết, lưu ký cổ phiếu của Công ty; phối hợp thực hiện các thủ tục, báo cáo, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định.

4.5.2. Ban Kế toán

Ban Kế toán tham mưu, giúp việc cho Ban Điều hành trong các hoạt động kế toán của Công ty; thực hiện các công việc chuyên môn trong việc quản lý và sử dụng các nguồn kế toán của Công ty, như: Tham mưu ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và các quy chế quản lý tài chính khác để thống nhất áp dụng trong toàn Công ty; trực tiếp thực hiện các chế độ, chính sách kế toán, tài chính, thống kê; lập kế hoạch và thực hiện công tác quản lý thu - chi của Công ty, thanh toán và thu hồi công nợ, tiền lương và các chế độ,...; quản lý tài sản, nguồn vốn và các nguồn lực của Công ty; chủ trì lập các Báo cáo tài chính của Công ty theo các kỳ kế toán và thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác kế toán doanh nghiệp đảm bảo đúng theo quy định.

4.5.3. Ban Hành chính - Nhân sự

Ban Hành chính - Nhân sự tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty trong các công việc về: Xây dựng, hoạch định mô hình - cơ cấu tổ chức; quản lý nhân sự và xây dựng các chế độ, chính sách liên quan đến nhân sự, người lao động; quản lý các hoạt động hành chính tổng hợp, văn phòng, thực hiện công tác văn thư, lưu trữ; vận hành hệ thống dịch vụ công nghệ thông tin và các công tác hành chính khác nhằm đảm bảo theo Điều lệ, Quy chế hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật.

4.5.4. Ban Pháp chế

Ban Pháp chế tham mưu, giúp việc cho HĐQT, Ban Điều hành, tư vấn cho các Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc Công ty về những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động SXKD nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và kiểm soát các rủi ro pháp lý; tư vấn, phối hợp cùng các Ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc Công ty để hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục pháp lý liên quan đến các dự án Công ty đang đầu tư/thực hiện, hoạt động xây dựng và lĩnh vực quản trị doanh nghiệp; phối hợp với các Ban chuyên môn thực hiện công tác quan hệ cổ đông/nhà

đầu tư, chuẩn bị tổ chức, phục vụ các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT, xin ý kiến Cổ đông/thành viên HĐQT bằng văn bản; phối hợp với Ban Tài chính để liên hệ, làm việc với UBCKNN, VSDC, Sở Giao dịch Chứng khoán và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khác để thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến hoạt động niêm yết, lưu ký cổ phiếu của Công ty; phối hợp thực hiện các thủ tục, báo cáo, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định.

4.5.5. Ban Kế hoạch - Kỹ thuật

Ban Kế hoạch - Kỹ thuật tham mưu, giúp Tổng Giám đốc và Ban Điều hành thực hiện công tác lập, theo dõi kế hoạch đầu thầu, kế hoạch đầu tư tổng thể các dự án do Công ty đầu tư/thực hiện, quản lý và giám sát quá trình thực hiện các kế hoạch phù hợp theo từng giai đoạn và đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế; chủ trì thực hiện công tác lập kế hoạch SXKD (tháng, quý, năm, trung hạn, dài hạn,...) của Công ty (kế hoạch sản lượng, nhu cầu vốn, kế hoạch thu hồi vốn,...) và giám sát quá trình thực hiện kế hoạch đã được thông qua; thực hiện các nhiệm vụ về quản lý kỹ thuật, thi công các công trình, lập dự toán, định mức giá các gói thầu, quản lý chi phí xây dựng và công tác nghiệm thu, thanh quyết toán các hạng mục công trình, gói thầu do Công ty thực hiện hoàn thành; tổ chức các hoạt động mua sắm, cung ứng, thuê/cho thuê, bảo quản và quản lý, kiểm soát, giám sát toàn bộ đối với phương tiện, máy móc, vật tư, thiết bị, nguyên vật liệu trong toàn Công ty để đảm bảo công tác thi công và các hoạt động SXKD của Công ty được liên tục, không bị gián đoạn.

4.5.6. Các Xí nghiệp và Văn phòng đại diện trực thuộc

Công ty đã thành lập 10 Xí nghiệp (Chi nhánh) có trụ sở phân bố trên khắp cả nước và đang hoạt động trên các lĩnh vực chính là quản lý, vận hành các công trình giao thông, thi công xây lắp và sản xuất, thương mại dịch vụ, gồm: Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Đèo Cả; Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Cù Mông; Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Hải Vân; Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn; Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận; Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo; Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Tam Điệp - Diễn Châu; Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Vũng Áng - Bùn; Xí nghiệp Thi công xây lắp công trình; và Xí nghiệp Sản xuất Dịch vụ Thương mại Hải Vân.

Hiện Công ty có 02 văn phòng đại diện là Văn phòng đại diện tại Hà Nội (số 278 Thụy Khuê, phường Tây Hồ, TP. Hà Nội) và Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh (số 32 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh). Văn phòng đại diện có nhiệm vụ đại diện theo ủy quyền của Công ty, thực hiện các hoạt động nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin và giao dịch với đối tác, khách hàng, và các công tác khác trừ chức năng kinh doanh.

5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức phát hành, những công ty mà Tổ chức phát hành nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối

5.1. Công ty mẹ của HHV

HHV có công ty mẹ là Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả với thông tin cụ thể như sau:

+ Tên công ty	: Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả
+ Ngày thành lập	: 23/07/2015
+ Giấy CNĐKDN số	: 0313365915 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 23/07/2015, do Sở Tài chính

thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký thay đổi lần thứ 33
ngày 16/07/2025

- + Vốn điều lệ : 4.726.378.280.000 đồng
- + Địa chỉ : 32 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- + Hoạt động kinh doanh chính : Xây dựng công trình đường bộ

Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả (“DCG”) có quyền sở hữu, quyền biểu quyết trực tiếp và gián tiếp thông qua các công ty con đầu tư vào HHV với tỷ lệ quyền sở hữu và biểu quyết như sau:

STT	Tiêu chí	31/12/2023		31/12/2024		30/09/2025	
		Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ biểu quyết
1	Quyền sở hữu trực tiếp	1,23%	1,23%	1,35%	1,35%	1,23%	1,23%
2	Quyền sở hữu và biểu quyết gián tiếp	20,06%	20,11%	16,05%	16,09%	14,65%	14,68%
2.1	Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T	20,06%	20,11%	16,05%	16,09%	14,65%	14,68%
3	Tổng cộng	21,29%	21,34%	17,40%	17,44%	15,88%	15,91%

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

Hiện tại, DCG đang nắm tỷ lệ quyền biểu quyết tương ứng 15,91% vốn điều lệ của HHV, tuy nhiên DCG vẫn là công ty mẹ của HHV do đang nắm quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của HHV nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của HHV thông qua việc nắm đa số thành viên trong Hội đồng Quản trị của HHV.

5.2. Công ty con của HHV, những công ty mà HHV nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối:

5.2.1. Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả

- + Tên công ty : Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả
- + Ngày thành lập : 05/04/2010
- + Giấy CNĐKDN số : 0104567756 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 05/04/2010, do Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký thay đổi lần thứ 27 ngày 21/08/2025.
- + Vốn điều lệ : 2.354.036.400.000 đồng
- + Địa chỉ : 32 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, TP.Hồ Chí Minh

- + Hoạt động kinh doanh chính : Doanh nghiệp dự án thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hầm đường bộ qua Đèo Cả (bao gồm hầm Đèo Cả và hầm Cổ Mã, hầm Cù Mông, hầm Hải Vân). Thông tin dự án như sau:
- Quy mô dự án:
 - + Hầm Đèo Cả: 4,1 km
 - + Hầm Cổ Mã: 500 m
 - + Hầm Cù Mông: 2,6 km
 - + Hầm Hải Vân: 6,29 km
 - Địa điểm: Tỉnh Khánh Hòa, Phú Yên, Bình Định, Thành phố Huế và Thành phố Đà Nẵng
 - Tổng mức đầu tư: 18.904 tỷ đồng
 - Thời gian thu phí: 27 năm 5 tháng (2018 - 2045)

5.2.2. Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT

- + Tên công ty : **Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT**
- + Ngày thành lập : 12/06/2013
- + Giấy CNĐKDN số : 0106205342 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 12/06/2013, do Sở Tài chính thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 10/07/2025.
- + Vốn điều lệ : 296.310.000.000 đồng
- + Địa chỉ : 278 Thụy Khê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội.
- + Hoạt động kinh doanh chính : Doanh nghiệp dự án thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình hầm đường bộ Phước Tượng và Phú Gia, QL1A, tỉnh Thừa Thiên Huế. Thông tin dự án như sau:
- Quy mô dự án:
 - + Hầm Phước Tượng 357 m, đường dẫn 2 phía và cầu trên tuyến tổng dài 4,1 km
 - + Hầm Phú Gia 447 m, đường dẫn 2 phía và cầu trên tuyến tổng dài 2,6 km
 - Địa điểm: Thành phố Huế
 - Tổng mức đầu tư: 1.559 tỷ đồng
 - Thời gian thu phí: 19 năm (2016 - 2035)

5.2.3. Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn

- + Tên công ty : **Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn**
- + Ngày thành lập : 11/09/2015
- + Giấy CNĐKDN số : 0106987957 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 11/09/2015, do Sở Tài chính thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 23/07/2025.
- + Vốn điều lệ : 1.791.041.030.000 đồng

- + Địa chỉ : 278 Thụy Khê, phường Tây Hồ, Thành phố Hà Nội
- + Hoạt động kinh doanh chính : Doanh nghiệp dự án thực hiện Dự án thành phần 1 tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn đoạn Km45+100 - Km108+500, kết hợp tăng cường mặt đường QL1 đoạn Km1+800 - Km106+500, tỉnh Bắc Giang và tỉnh Lạng Sơn. Thông tin dự án như sau:
- Quy mô dự án: Tuyến cao tốc dài 63,86 km, tuyến QL1 dài 110,2 km
 - Địa điểm: Tỉnh Bắc Giang và tỉnh Lạng Sơn
 - Tổng mức đầu tư: 12.188 tỷ đồng
 - Thời gian thu phí: 28 năm 7 tháng (2020 - 2048)

Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của HHV tại các công ty con, công ty mà HHV nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối nêu trên tại các thời điểm 31/12/2023, 31/12/2024 và 30/09/2025 như sau:

STT	Tên công ty	Tỷ lệ sở hữu			Tỷ lệ biểu quyết		
		Trực tiếp	Gián tiếp	Tổng	Trực tiếp	Gián tiếp	Tổng
31/12/2023							
1	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	72,09%	-	72,09%	72,09%	-	72,09%
2	Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT	99,32%	-	99,32%	99,32%	-	99,32%
3	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	70,36%	-	70,36%	70,36%	-	70,36%
31/12/2024							
1	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	73,41%	-	73,41%	73,41%	-	73,41%
2	Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT	99,37%	-	99,37%	99,37%	-	99,37%
3	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	65,03%	-	65,03%	65,03%	-	65,03%
30/09/2025							
1	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	74,24%	-	74,24%	74,24%	-	74,24%

2	Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT	99,37%	-	99,37%	99,37%	-	99,37%
3	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	65,04%	-	65,04%	65,04%	-	65,04%

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

5.3. Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với HHV:

Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với HHV là CTCP Tập đoàn Đèo Cả với thông tin chi tiết được trình bày tại Mục IV.5.1 của Bản cáo bạch này.

Hiện tại, DCG đang nắm tỷ lệ quyền biểu quyết là 15,91%, tuy nhiên DCG vẫn là công ty mẹ của HHV do đang nắm quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của HHV nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của HHV thông qua việc nắm đa số thành viên trong Hội đồng Quản trị của HHV.

5.4. Công ty liên doanh, liên kết:

5.4.1. Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hòa

- + Tên công ty : Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hòa
- + Ngày thành lập : 22/04/2013
- + Giấy CNĐKDN số : 0106159826 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 22/04/2013, do Sở Tài chính thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 12/08/2025.
- + Vốn điều lệ : 305.000.000.000 đồng
- + Địa chỉ : 278 Thụy Khê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội.
- + Hoạt động kinh doanh chính : Doanh nghiệp dự án thực hiện Dự án đầu tư mở rộng QL1 đoạn Km1374+525 - Km1392 và Km1405 -Km1425, tỉnh Khánh Hòa. Thông tin dự án như sau:
 - Quy mô: Tổng chiều dài dự án khoảng 37,7 km
 - Địa điểm: Tỉnh Khánh Hòa
 - Tổng mức đầu tư: 2.644 tỷ đồng
 - Thời gian thu phí: 21 năm 8 tháng (2016 - 2037)

5.4.2. Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn - Hữu Nghị

- + Tên công ty : Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn - Hữu Nghị
- + Ngày thành lập : 05/06/2018
- + Giấy CNĐKDN số : 0108311466 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 05/06/2018, do Sở Tài chính thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 05/08/2025.
- + Vốn điều lệ : 105.000.000.000 đồng

- + Địa chỉ : Phòng số 311, Tầng 3, Khu văn phòng tòa CT2 Chung cư Ban Cơ Yếu Chính Phủ, đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
- + Hoạt động kinh doanh chính : Doanh nghiệp dự án thực hiện Dự án thành phần 2 tuyến cao tốc từ cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng (Km1+800 - Km44+749,6), tỉnh Lạng Sơn. Tại PLHD số 10/01.HĐ.BOT-UBND tỉnh Lạng Sơn, Nhà đầu tư, DNDA và Cơ quan có thẩm quyền đã thỏa thuận chấm dứt việc thực hiện Dự án thành phần 2. DNDA đang trong quá trình thực hiện các thủ tục thanh, quyết toán và nhận hoàn trả phần vốn đã đầu tư vào Dự án thành phần 2 và sẽ giải thể (hoặc thực hiện các mục tiêu kinh doanh khác được ĐHCĐ chấp thuận nếu có) sau khi hoàn thành các thủ tục nêu trên.

5.4.3. Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh

- + Tên công ty : Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh
- + Ngày thành lập : 18/12/2023
- + Giấy CNĐKDN số : 4800935176 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng cấp đăng ký lần đầu ngày 18/12/2023, Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 05/09/2025.
- + Vốn điều lệ : 271.263.000.000 đồng
- + Địa chỉ : Số 320, Tổ 30, phường Nùng Trí Cao, tỉnh Cao Bằng.
- + Hoạt động kinh doanh chính : Doanh nghiệp dự án thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn I). Thông tin dự án như sau:
- Quy mô dự án: chiều dài toàn tuyến 93,35 km
 - Địa điểm: Tỉnh Lạng Sơn, tỉnh Cao Bằng
 - Tổng mức đầu tư: 14.332 tỷ đồng
 - Thời gian thu phí: 25 năm 3 tháng (2027 – 2052)

5.4.4. Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào

- + Tên công ty : Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào
- + Ngày thành lập : 21/01/2021
- + Giấy CNĐKDN số : 0316685416 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp đăng ký lần đầu ngày 21/01/2021, do Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa cấp đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 28/07/2025.
- + Vốn điều lệ : 1.030.000.000.000 đồng
- + Địa chỉ : Thôn Lương Cang, phường Đô Vinh, tỉnh Khánh Hòa.
- + Hoạt động kinh doanh chính : Doanh nghiệp dự án thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hào thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường

bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông gian đoạn 2017 - 2020 theo hình thức hợp đồng BOT. Thông tin dự án như sau:

- Quy mô dự án: chiều dài toàn tuyến 78,5 km.
- Địa điểm: tỉnh Khánh Hoà, Ninh Thuận, Bình Thuận.
- Tổng mức đầu tư: 8.925 tỷ đồng.
- Thời gian thu phí: 17 năm (2024 - 2041)

Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của HHV tại các công ty liên kết tại các thời điểm 31/12/2023, 31/12/2024 và 30/09/2025 như sau:

STT	Tên công ty	Tỷ lệ sở hữu			Tỷ lệ biểu quyết		
		Trực tiếp	Gián tiếp	Tổng	Trực tiếp	Gián tiếp	Tổng
31/12/2023							
1	Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hoà ⁽¹⁾	40,00%	7,21%	47,21%	40,00%	10,00%	50,00%
2	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn - Hữu Nghị	31,60%	-	31,60%	31,60%	-	31,60%
3	Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	-	-	-	-	-	-
4	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	-	-	-	-	-	-
31/12/2024							
1	Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hoà ⁽²⁾	40,00%	7,34%	47,34%	40,00%	10,00%	50,00%
2	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn - Hữu Nghị	31,60%	-	31,60%	31,60%	-	31,60%
3	Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh ⁽³⁾	40,00%	2,31%	42,31%	40,00%	-	40,00%
4	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	38,00%	-	38,00%	38,00%	-	38,00%
30/09/2025							

STT	Tên công ty	Tỷ lệ sở hữu			Tỷ lệ biểu quyết		
		Trực tiếp	Gián tiếp	Tổng	Trực tiếp	Gián tiếp	Tổng
1	Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hoà ⁽⁴⁾	40,00%	7,42%	47,42%	40,00%	10,00%	50,00%
2	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn - Hữu Nghị	31,60%	-	31,60%	31,60%	-	31,60%
3	Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh ⁽⁵⁾	40,00%	2,31%	42,31%	40,00%	-	40,00%
4	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào ⁽⁶⁾	38,00%	-	38,00%	38,00%	-	38,00%

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

(1), (2), (4) Ngoài sở hữu trực tiếp, HHV còn sở hữu Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hoà gián tiếp thông qua Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả;

(3), (5) Ngoài sở hữu trực tiếp, HHV còn sở hữu Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh gián tiếp thông qua Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam;

(6) Ngày 29/07/2025, HĐQT của HHV đã thông qua Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐQT về việc tăng tỷ lệ góp vốn đầu tư vào Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào và thông qua hợp đồng/giao dịch phát sinh với bên có liên quan, theo đó, HĐQT nhất trí thông qua chủ trương tăng tỷ lệ góp vốn đầu tư vào CTCP Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào từ 38% lên 57,42% thông qua nhận chuyển nhượng thêm tối đa 19,42% tổng số cổ phần Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào từ Công ty Cổ phần Xây dựng Đèo Cả, với giá trị chuyển nhượng tối đa là 200.000.000.000 VND.

Tại thời điểm thông qua Nghị quyết nói trên, CTCP Xây dựng Đèo Cả không phải bên liên quan của HHV.

Công ty đã đặt cọc cho CTCP Xây dựng Đèo Cả số tiền là 46 tỷ đồng theo phê duyệt của Tổng Giám đốc Công ty tại Quyết định số 516/2025/QĐ-HHV ngày 04/08/2025 về việc đặt cọc nhận chuyển nhượng thêm cổ phần Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào căn cứ nội dung ủy quyền của HĐQT tại Điểm f Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết HĐQT số 30/2025/NQ-HĐQT nêu trên. Khoản tiền đặt cọc này đã được ghi nhận tại báo cáo tài chính quý 3 kết thúc ngày 30/09/2025 của HHV tại mục Phải thu khác ngắn hạn. Khoản đặt cọc này sẽ được chuyển thành khoản đầu tư của HHV khi giao dịch chuyển nhượng cổ phần hoàn thành theo quy định của pháp luật.

5.5. Các khoản đầu tư vào đơn vị khác:

Công ty hiện có khoản đầu tư vào Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam, cụ thể:

- + Tên công ty : Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam
- + Ngày thành lập : 13/07/2016

- + Giấy chứng nhận ĐKDN số : 0401777280 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký lần đầu ngày 13/07/2016, do Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 21/07/2025.
- + Vốn điều lệ : 829.800.000.000 đồng
- + Địa chỉ : 32 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh
- + Hoạt động kinh doanh chính : Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy.

Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của HHV tại đơn vị này tại các thời điểm 31/12/2023, 31/12/2024 và 30/09/2025 như sau:

STT	Tên công ty	Tỷ lệ sở hữu			Tỷ lệ biểu quyết		
		Trực tiếp	Gián tiếp	Tổng	Trực tiếp	Gián tiếp	Tổng
31/12/2023							
1	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam	2,11%	-	2,11%	2,11%	-	2,11%
31/12/2024							
1	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam	15,37%	-	15,37%	15,37%	-	15,37%
30/09/2025							
1	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam	15,37%	-	15,37%	15,37%	-	15,37%

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cà)

6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của Tổ chức phát hành

Ngày 24/06/2010 Công ty được thành lập dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 0400101965 đăng ký lần đầu do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp. Từ thời điểm đó đến nay, Công ty đã thực hiện các lần thay đổi vốn điều lệ như sau:

Bảng 1: Quá trình thay đổi vốn điều lệ của HHV

Lần	Năm	Số lượng cổ phiếu phát hành thành công (cổ phiếu)	Giá trị vốn tăng thêm (Đồng)	Vốn điều lệ trước khi tăng (Đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (Đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
1	2015	1.777.500	17.775.000.000	31.600.000.000	49.375.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	- ĐHĐCĐ Công ty - UBCKNN - Sở KH&ĐT thành phố Đà Nẵng	Không
2	2018	3.000.000	30.000.000.000	49.375.000.000	79.375.000.000	Phát hành riêng lẻ	- ĐHĐCĐ Công ty - UBCKNN - Sở KH&ĐT thành phố Đà Nẵng	Không
3	2019	219.071.590	2.190.715.900.000	79.375.000.000	2.270.090.900.000	Phát hành riêng lẻ để hoán đổi nợ	- ĐHĐCĐ Công ty - UBCKNN - Sở KH&ĐT thành phố Đà Nẵng	Không
4	2020	40.375.000	403.750.000.000	2.270.090.900.000	2.673.840.900.000	Phát hành riêng lẻ để hoán đổi nợ	- ĐHĐCĐ Công ty - UBCKNN - Sở KH&ĐT thành phố Đà Nẵng	Không
5	2022	40.420.360	404.203.600.000	2.673.840.900.000	3.078.044.500.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	- ĐHĐCĐ Công ty - UBCKNN - Sở KH&ĐT thành phố Đà Nẵng	Không
6	2023	21.545.901	215.459.010.000	3.078.044.500.000	3.293.503.510.000	Phát hành để chi trả	- ĐHĐCĐ Công ty - UBCKNN	Không

Lần	Năm	Số lượng cổ phiếu phát hành thành công (cổ phiếu)	Giá trị vốn tăng thêm (Đồng)	Vốn điều lệ trước khi tăng (Đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (Đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận	Ý kiến của đơn vị kiểm toán
						cổ tức	- Sở KH&ĐT thành phố Đà Nẵng	
7	2024	82.329.818	823.298.180.000	3.293.503.510.000	4.116.801.690.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	- ĐHĐCĐ Công ty - UBCKNN - Sở KH&ĐT thành phố Đà Nẵng	Không
8	2024	20.575.359	205.753.590.000	4.116.801.690.000	4.322.555.280.000	Phát hành để chi trả cổ tức	- ĐHĐCĐ Công ty - UBCKNN - Sở KH&ĐT thành phố Đà Nẵng	Không
9	2025	41.500.000	415.000.000.000	4.322.555.280.000	4.737.555.280.000	Phát hành riêng lẻ	- ĐHĐCĐ Công ty - UBCKNN - Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng	Không
10	2025	23.677.475	236.774.750.000	4.737.555.280.000	4.974.330.030.000	Phát hành để chi trả cổ tức	- ĐHĐCĐ Công ty - UBCKNN - Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng	Không

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

Từ thời điểm thành lập Công ty vào ngày 24/06/2010 đến thời điểm nộp hồ sơ, Công ty chưa thực hiện đợt giảm vốn điều lệ nào.

7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp khác

Căn cứ BCTC hợp nhất cho quý 3 kết thúc ngày 30/09/2025 của HHV, tổng tài sản của HHV tại ngày 30/09/2025 là 40.049.891.402.240 đồng.

Căn cứ BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC hợp nhất cho quý 3 kết thúc ngày 30/09/2025 của HHV, Công ty không có khoản góp vốn, thoái vốn tại các doanh nghiệp khác có giá trị từ 10% tổng tài sản ghi nhận tại thời điểm 30/09/2025 trở lên trong hai năm 2023, 2024 và đến thời điểm hiện tại.

8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành

8.1. Cổ phiếu phổ thông

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 21/07/2025

STT	Nội dung	Số lượng cổ đông (Cổ đông)	Số lượng cổ phần sở hữu (Cổ phiếu)	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước (không bao gồm công đoàn công ty)	42.663	444.770.306	89,41%
1.1	Cá nhân	42.615	329.959.668	66,33%
1.2	Tổ chức (không bao gồm công đoàn công ty)	48	114.810.638	23,08%
2	Cổ đông nước ngoài	187	52.562.662	10,57%
2.1	Cá nhân	169	1.930.988	0,39%
2.2	Tổ chức	18	50.631.674	10,18%
	<i>Trong đó, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</i>	2	15.195.709	3,05%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
4	Công đoàn Công ty	1	100.035	0,02%
	Tổng cộng	42.851	497.433.003	100%

(Nguồn: Tổng hợp theo Danh sách cổ đông của HHV tại ngày 21/07/2025 do VSDC cung cấp)

8.2. Cổ phiếu ưu đãi:

Không có

8.3. Các loại chứng khoán khác:

Không có

9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả theo quy định của pháp luật là: 49% (theo Công văn số 4533/UBCK-PTTT ngày 13/8/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả đã đầy đủ, hợp lệ theo quy định)

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả theo quyết định của ĐHĐCĐ và quy định tại Điều lệ Công ty: Không quy định.

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại ngày 21/07/2025 (ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất) là: 10,57%.

10. Hoạt động kinh doanh**10.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh****10.1.1. Các Hoạt động kinh doanh chính****(a) Đầu tư dự án hạ tầng giao thông đường bộ**

Theo Chiến lược phát triển giao thông vận tải Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 do Thủ tướng Chính phủ ban hành: Giao thông vận tải là một bộ phận quan trọng trong kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, một trong ba khâu đột phá, cần ưu tiên đầu tư phát triển đi trước một bước nhằm tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước.

Trong đó, nổi dãi, mở rộng, hiện đại hóa hệ thống các công trình giao thông đường bộ quốc gia, góp phần kết nối hiệu quả các khu công nghiệp, trung tâm kinh tế trọng điểm, sân bay, cảng biển... là nhiệm vụ trọng tâm. Vì những lợi ích và ý nghĩa thiết thực từ chủ trương trên, Công ty đã xác định việc đầu tư xây dựng công trình hạ tầng giao thông cũng là một trong những lĩnh vực hoạt động chính của Công ty.

Hiện tại, Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tham gia đầu tư nhiều dự án lớn, có vị trí quan trọng trong việc kết nối mạng lưới giao thông quốc gia, bao gồm:

(Phần văn bản này được chú ý để trống)

Bảng 3: Các dự án HHV đầu tư

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Thời gian thu phí	Quy mô dự án	Địa điểm dự án	Vốn HHV tham gia
1	Dự án hầm đường bộ Phước Tượng - Phú Gia	TMDT: 1.559 tỷ Đồng - Vốn CSH: 262 tỷ Đồng - Vốn vay: 1.297 tỷ Đồng	19 năm (2016 - 2035)	- Hầm Phước Tượng 357 m, đường dẫn 2 phía và cầu trên tuyến tổng dài 4,1 km. - Hầm Phú Gia 447 m, đường dẫn 2 phía và cầu trên tuyến tổng dài 2,6 km.	Thành phố Huế	294 tỷ Đồng
2	Dự án mở rộng Quốc lộ 1 - Tỉnh Khánh Hòa	TMDT: 2.644 tỷ Đồng - Vốn CSH: 339 tỷ Đồng - Vốn vay & vốn khác: 2.305 tỷ đồng	21 năm 8 tháng (2016 - 2038)	Tổng chiều dài dự án khoảng 37,7 km	Tỉnh Khánh Hòa	122 tỷ Đồng
3	Hầm đường bộ qua Đèo Cả (hầm Đèo Cả, Cổ Mã, Cù Mông, Hải Vân)	TMDT: 18.904 tỷ Đồng - Vốn NSNN: 4.777 tỷ Đồng - Vốn BOT: 14.127 tỷ Đồng	27 năm 5 tháng (2018 - 2045)	- Hầm Đèo Cả: 4,1 km - Hầm Cổ Mã: 500 m - Hầm Cù Mông: 2,6 km - Hầm Hải Vân: 6,29 km	Tỉnh Khánh Hòa; Đắk Lắk; Gia Lai; TP. Huế và TP. Đà Nẵng	1.748 tỷ Đồng
4	Cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn	TMDT: 12.188 tỷ Đồng - Vốn CSH: 1.645 tỷ Đồng - Vốn vay: 10.543 tỷ Đồng	28 năm 7 tháng (2020 - 2048)	Tuyến cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn dài 63,86 km, tuyến QL1 110,2 km	Tỉnh Bắc Giang; Lạng Sơn	1.165 tỷ Đồng
5	Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	TMDT: 14.331 tỷ Đồng - Vốn NSNN: 9.800 tỷ Đồng	25 năm 3 tháng (2026 -2052)	Chiều dài toàn tuyến 93,35 km	Tỉnh Lạng Sơn; Cao Bằng	109 tỷ Đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Thời gian thu phí	Quy mô dự án	Địa điểm dự án	Vốn HHV tham gia
		- Vốn CSH: 844 tỷ Đồng - Vốn vay & huy động khác: 3687 tỷ Đồng				
6	Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo	TMĐT: 8.925 tỷ Đồng - Vốn NSNN: 5.139 tỷ Đồng - Vốn CSH: 1.030 tỷ Đồng - Vốn vay và vốn khác: 2.756 tỷ Đồng	17 năm (2024 – 2041)	Chiều dài toàn tuyến: 78,5km	Tỉnh Khánh Hòa; Lâm Đồng	Vốn BCC: 527 tỷ Đồng VCSH: 391 tỷ Đồng

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

(Phần văn bản này được chú ý để trống)

Hình ảnh một số dự án do HHV tham gia đầu tư:



Hầm đường bộ Phước Tượng – Phú Gia



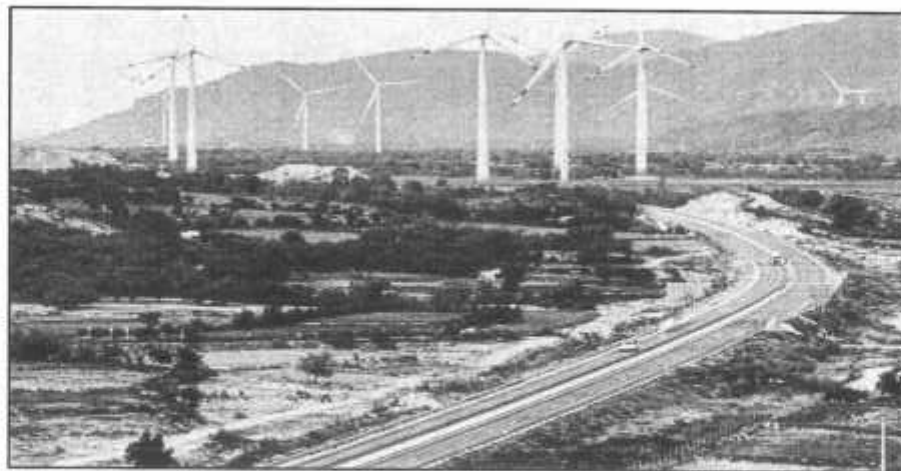
Hầm đường bộ qua Đèo Cà



Hầm Hải Vân



Cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn



Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hảo

Hoạt động đầu tư mang lại nguồn thu từ thu phí đường bộ. Hiện tại, cả 3 công ty con của HHV đều là doanh nghiệp dự án – chủ đầu tư các dự án BOT hạ tầng giao thông. Các dự án hiện đã xây dựng xong, đang chờ quyết toán và đang thực hiện thu phí để hoàn vốn, cụ thể như sau:

Tên Công ty	Dự án thu phí	Thời gian thu phí
Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Dự án hầm đường bộ qua Đèo Cả (bao gồm hầm Đèo Cả, hầm Cồ Mã, hầm Cù Mông, hầm Hải Vân)	Hầm Đèo Cả: 09/2017 - 06/2045 Hầm Cồ Mã: 09/2017 - 06/2045 Hầm Cù Mông: 04/2019 - 06/2045 Hầm Hải Vân: 05/2021 - 06/2045
Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	Dự án tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn	Hợp phần Quốc lộ 1: 06/2018 - 09/2048 Hợp phần cao tốc: 02/2020 - 09/2048
Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT	Dự án hầm Phước Tượng, hầm Phú Gia	08/2016 - 12/2035

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

Các doanh nghiệp dự án được thành lập phục vụ mục đích thực hiện dự án. Hết thời gian thu phí hoàn vốn, các doanh nghiệp nêu trên sẽ giải thể.

(b) Thi công xây lắp các công trình giao thông đường bộ

Bên cạnh hoạt động đầu tư, Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả cũng đồng thời là nhà thầu thi công xây lắp cho các dự án do mình đầu tư và hàng loạt các dự án hạ tầng giao thông quy mô lớn khác như: cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận, cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo, dự án mở rộng đèo Prenn, cao tốc Quảng Ngãi - Hoài Nhơn.... Với đội ngũ cán bộ - kỹ sư - công nhân kỹ thuật giỏi, “làm chủ” được các công nghệ hiện đại trong và ngoài nước được tập hợp từ kinh nghiệm thực tế xây dựng các dự án có yêu cầu kỹ thuật cao, Công ty tự tin có đủ tiềm lực về con người và trang thiết bị, công nghệ để thực hiện thành công các gói thầu, dự án về hạ tầng giao thông. Tiến độ, chất lượng thi công và an toàn lao động, giao thông luôn được Công ty đặt lên hàng đầu. Công ty sử dụng máy móc thiết bị đảm bảo chất lượng, hiện đại, tiên tiến của các nước như Việt Nam, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Ý,... Các biện pháp thi công thường sử dụng cho các gói thầu như khoan cọc đất, khoan cọc nhồi, thi công cọc xi măng đất, đúc và lắp đặt đầm SuperT, đầm I, bê tông dự ứng lực, thảm bê tông nhựa nóng, nhựa nguội, phá đá nổ mìn,... được nghiên cứu triển khai đạt chất lượng theo yêu cầu của chủ đầu tư, tư vấn và Hội đồng nghiệm thu Nhà Nước.

Một số dự án thi công tiêu biểu của HHV:

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Giá trị hợp đồng của HHV (tỷ đồng)	Giá trị sản lượng còn lại tại 30/06/2025 (tỷ đồng)	Giá trị sản lượng còn lại tại 30/09/2025 (tỷ đồng)
1	Cao tốc Quảng Ngãi - Hoài Nhơn	20.470	Q1/2023 - Q4/2024	1.671	107	68
2	Dự án đường ven biển Bình Định	1.081	Q2/2022 - Q4/2024	650	114	159
3	Dự án đường nối cảng Liên Chiểu, Đà Nẵng	1.203	2023 - 2025	134	50	14
4	Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	14.331	2024 - 2026	1.735	1.655	854
5	Cao tốc Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành	8.833	2025 - 2027	2.000	2.000	2.000

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

(c) Quản lý vận hành, duy trì bảo dưỡng công trình giao thông đường bộ

Sau thời gian đưa vào vận hành, các yếu tố như tải trọng, tốc độ vận chuyển của các phương tiện và các yếu tố tự nhiên (nắng, mưa, giông, bão...) sẽ trực tiếp tác động đến công trình dẫn tới các

hư hỏng và làm suy giảm năng lực phục vụ ảnh hưởng đến tuổi thọ và khả năng đảm bảo kỹ thuật an toàn giao thông của các công trình giao thông đường bộ.

Do đó, công tác quản lý vận hành các công trình giao thông là nhiệm vụ rất quan trọng nhằm duy trì trạng thái kỹ thuật và không gian kiến trúc của các công trình, đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn, phục vụ tốt nhất cho nhu cầu xã hội. Các dự án hạ tầng cần có đơn vị quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, duy tu sửa chữa nhỏ trong năm. Đồng thời thực hiện trung tu (thông thường định kì 05 năm một lần), thực hiện đại tu (10 - 15 năm một lần) để đảm bảo được chất lượng công trình.

Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả là đơn vị có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động bảo trì, duy tu bảo dưỡng thường xuyên các công trình giao thông. Hiện, Công ty đang đảm trách việc bảo trì bảo dưỡng, duy tu các dự án như: Hầm đường bộ Hải Vân, hầm đường bộ Đèo Cả, hầm đường bộ Cù Mông, hầm Phước Tượng - Phú Gia, hầm Mũi Trâu, tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn, tuyến quốc lộ 1A qua tỉnh Khánh Hòa, tuyến cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận, cao tốc Tam Điệp - Diên Châu, cao tốc Vũng Áng - Bùn,...

(d) Hoạt động khác

- Hoạt động quản lý vận hành các trạm thu phí: Ngoài hoạt động xây lắp, duy tu bảo dưỡng, CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả còn cung cấp dịch vụ quản lý vận hành các trạm thu phí (cung cấp nhân sự thu phí, cung cấp dịch vụ vệ sinh...). Hiện Công ty thực hiện quản lý, vận hành các trạm thu phí cho các dự án tại các khu vực Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk), Khánh Hòa, Thừa Thiên Huế,....
- Hoạt động cung cấp dịch vụ trung chuyển: Công ty cung cấp dịch vụ trung chuyển người và phương tiện qua hầm, cụ thể: chuyên chở mô tô, xe máy, xe đạp cùng người điều khiển phương tiện đó và người đi bộ qua hầm đường bộ Hải Vân bằng phương tiện chuyên dùng.
- Các hoạt động khác: Cho thuê một số bất động sản là căn hộ chung cư; Gia công sản xuất một số mặt hàng cơ khí như lan can cầu, hộ lan mềm, biển báo và các sản phẩm khác; Hoạt động thương mại khác (hợp tác kinh doanh, cung cấp dịch vụ cho với Petrolimex, cho thuê thiết bị máy móc, cung cấp nước uống đóng chai,...)

10.1.2. Tính thời vụ của hoạt động sản xuất kinh doanh:

Hoạt động kinh doanh của Công ty không có tính thời vụ rõ ràng.

(Phần văn bản này được chủ ý để trống)

10.1.3. Giá trị dịch vụ qua các năm

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Mảng hoạt động	Năm 2023		Năm 2024		6 tháng đầu năm 2025		9 tháng đầu năm 2025	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Các trạm thu phí BOT	1.572.643	58,56%	1.909.160	57,71%	1.066.855	63,42%	1.627.080	62,69%
2	Xây lắp	1.047.328	39,00%	1.151.846	34,82%	524.152	31,16%	837.756	32,28%
3	Duy tu bảo dưỡng hầm, đường	29.063	1,08%	65.508	1,98%	53.243	3,17%	78.592	3,03%
4	Cung cấp dịch vụ trung chuyển	20.916	0,78%	20.326	0,61%	11.202	0,67%	16.750	0,65%
5	Hoạt động khác	15.592	0,58%	161.412	4,88%	26.625	1,58%	35.422	1,36%
Tổng cộng		2.685.542	100%	3.308.252	100%	1.682.077	100%	2.595.600	100%

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán; BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC hợp nhất cho quý 3 kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2025 của HHV)

Doanh thu thuần của Công ty tăng trưởng tích cực trong giai đoạn 2023 – 2024. Năm 2024 doanh thu thuần của Công ty đạt 3.308 tỷ đồng, tăng gần 23,19% so với năm 2023. Trong đó, doanh thu từ hoạt động vận hành các trạm thu phí tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất, lần lượt đóng góp 58,56% và 57,71% vào tổng doanh thu năm 2023 và 2024.

Ngoài hoạt động vận hành các trạm thu phí, hoạt động thi công xây lắp là hoạt động đóng góp lớn thứ 2 trong tổng doanh thu hợp nhất của HHV.

Năm 2024, Công ty ghi nhận doanh thu xây lắp hợp nhất đạt 1.151,8 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 34,82% tổng doanh thu. Doanh thu xây lắp chủ yếu đến từ thực hiện các gói thầu thi công xây lắp thuộc dự án cao tốc Quảng Ngãi - Hoài Nhơn và dự án Đường ven biển Bình Định.

Hoạt động duy tu bảo dưỡng hầm, đường, hoạt động cung cấp dịch vụ trung chuyển... là các hoạt động ổn định của Công ty, đóng góp tỷ trọng không quá lớn trong tổng doanh thu hợp nhất.

Hết 6 tháng đầu năm 2025, Công ty ghi nhận doanh thu đạt 1.682 tỷ đồng, tương đương 50,84% tổng doanh thu đã đạt được cả năm 2024 và đạt 46,92% kế hoạch năm 2025.

Hết 9 tháng đầu năm 2025, doanh thu thuần của Công ty đạt gần 2.596 tỷ đồng, tương đương 78,48% tổng doanh thu cả năm 2024 và đạt 72,41% kế hoạch năm 2025.

Bảng 5: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty theo BCTC riêng

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Mảng hoạt động	Năm 2023		Năm 2024		6 tháng đầu năm 2025		9 tháng đầu năm 2025	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Xây lắp	1.108.529	75,64%	1.162.812	67,10%	524.152	65,95%	837.756	67,38%
2	Duy tu bảo dưỡng hầm, đường	298.397	20,36%	363.944	21,00%	207.520	26,11%	312.543	25,14%
3	Vận hành các trạm thu phí	22.951	1,57%	29.166	1,68%	16.821	2,12%	25.248	2,03%
4	Cung cấp dịch vụ trung chuyển	20.916	1,43%	20.326	1,17%	11.202	1,41%	16.750	1,35%
5	Hoạt động khác	14.722	1,00%	156.792	9,05%	35.092	4,42%	51.025	4,10%

STT	Mảng hoạt động	Năm 2023		Năm 2024		6 tháng đầu năm 2025		9 tháng đầu năm 2025	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
	Tổng cộng	1.465.515	100%	1.733.041	100%	794.787	100%	1.243.323	100%

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán; BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC riêng cho quý 3 kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2025 của HHV)

Tại Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã kiểm toán, doanh thu thuần của Công ty đạt 1.733 tỷ đồng, tăng 18,25% so với năm 2023. Doanh thu từ hoạt động xây lắp năm 2024 đạt gần 1.163 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu (67,10%).

Doanh thu hoạt động duy tu bảo dưỡng hầm, đường năm 2024 chiếm tỷ trọng lớn thứ hai trong cơ cấu doanh thu (21% tổng doanh thu). Doanh thu từ hoạt động này đạt 363,9 tỷ đồng trong năm 2024, tăng 22% so với năm 2023.

Doanh thu từ vận hành các trạm thu phí năm 2024 tại Báo cáo tài chính riêng đạt 29,17 tỷ đồng, tăng 27% so với năm trước và chiếm tỷ trọng 1,68% tổng doanh thu. Doanh thu từ cung cấp dịch vụ trung chuyển và các doanh thu khác chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ.

Hết quý II/2025, Công ty mẹ ghi nhận doanh thu 794,79 tỷ đồng. Hoạt động xây lắp và duy tu bảo dưỡng hầm, đường là hai hoạt động đóng góp lớn nhất cho doanh thu 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty.

Hết 9 tháng đầu năm 2025, doanh thu thuần của Công ty mẹ đạt khoảng 1.243 tỷ. Trong đó, hoạt động xây lắp tiếp tục chiếm tỷ trọng cao nhất (67,38% tổng doanh thu Công ty mẹ).

(Phần văn bản này được chủ ý để trống)

Bảng 6: Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Mảng hoạt động	Năm 2023		Năm 2024		6 tháng đầu năm 2025		9 tháng đầu năm 2025	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Các trạm thu phí BOT	971.820	89,95%	1.251.933	93,34%	718.522	92,90%	1.083.885	93,21%
2	Xây lắp	85.590	7,92%	40.611	3,03%	22.952	2,97%	41.106	3,53%
3	Duy tu bảo dưỡng hầm, đường	8.016	0,74%	30.764	2,29%	18.068	2,34%	26.045	2,24%
4	Cung cấp dịch vụ trung chuyển	5.067	0,47%	5.114	0,38%	3.654	0,47%	5.859	0,50%
5	Hoạt động khác	9.925	0,92%	12.781	0,95%	10.200	1,32%	5.968	0,51%
Tổng cộng		1.080.419	100%	1.341.202	100%	773.396	100%	1.162.864	100%

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán; BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC hợp nhất cho quý 3 kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2025 của HHV)

Lợi nhuận gộp của CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Báo cáo tài chính hợp nhất đạt 1.341 tỷ đồng năm 2024, phần lớn đến từ hoạt động vận hành các trạm thu phí. Năm 2024, lợi nhuận gộp từ vận hành các trạm thu phí đạt 1.251,93 tỷ đồng, chiếm 93,34% tổng lợi nhuận gộp và tăng 28,82% so với cùng kỳ năm trước.

Kết thúc 06 tháng đầu năm 2025, Công ty ghi nhận lợi nhuận gộp đạt 773,4 tỷ đồng, trong đó chủ yếu là lợi nhuận ghi nhận từ hoạt động quản lý vận hành trạm thu phí.

Lợi nhuận gộp hợp nhất của Công ty trong 9 tháng đầu năm 2025 là gần 1.163 tỷ đồng, chủ yếu đến từ hoạt động quản lý vận hành trạm thu phí (chiếm khoảng 93,21% tổng lợi nhuận gộp hợp nhất 3 quý đầu năm 2025)

Bảng 7: Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty theo BCTC riêng

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Mảng hoạt động	Năm 2023		Năm 2024		6 tháng đầu năm 2025		9 tháng đầu năm 2025	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Xây lắp	96.537	37,77%	43.589	16,94%	22.952	16,39%	41.106	20,23%
2	Duy tu bảo dưỡng hầm, đường	141.703	55,44%	190.555	74,06%	97.538	69,64%	133.441	65,69%
3	Vận hành các trạm thu phí	2.460	0,96%	5.904	2,29%	5.807	4,15%	8.502	4,19%
4	Cung cấp dịch vụ trung chuyển	5.067	1,98%	5.114	1,99%	3.654	2,61%	5.859	2,88%
5	Hoạt động khác	9.842	3,85%	12.127	4,71%	10.106	7,22%	14.236	7,01%
Tổng cộng		255.609	100%	257.289	100%	140.056	100%	203.144	100%

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán; BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC riêng cho quý 3 kết thúc vào ngày 30 tháng 09 năm 2025 của HHV)

Về lợi nhuận gộp riêng của Công ty mẹ, duy tu bảo dưỡng hầm, đường là hoạt động đóng góp lớn trong tổng lợi nhuận gộp của Công ty. Trong năm 2024, ngoài hoạt động duy tu bảo dưỡng hầm đường đóng góp khoảng 74,06% tổng lợi nhuận gộp thì hoạt động xây lắp cũng là mảng đóng góp lớn trong tổng lợi nhuận gộp của Công ty (khoảng 16,94%). Trong 6 tháng đầu năm 2025 và 9 tháng đầu năm 2025, Công ty mẹ ghi nhận lợi nhuận gộp lần lượt đạt 140 tỷ đồng và 203 tỷ đồng, chủ yếu vẫn đến từ hoạt động duy tu bảo dưỡng và hoạt động thi công xây lắp.

10.2. Tài sản

Bảng 8: Tình hình tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2024, 30/06/2025 và 30/09/2025 theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá			Giá trị còn lại			Giá trị còn lại/ Nguyên giá		
		31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
I	Tài sản cố định hữu hình	30.147.533	30.168.707	30.192.564	27.785.953	27.600.853	27.518.080	92,17%	91,49%	91,14%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	29.929.365	29.938.247	29.932.185	27.690.638	27.503.093	27.395.893	92,52%	91,87%	91,53%
2	Máy móc, thiết bị	78.815	78.953	109.013	45.190	40.973	68.230	57,34%	51,90%	62,59%
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	96.594	108.748	108.748	34.902	43.200	41.142	36,13%	39,72%	37,83%
4	Thiết bị quản lý	42.759	42.759	42.617	15.223	13.587	12.816	35,60%	31,78%	30,07%
II	Tài sản cố định vô hình	5.169	5.169	4.793	3.087	2.794	2.340	59,72%	54,05%	48,82%
1	Quyền sử dụng đất	377	377	-	314	310	-	83,32%	82,28%	-
2	Phần mềm vi tính	4.609	4.609	4.609	2.773	2.484	2.340	60,16%	53,89%	50,76%
3	TSCĐ vô hình khác	183	183	183	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng		30.152.702	30.173.876	30.197.357	30.173.876	27.603.647	27.520.420	92,16%	91,48%	91,14%

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC hợp nhất cho quý 3 kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2025 của HHV)

Bảng 9: Tình hình tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2024, 30/06/2025 và 30/09/2025 theo BCTC riêng

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chi tiêu	Nguyên giá			Giá trị còn lại			Giá trị còn lại/ Nguyên giá		
		31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
I	Tài sản cố định hữu hình	239.027	261.978	286.647	133.003	146.178	167.177	55,64%	55,80%	58,32%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	71.152	81.812	76.593	54.114	63.185	59.037	76,05%	77,23%	77,08%
2	Máy móc, thiết bị	78.120	78.257	108.285	45.090	40.885	68.113	57,72%	52,24%	62,90%
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	88.749	100.904	100.904	33.512	41.868	39.810	37,76%	41,49%	39,45%
4	Thiết bị quản lý	1.006	1.006	865	287	240	216	28,48%	23,82%	25,01%
II	Tài sản cố định vô hình	477	477	100	346	336	24	72,57%	70,60%	23,83%
1	Quyền sử dụng đất	377	377	-	314	310	-	83,32%	82,28%	-
2	Phần mềm vi tính	100	100	100	32	27	24	32,08%	26,58%	23,83%
Tổng cộng		239.503	262.455	286.747	133.349	146.514	176.201	55,68%	55,82%	58,31%

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC riêng cho quý 3 kết thúc vào ngày 30 tháng 09 năm 2025 của HHV)

Theo BCTC hợp nhất của HHV:

- Tại thời điểm 31/12/2024:
 - Giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo khoản vay: 26.977.564.964.416 đồng.
 - Nguyên giá tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 77.601.073.089 đồng.
- Tại thời điểm 30/06/2025:
 - Giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo khoản vay: 26.781.860.255.758 đồng.
 - Nguyên giá tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 78.819.910.362 đồng.
- Tại thời điểm 30/09/2025:
 - Giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo khoản vay: 10.702.702.739.817 đồng.
 - Nguyên giá tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 9.160.983.105 đồng.

Theo BCTC riêng của HHV:

- Tại thời điểm 31/12/2024:
 - Giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo khoản vay: 64.638.260.120 đồng.
 - Nguyên giá tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 55.551.712.203 đồng.
- Tại thời điểm 30/06/2025:
 - Giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo khoản vay: 58.200.959.318 đồng.
 - Nguyên giá tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 55.551.712.203 đồng.
- Tại thời điểm 30/09/2025:
 - Giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo khoản vay: 1.788.026.645 đồng.
 - Nguyên giá tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 4.942.438.359 đồng.

Tài sản lớn của Công ty chủ yếu là các dự án hạ tầng giao thông do Công ty đang đầu tư, cụ thể:

Bảng 10: Giá trị tài sản hình thành từ dự án BOT của HHV tại ngày 30/09/2025

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Nguyên giá tạm tính	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/Nguyên giá
1	Dự án đầu tư hầm đường bộ qua Đèo Cả	17.296.623	16.020.322	92,62%
	Hầm Cỏ Mã và đường dẫn ⁽¹⁾	2.992.881	2.992.881	100,00%
	Hầm Đèo Cả ⁽²⁾	6.220.171	5.387.240	86,60%
	Hầm Cù Mông	2.903.828	2.705.015	93,15%
	Hầm Hải Vân	5.178.900	4.889.233	94,40%
2	Dự án hạng mục tuyến cao tốc Bắc Giang – TP. Lạng Sơn đoạn Km 45 + 100 – Km 108 + 500	10.396.034	9.855.658	94,80%

STT	Tên dự án	Nguyên giá tạm tính	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/Nguyên giá
3	Dự án Hầm đường bộ Phước Tượng và Phú Gia, QL 1A, Tỉnh Thừa Thiên Huế	1.382.107	830.769	60,11%

(1), (2): Nguyên giá tài sản cố định hình thành từ nguồn vốn nhà nước hỗ trợ chờ quyết toán với nguyên giá tạm tính là: 4.058.170.835.815 VND (nguyên giá này không trích khấu hao). Trong đó:

+ Hạng mục hầm Cổ Mã (không gồm giải phóng mặt bằng, tái định cư) là 2.992.880.835.815 VND;

+ Hạng mục hầm Đèo Cả (Phần vốn NSNN) là 1.065.290.000.000 VND.

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

10.3. Thị trường hoạt động

Thị trường hoạt động của Công ty là trong lãnh thổ Việt Nam. Công ty không có hoạt động tại nước ngoài. Do đó, 100% doanh thu và lợi nhuận của Công ty đều đến từ thị trường trong nước.

10.4. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính

10.4.1. Đầu tư cơ sở vật chất, máy móc thiết bị phục vụ hoạt động kinh doanh

Năm 2024, Công ty đã đầu tư hơn 13 tỷ đồng vào tài sản cố định hữu hình, trong đó 9,6 tỷ đồng đầu tư vào phương tiện vận tải; 2,7 tỷ đồng vào máy móc thiết bị; 587 triệu đồng vào nhà cửa, vật kiến trúc và 255 triệu đồng vào thiết bị quản lý. Nguyên giá tài sản cố định (hữu hình và vô hình) tại thời điểm 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán riêng đạt 239,5 tỷ đồng.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Công ty đã đầu tư hơn 12 tỷ đồng vào tài sản cố định hữu hình, trong đó, 12,2 tỷ đồng đầu tư vào phương tiện vận tải và 138 triệu đồng vào máy móc thiết bị. Nguyên giá tài sản cố định (hữu hình và vô hình) tại thời điểm 30/06/2025 theo BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2025 soát xét đạt 262,5 tỷ đồng. Trong quý III năm 2025, Công ty đã đầu tư thêm hơn 30 tỷ đồng vào máy móc thiết bị. Nguyên giá tài sản cố định (hữu hình và vô hình) tại thời điểm 30/09/2025 theo BCTC riêng cho quý 3 kết thúc vào ngày 30 tháng 09 năm 2025 đạt 286,7 tỷ đồng.

10.4.2. Đầu tư tài chính

Theo Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán và Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng đầu năm 2025 soát xét, và BCTC riêng và hợp nhất cho quý 3 kết thúc vào ngày 30 tháng 09 năm 2025; Công ty có các khoản đầu tư, góp vốn như sau:

Bảng 11: Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tại thời điểm 31/12/2024;

30/06/2025 và 30/09/2025 theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: triệu đồng

STT	Khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	31/12/2024		30/06/2025		30/09/2025	
		Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
1	Ngắn hạn	6.433	6.433	6.294	6.294	8.294	8.294
1.1	Tiền gửi có kỳ hạn ⁽¹⁾	6.433	6.433	6.294	6.294	8.294	8.294

STT	Khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	31/12/2024		30/06/2025		30/09/2025	
		Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
2	Dài hạn	17.000	17.000	17.000	17.000	15.000	15.000
2.1	Tiền gửi có kỳ hạn ⁽²⁾	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000
2.2	Trái phiếu ⁽³⁾	2.000	2.000	2.000	2.000	-	-
	Tổng cộng	23.433	23.433	23.294	23.294	23.294	23.294

⁽¹⁾ Tại 31/12/2024, khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng tại Ngân hàng Vietinbank với lãi suất từ 3,2%/năm và tại Ngân hàng TPBank với lãi suất 3,7%/năm. Tại 30/06/2025, khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng tại Ngân hàng Vietinbank với lãi suất từ 4,2%/năm và tại Ngân hàng TPBank với lãi suất từ 4,9%/năm – 5,9%/năm; Tại 30/09/2025, khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng tại Ngân hàng Vietinbank với lãi suất 3,2%/năm và tại Ngân hàng TPBank với lãi suất 3,7%/năm;

⁽²⁾ Khoản tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng Vietinbank với lãi suất là 4,2%/năm;

⁽³⁾ Khoản đầu tư bao gồm 200 trái phiếu mệnh giá 10.000.000 đồng, kỳ hạn 10 năm (2019 – 2029); lãi suất: Lãi suất tham chiếu + 1,2%/năm; do Vietinbank phát hành. Trái phiếu này đang được sử dụng để đảm bảo cho các hợp đồng cấp tín dụng tại ngân hàng Vietinbank.

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC hợp nhất cho quý 3 kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2025 của HHV)

Bảng 12: Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tại thời điểm 31/12/2024; 30/06/2025 và 30/09/2025 theo BCTC riêng

Đơn vị: triệu đồng

STT	Khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	31/12/2024		30/06/2025		30/09/2025	
		Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
1	Ngắn hạn	6.433	6.433	6.294	6.294	8.294	8.294
1.1	Tiền gửi có kỳ hạn ⁽¹⁾	6.433	6.433	6.294	6.294	8.294	8.294
2	Dài hạn	2.000	2.000	2.000	2.000	-	-
2.1	Trái phiếu ⁽²⁾	2.000	2.000	2.000	2.000	-	-
	Tổng cộng	8.433	8.433	8.294	8.294	8.294	8.294

⁽¹⁾ Tại 31/12/2024, khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng tại Ngân hàng Vietinbank với lãi suất từ 3,2%/năm và tại Ngân hàng TPBank với lãi suất 3,7%/năm. Tại 30/06/2025, khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng tại Ngân hàng Vietinbank với lãi suất từ 4,2%/năm và tại Ngân hàng TPBank với lãi suất từ 4,9%/năm – 5,9%/năm; Tại 30/09/2025, khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng tại Ngân hàng Vietinbank với lãi suất 3,2%/năm và tại Ngân hàng TPBank với lãi suất 3,7%/năm;

⁽²⁾ Khoản đầu tư bao gồm 200 trái phiếu mệnh giá 10.000.000 đồng, kỳ hạn 10 năm (2019 – 2029); lãi suất: Lãi suất tham chiếu + 1,2%/năm; do Vietinbank phát hành. Trái phiếu này đang được sử dụng để đảm bảo cho các hợp đồng cấp tín dụng tại ngân hàng Vietinbank.

(Nguồn: BCTC riêng năm 2024 đã được kiểm toán; BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét và Báo cáo tài chính riêng cho quý 3 kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2025 của HHV)

Bảng 13: Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết và công ty khác của HHV – Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2024, 30/06/2025 và 30/09/2025

Thời điểm	31/12/2024				30/06/2025				30/09/2025			
Khoản đầu tư	Giá trị vốn góp của HHV (Triệu đồng)	Số lượng cổ phần sở hữu (Cổ phiếu)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Giá trị vốn góp của HHV (Triệu đồng)	Số lượng cổ phần sở hữu (Cổ phiếu)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Giá trị vốn góp của HHV (Triệu đồng)	Số lượng cổ phần sở hữu (Cổ phiếu)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ lợi ích (%)
Đầu tư vào Công ty con												
Công ty cổ phần BOT Bắc Giang – Lạng Sơn	1.157.824,39	115.782.439	65,03	65,03	1.164.824,39	116.482.439	65,04	65,04	1.164.824,39	116.482.439	65,04	65,04
Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	1.674.617,65	167.461.765	73,41	73,41	1.747.617,65	174.761.765	74,24	74,24	1.747.617,65	174.761.765	74,24	74,24
Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT	294.455	29.445.500	99,37	99,37	294.455	29.445.500	99,37	99,37	294.455	29.445.500	99,37	99,37
Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết												
Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo	391.400	39.140.000	38,00	38,00	391.400	39.140.000	38,00	38,00	391.400	39.140.000	38,00	38,00

Thời điểm	31/12/2024				30/06/2025				30/09/2025			
Khoản đầu tư	Giá trị vốn góp của HHV (Triệu đồng)	Số lượng cổ phần sở hữu (Cổ phiếu)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Giá trị vốn góp của HHV (Triệu đồng)	Số lượng cổ phần sở hữu (Cổ phiếu)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Giá trị vốn góp của HHV (Triệu đồng)	Số lượng cổ phần sở hữu (Cổ phiếu)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ lợi ích (%)
Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hòa	122.000	12.200.000	50,00	47,34	122.000	12.200.000	50,00	47,42	122.000	12.200.000	50,00	47,42
Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn - Hữu Nghị	45.504	4.550.400	31,60	31,60	39.816	3.981.600	31,60	31,60	33.180	3.318.000	31,60	31,60
Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	20.000	2.000.000	55,00	42,31	108.505,2	10.850.520	40,00	42,31	108.505,2	10.850.520	40,00	42,31
Đầu tư vào công ty khác												
Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam	127.500	12.750.000	15,37	15,37	127.500	12.750.000	15,37	15,37	127.500	12.750.000	15,37	15,37

(Nguồn: BCTC riêng năm 2024 đã được kiểm toán; BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC riêng cho quý 3 kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2025 của HHV)

10.4.3. Hiệu quả hoạt động kinh doanh

Bảng 14: Hiệu quả hoạt động kinh doanh theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/giảm năm 2024 so với năm 2023	6 tháng đầu năm 2025	9 tháng đầu năm 2025
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.685.542	3.308.252	23%	1.682.077	2.595.600
2	Giá vốn hàng bán	1.605.123	1.967.049	23%	908.681	1.432.737
3	Doanh thu hoạt động tài chính	25.720	47.992	87%	28.595	43.137
4	Chi phí tài chính	667.280	814.327	22%	447.541	684.260
5	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	49.109	57.828	18%	50.905	71.450
6	Chi phí bán hàng	-	-	-	-	-
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	60.780	71.738	18%	36.770	54.561
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	427.188	560.956	31%	368.586	538.629
9	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) (<i>Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</i>)	13,57%	14,97%	10%	19,28%	18,37%
10	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA) (<i>Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân</i>)	1,01%	1,31%	30%	1,28% ⁽¹⁾	1,33% ⁽¹⁾
11	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) (<i>Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân</i>)	7,93%	8,81%	11%	8,75% ⁽²⁾	9,00% ⁽²⁾

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán; BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC hợp nhất cho quý 3 kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2025 của HHV)

^{(1) (2)} ROA và ROE tính trên cơ sở 12 tháng liên tục gần nhất

Doanh thu thuần hợp nhất năm 2024 tăng hơn 623 tỷ đồng (tương đương 23%) so với năm 2023 và vượt kế hoạch đề ra 5%. Doanh thu hợp nhất chủ yếu đến từ hoạt động thu phí dự án BOT (chiếm 57,7% tổng doanh thu) và hoạt động thi công xây lắp (chiếm 34,8% tổng doanh thu). Các hoạt động chính của Công ty đều ghi nhận kết quả doanh thu tăng trưởng tốt so với cùng kỳ. Nhờ doanh thu tăng trưởng, LNST hợp nhất cũng chứng kiến mức tăng trưởng tương ứng, đạt 495,1 tỷ đồng, tăng khoảng 36% so với cùng kỳ năm trước, vượt mức kế hoạch đã được thông qua 23%.

Kết thúc 6 tháng đầu năm 2025, HHV đạt doanh thu hợp nhất 1.682 tỷ đồng, tăng 11,87% so với cùng kỳ, trong đó: Doanh thu thu phí vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất, đạt 1.067 tỷ đồng, tăng 10,87% so với cùng kỳ. Trong 9 tháng đầu năm 2025, HHV đạt doanh thu hợp nhất là 2.596 tỷ đồng, tăng 12,94% so với cùng kỳ 2024.

Bảng 15: Hiệu quả hoạt động kinh doanh theo BCTC riêng

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/giảm năm 2024 so với năm 2023	6 tháng đầu năm 2025	9 tháng đầu năm 2025
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.465.515	1.733.041	18%	794.787	1.243.323
2	Giá vốn hàng bán	1.209.906	1.475.752	22%	654.731	1.040.178
3	Doanh thu hoạt động tài chính	21.675	54.570	152%	35.744	60.912
4	Chi phí tài chính	25.847	17.785	(31%)	10.983	18.873
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	35.159	44.059	25%	23.981	36.611
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	216.277	250.015	16%	140.836	208.572
7	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) (<i>Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</i>)	11,87%	11,39%	(4%)	14,33%	15,83%
8	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA) (<i>Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân</i>)	3,87%	3,66%	(6%)	3,75% ⁽¹⁾	3,96% ⁽¹⁾
9	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) (<i>Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân</i>)	4,80%	4,68%	(3%)	4,66% ⁽²⁾	4,93% ⁽²⁾

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán; BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC riêng cho quý 3 kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2025 của HHV)
⁽¹⁾⁽²⁾ ROA và ROE tính trên cơ sở 12 tháng liên tục gần nhất

Năm 2024, trong bối cảnh có nhiều điều kiện thuận lợi, trong đó có chủ trương quyết tâm đẩy mạnh giải ngân nguồn vốn đầu tư công trong năm 2024 của Chính phủ, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã có sự tăng trưởng mạnh mẽ so với năm trước. Doanh thu năm 2024 tăng 268 tỷ đồng so với năm 2023 (+18%). Hai hoạt động chính là thi công xây lắp và quản lý vận hành, quản lý thu phí các dự án hạ tầng giao thông tiếp tục đóng góp tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2024. Cùng với sự tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận sau thuế (LNST) cũng ghi nhận đạt hơn 197 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ và vượt kế hoạch đề ra.

Kết thúc 6 tháng đầu năm 2025, tổng doanh thu của HHV- Công ty mẹ đạt gần 795 tỷ đồng, tăng 14,18% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó riêng doanh thu xây lắp đóng góp 524 tỷ đồng. Trong 9 tháng đầu năm 2025, tổng doanh thu của HHV-Công ty mẹ đạt 1.243 tỷ đồng, tăng 13,64% so với cùng kỳ năm 2024.

(Phần văn bản này được chủ ý để trống)

10.5. Các hợp đồng lớn

Thông tin về các hợp đồng lớn đã được thực hiện, đã được ký kết và chưa thực hiện trong năm 2023, năm 2024 và đến thời điểm hiện tại của Công ty cụ thể như sau:

10.5.1. Các hợp đồng đầu ra lớn

Bảng 16: Một số hợp đồng đầu ra lớn đã hoàn thành

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ(*)
1	Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh Lâm Đồng	Hợp đồng thi công, xây lắp	Gói thầu số 4: TXCD nâng cấp, mở rộng đèo Prenn, Tp Đà Lạt	23/12/2022	31/12/2023	47.689	Không
2	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm	Hợp đồng thi công xây lắp	Gói thầu DC-XL1: Xây dựng đoạn tuyến từ Km92+260-Km96+00	16/12/2021	30/11/2023	131.848	- Công ty liên kết của HHV; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của CTCP Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo.

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
	Vĩnh Hào						
3	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	Hợp đồng thi công xây lắp	Gói thầu DC-XL3: Xây dựng đoạn tuyến từ Km103+000- Km111+000	05/01/2022	30/11/2023	121.249	- Công ty liên kết của HHV; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của CTCP Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào.
4	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	Hợp đồng thi công xây lắp	Gói thầu DC-XL5: Xây dựng 07 cầu: Cầu vượt Quốc lộ 27, sông Dinh, Cầu vượt TL 708, Mương Nhật, Lanh Ra, Km97, và cầu bản	05/01/2022	30/11/2023	120.102	- Công ty liên kết của HHV; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của CTCP Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào.

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
5	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	Hợp đồng thi công xây lắp	Gói thầu DC-XL8: Xây dựng ½ hầm phía Bắc Núi Vung	30/9/2021	04/2024	99.645	- Công ty liên kết của HHV; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của CTCP Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào.
6	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	Hợp đồng thi công xây lắp	Gói thầu DC-XL9: Xây dựng ½ hầm phía Nam Núi Vung	11/12/2021	04/2024	115.287	- Công ty liên kết của HHV; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của CTCP Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào.
7	Công ty cổ phần	Hợp đồng thi	Gói thầu DC-XL11: Xây dựng 05 cầu gồm: Cầu	24/12/2021	30/11/2023	50.258	- Công ty liên kết của HHV;

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ(*)
	Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	công xây lắp	Nam Hầm 1, Nam Hầm 2, Nam Hầm 3, Đá Bạc 1 và Cầu Đá Bạc 2				- Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của CTCP Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào.
8	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	Hợp đồng thi công lắp đặt	Gói thầu DC-XL14: TC lắp đặt hệ thống ATGT phân đoạn Km92+260-Km134+00 Dự án thành phần ĐTXD đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hào	7/5/2022	30/11/2023	82.228	- Công ty liên kết của HHV; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của CTCP Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào.
9	Công ty cổ phần Tập đoàn	Hợp đồng thi công xây lắp	Gói thầu DC-XL12: TC lớp mặt đường BT nhựa trên tuyến phân đoạn Km92+260-Km134+00 Dự án	14/7/2022	30/11/2023	97.181	- Công ty mẹ của HHV; - Công ty mẹ của CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T - Cổ đông lớn của HHV; - Ông Hồ Minh Hoàng - Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Hữu Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
	Đèo Cả		thành phần ĐTXD đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo				<ul style="list-style-type: none"> Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Lê Bách - Phó TGĐ HHV là Phó TGĐ CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Minh Giang - Trưởng Ban Kiểm soát HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả.
10	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Hợp đồng thi công lắp đặt	Gói thầu DC-XL15: TCXD, CC lắp đặt TB trạm thu phí Phan Rang & hệ thống chiếu sáng Phan Rang Km92+815 Dự án thành phần ĐTXD	28/11/2022	30/11/2023	12.785	<ul style="list-style-type: none"> Công ty mẹ của HHV; Công ty mẹ của CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T - Cổ đông lớn của HHV; Ông Hồ Minh Hoàng - Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Hữu Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ(*)
			đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hào				Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Lê Bách - Phó TGĐ HHV là Phó TGĐ CTCP Tập đoàn Đèo Cả. Ông Nguyễn Minh Giang - Trưởng Ban Kiểm soát HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả.

(*) Mối quan hệ giữa các đối tác với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và cổ đông lớn của Công ty

Các điều khoản quan trọng khác trong hợp đồng: Các hợp đồng trên là hợp đồng kinh tế thông thường, không có các điều khoản quan trọng/ đáng chú ý khác có thể ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng giao thông Đèo Cả)

(Phần văn bản này được chú ý để trống)

Bảng 17: Một số hợp đồng đầu ra lớn đã được ký kết và đang triển khai

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành dự kiến	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
1	Ban Quản lý dự án 2	Hợp đồng thi công, xây lắp	Gói thầu XL1: TCXD đoạn Km0+000-Km30+000 thuộc dự án cao tốc Quảng Ngãi – Hoài Nhơn	26/12/2022	12/2025	461.133	Không
2	Ban Quản lý dự án 2	Hợp đồng thi công, xây lắp	Gói thầu XL2: TCXD đoạn Km30+000-Km57+200 thuộc dự án cao tốc Quảng Ngãi – Hoài Nhơn	19/2/2023	01/2026	454.258	Không
3	Ban Quản lý dự án 2	Hợp đồng thi công, xây lắp	Gói thầu XL3: TCXD đoạn Km57+200-Km88+000 thuộc dự án cao tốc Quảng Ngãi – Hoài Nhơn	18/2/2023	08/2026	499.326	Không
4	Công ty cổ phần Tập	Hợp đồng	Dự án đường ven biển Bình Định	16/5/2022	Dự kiến Quý 1/2026	384.250	- Công ty mẹ của HHV; - Công ty mẹ của CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T - Cổ

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành dự kiến	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
	đoàn Đèo Cả	thi công, xây lắp	đoạn Cát Tiên – Diêm Vân. Gói thầu số 2: Cung cấp Vật tư				<p>đồng lớn của HHV;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Hồ Minh Hoàng - Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Hữu Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Lê Bách - Phó TGĐ HHV là Phó TGĐ CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Minh Giang - Trưởng Ban Kiểm soát HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả.
5	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Hợp đồng thi công, xây lắp	Dự án đường ven biển Bình Định đoạn Cát Tiên – Diêm Vân. Gói thầu số 2: Giao khoán nhân công & thiết bị	16/5/2022	Dự kiến Quý 1/2026	265.388	<p>Công ty mẹ của HHV;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty mẹ của CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T - Cổ đồng lớn của HHV; - Ông Hồ Minh Hoàng - Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Hữu Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT HHV

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành dự kiến	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ(*)
							<p>là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả;</p> <p>- Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả;</p> <p>- Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả;</p> <p>- Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả;</p> <p>- Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả;</p> <p>- Ông Nguyễn Lê Bách - Phó TGD HHV là Phó TGD CTCP Tập đoàn Đèo Cả;</p> <p>- Ông Nguyễn Minh Giang - Trưởng Ban Kiểm soát HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả.</p>
6	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Hợp đồng thi công, xây lắp	Gói XL1- QNHN- Thi công XD phần đường đoạn Km3+450- Km11+998 (không bao gồm BTN và ATGT)	27/4/2023	12/2025	667.971	<p>- Công ty mẹ của HHV;</p> <p>- Công ty mẹ của CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T - Cổ đông lớn của HHV;</p> <p>- Ông Hồ Minh Hoàng - Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả;</p> <p>- Ông Nguyễn Hữu Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả;</p> <p>- Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả;</p> <p>- Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là Phó</p>

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành dự kiến	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
							Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Lê Bách - Phó TGD HHV là Phó TGD CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Minh Giang - Trưởng Ban Kiểm soát HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả.
7	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Hợp đồng thi công, xây lắp	Gói thầu XL1-QNHN- Cung cấp & Lắp đặt hệ thống An Toàn giao thông & các hạng mục khác đoạn Km3+450-Km30+000	08/6/2023	12/2025	226.874	Công ty mẹ của HHV; Công ty mẹ của CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T - Cổ đông lớn của HHV; Ông Hồ Minh Hoàng - Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Hữu Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Tổng

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành dự kiến	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ(*)
							Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Lê Bách - Phó TGD HHV là Phó TGD CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Minh Giang - Trưởng Ban Kiểm soát HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả.
8	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Hợp đồng thi công, xây lắp	Gói thầu XL2-QNHN- Thi công mặt đường bê tông nhựa đoạn Km40+000-Km57+200	06/9/2024	01/2026	46.485	Công ty mẹ của HHV; - Công ty mẹ của CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T - Cổ đông lớn của HHV; - Ông Hồ Minh Hoàng - Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Hữu Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Lê Bách - Phó TGD HHV là Phó TGD CTCP Tập đoàn Đèo Cả;

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành dự kiến	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
							- Ông Nguyễn Minh Giang - Trưởng Ban Kiểm soát HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả.
9	Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	Hợp đồng thi công, xây lắp	Gói thầu ECO01 thiết kế & TCXD đường cao tốc (bao gồm cầu) từ Km0+000- Km38+000	21/3/2024	31/05/2026	1.018.578	- Công ty liên kết của HHV; - Ông Nguyễn Hữu Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh; - Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh.
10	Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	Hợp đồng thi công, xây lắp	Gói thầu EPC thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị & TCXD đường cao tốc (cầu, hầm, hệ thống ITS, các trạm thu phí, TMC & hệ thống chiếu sáng) Hợp đồng A-B (ĐDTL-HHV	24/1/2025	31/12/2025	38.155	- Công ty liên kết của HHV; - Ông Nguyễn Hữu Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh; - Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh.
11	Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	Hợp đồng thi công, xây lắp	Gói thầu EPC thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị & TCXD đường cao tốc (cầu, hầm, hệ	24/1/2025	31/12/2025	51.206	- Công ty liên kết của HHV; - Ông Nguyễn Hữu Hùng - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh;

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành dự kiến	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
			thống ITS, các trạm thu phí, TMC & hệ thống chiếu sáng) Hợp đồng B-B' (ICV-HHV)				- Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh.
12	Ban Quản lý các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên TP Đà Nẵng	Hợp đồng thi công, xây lắp	Thi công xây dựng công trình Đường ven biển nổi cảng Liên Chiểu	28/8/2023	31/08/2026	147.638	Không có
13	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	Quản lý, vận hành và bảo dưỡng thường xuyên hầm đường bộ Hải Vân.	16/01/2017 (ký bổ sung PLHĐ hàng năm)	Đến 31/12/2025	122.078 (tính cho năm 2025)	- Công ty con của HHV; - Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; - Ông Trần Chung - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; - Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả.
14	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Hợp đồng quản lý, vận hành,	Quản lý, khai thác & Bảo trì hầm Đèo Cả (bao gồm hầm Đèo Cả, Cổ Mã và đường dẫn).	01/12/2017 (ký bổ sung PLHĐ hàng năm)	Đến 31/12/2025	122.870 (tính cho năm 2025)	- Công ty con của HHV; - Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; - Ông Trần Chung - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả;

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành dự kiến	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
		bảo dưỡng					- Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả.
15	Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	Quản lý, khai thác & Bảo trì hầm Phú Gia - Phước Tượng.	20/08/2018 (ký bổ sung PLHĐ hàng năm)	Đến 31/12/2025	25.522 (tính cho năm 2025)	- Công ty con của HHV; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Phước Tượng Phú Gia BOT.
16	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	Quản lý, khai thác và bảo trì hầm đường bộ (bao gồm hầm Cù Mông & đường dẫn)	25/04/2019 (ký bổ sung PLHĐ hàng năm)	Đến 31/12/2025	63.047 (tính cho năm 2023)	- Công ty con của HHV; - Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; - Ông Trần Chung - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; - Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả.
17	Khu Quản lý đường bộ III	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường, cầu và hầm Mũi Trâu, đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn - Tuý Loan, thành phố Đà Nẵng	31/8/2022	Đến 31/12/2025	17.905 (tính cho năm 2023)	Không

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành dự kiến	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
18	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	Quản lý, Bảo dưỡng thường xuyên các đoạn Tuyến: Đường dẫn Bắc Nam hầm Hải Vân; Đường Tạ Quang Bửu, đoạn tuyến Quốc Lộ 1 qua Đèo Hải Vân	31/12/20217 (ký bổ sung PLHĐ hàng năm)	Đến 31/12/2025	5.954 (tính cho năm 2025)	- Công ty con của HHV; - Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; - Ông Trần Chung - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; - Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả.
19	Khu quản lý đường bộ II	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	QLBDTX 3 hầm: Tam Điệp, Thung Thi, Trường Vinh	19/8/2024	31/12/2025	30.358 (tính cho năm 2025)	Không có
20	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	QL,BDTX tuyến Cao Tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	01/5/2022 (ký bổ sung PLHĐ hàng năm)	31/12/2025	41.054 (tính cho năm 2025)	- Công ty liên kết của HHV; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của CTCP Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào.

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành dự kiến	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
21	Công ty Cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	Quản lý vận hành, khai thác và bảo trì cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận	ký bổ sung PLHĐ hàng năm)	31/12/2025	14.931	<ul style="list-style-type: none"> Ông Hồ Minh Hoàng - Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP BOT Trung Lương - Mỹ Thuận; Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP BOT Trung Lương - Mỹ Thuận; Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là Trưởng BKS CTCP BOT Trung Lương - Mỹ Thuận.
22	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	Quản lý, vận hành và bảo trì, bảo dưỡng trạm thu phí Đèo Cả	01/04/2020 (ký bổ sung PLHĐ hàng năm)	Đến 31/12/2025	7.922	<ul style="list-style-type: none"> Công ty con của HHV; Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; Ông Trần Chung - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả.
23	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	Quản lý, vận hành và bảo trì, bảo dưỡng trạm thu phí Cù Mông	01/04/2020 (ký bổ sung PLHĐ hàng năm)	Đến 31/12/2025	7.121	<ul style="list-style-type: none"> Công ty con của HHV; Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; Ông Trần Chung - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả;

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành dự kiến	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
24	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	Quản lý và vận hành trạm thu phí An Dân	01/04/2020 (ký bổ sung PLHĐ hàng năm)	Đến 31/12/2025	7.019	- Công ty con của HHV; - Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; - Ông Trần Chung - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; - Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả.
25	Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	Quản lý, vận hành trạm thu phí Bắc Hải Vân	01/04/2020 (ký bổ sung PLHĐ hàng năm)	Đến 31/12/2025	8.162	- Công ty con của HHV; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Phước Tượng Phú Gia BOT.
26	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	Hợp đồng quản lý, vận hành, bảo dưỡng	Quản lý, vận hành trạm thu phí Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	(ký bổ sung PLHĐ hàng năm)	Đến 31/12/2025	5.714	- Công ty liên kết của HHV; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của CTCP Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào.

(*) Mối quan hệ giữa các đối tác với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và cổ đông lớn của Công ty

Các điều khoản quan trọng khác trong hợp đồng: Các hợp đồng trên là hợp đồng kinh tế thông thường, không có các điều khoản quan trọng/ đáng chú ý khác có thể ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng giao thông Đèo Cả)

10.5.2. Các hợp đồng đầu vào lớn

Bảng 18: Một số hợp đồng đầu vào lớn đã hoàn thành

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ ^(*)
1	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	Thi công sửa chữa trung tu Dự án Trung tu 37Km Khánh Hòa	16/01/2021	28/4/2022	36.997	Không có
2	Công ty CP Tập Đoàn Trí Nam	Hợp đồng cung cấp và lắp đặt hệ thống	Cung cấp và lắp đặt hệ thống ITS gói thầu XL-23 TL-MT	01/11/2021	24/9/2025	179.257	Không có
3	Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và thương mại Rồng Vàng	Hợp đồng giao khoán nhân công thiết bị	Thi công cọc khoan nhồi D.1200mm gói DC-XL5 dự án CL-VH	15/12/2021	22/6/2022	8.210	Không có
4	Công ty CP Xây dựng nền móng Long Giang	Hợp đồng giao khoán nhân công thiết bị	Thi công cọc khoan nhồi gói DC-XL5 dự án CL-VH	14/3/2022	24/9/2022	7.322	Không có
5	Công ty CP Đầu tư xây dựng và Thương mại Hà Thành	Hợp đồng giao khoán nhân công thiết bị	Sản xuất và cầu lắp hoàn chỉnh các dầm SuperT gói thầu DC-XL5 dự án CL-VH	28/02/2022	20/12/2022	6.341	Không có
6	Công ty CP Xây dựng	Hợp đồng giao	Thi công móng thân mố, trụ và kết cấu	24/01/2022	15/5/2023	8.001	Không

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian hoàn thành	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ(*)
	Gia Phước	khoản nhân công thiết bị	mặt cầu cầu Sông Dinh				có
7	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Duy Hải	Hợp đồng B'-B''	Thi công hạng mục ATGT - MS.QL45	28/05/2025	27/09/2025	34.652	Không có
8	Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Phát triển hạ tầng Minh Tiến	Hợp đồng B'-B''	Thi công công trình xây dựng đồng bộ, hạ tầng nút giao và Hạ tầng trạm KTTTX nút giao Đồng Xuân, Thiệu Giang	16/07/2025	27/09/2025	5.647	Không có
9	Công ty TNHH Nam Thư TH	Hợp đồng B'-B''	Thi công công trình xây dựng đồng bộ, hạ tầng nút giao và Hạ tầng trạm KTTTX nút giao Gia Miêu, Hà Lĩnh	21/07/2025	27/09/2025	4.249	Không có
10	Công ty TNHH Tân Tiến	Hợp đồng B'-B''	Thi công hạ tầng trạm KTTTX, đường quay đầu xe và hạ tầng nút giao	16/05/2025	27/09/2025	25.532	Không có
11	Công ty TNHH TMDV Thành Công	Hợp đồng B'-B''	Thi công công trình xây dựng đồng bộ nút Mai Sơn	14/07/2025	27/09/2025	1.113	Không có
12	Công ty TNHH MTV Xây dựng An Thái	Hợp đồng B'-B''	Thi công hạ tầng công trình xây dựng đồng bộ và hạ tầng trạm KTTTX nút Mai Sơn - MS.QL45	19/07/2025	27/09/2025	3.154	Không có

(*): Mối quan hệ giữa các đối tác với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và cổ đông lớn của Công ty

Các điều khoản quan trọng khác trong hợp đồng: Các hợp đồng trên là hợp đồng kinh tế thông thường, không có các điều khoản quan trọng/ đáng chú ý khác có thể ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

Bảng 19: Một số hợp đồng đầu vào lớn đã được ký kết và đang triển khai

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian thực hiện	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ (*)
02	Công ty cổ phần Xây dựng Thương mại Tân Hoàng Long	Hợp đồng cung cấp vật tư	Thi công các cầu: Cầu vượt ngang ĐH.38-1Km26+446, cầu vượt ngang DDH-Km2+523, Cầu vượt ngang ĐH.40-Km28+784,5, cầu vượt ngang ĐH-02-Km29+863 gói thầu XL1 dự án QN-HN	25/04/2023	Tháng 12/2025	73.719	Không có
03	Công ty cổ phần An Phát EC	Hợp đồng cung cấp nhân công, thiết bị	Thi công các cầu: Cầu vượt ngang ĐH.38-1Km26+446, cầu vượt ngang DDH-Km2+523, Cầu vượt ngang ĐH.40-Km28+784,5, cầu vượt ngang ĐH-02-Km29+863 gói thầu XL1 dự án QN-HN	20/06/2023	Tháng 12/2025	36.801	Không có
110	Công ty TNHH Đồng Thuận Hà	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	Thi công Xây dựng các cầu vượt Nguyễn Chí Thanh Km72+770, cầu vượt sông Bà Giao	24/04/2023	Tháng 12/2025	54.696	Không có

STT	Các đối tác tham gia	Hợp đồng	Sản phẩm dịch vụ	Ngày ký HĐ	Thời gian thực hiện	Giá trị HĐ (Triệu đồng)	Mối quan hệ (*)
			Km73+705 và cầu vượt sông KM74+711 XL3 QN-HN				
11	Công ty CP Xây dựng An Đà	Hợp đồng cung cấp nhân công và thiết bị	Thi công bộ thân mố trụ, hệ dầm bản rộng, kết cấu mặt cầu gói thầu Đường ven biển nối Cảng Liên Chiểu	15/11/2023	Tháng 2/2026	39.043	
12	Công ty TNHH Xây dựng Hạ tầng Nam Trung	Hợp đồng B-B'	Thi công cầu km28+950 dự án EC01 - Đồng Đăng Trà Lĩnh	04/02/2025	20/6/2026	46.929	Không có
13	Tổng Công ty ĐTXD Hoàng Long - CTCP	Hợp đồng B-B'	Thi công cầu km8+730 dự án EC01 - Đồng Đăng Trà Lĩnh	22/10/2024	10/7/2026	74.628	Không có
14	Tổng Công ty ĐTXD Hoàng Long - CTCP	Hợp đồng B-B'	Thi công BTN dự án EC01 - Đồng Đăng Trà Lĩnh	21/03/2024	21/7/2026	567.417	Không có
15	Tổng Công ty ĐTXD Hoàng Long - CTCP	Hợp đồng B-B'	Thi công ATGT dự án EC01 - Đồng Đăng Trà Lĩnh	5/2/2025	28/11/2026	328.432	Không có

(*): Mối quan hệ giữa các đối tác với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và cổ đông lớn của Công ty

Các điều khoản quan trọng khác trong hợp đồng: Các hợp đồng trên là hợp đồng kinh tế thông thường, không có các điều khoản quan trọng/ đáng chú ý khác có thể ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

10.6. Các khách hàng, nhà cung cấp lớn

10.6.1. Các nhà cung cấp lớn

Một trong những hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là hoạt động duy tu, bảo dưỡng hầm, đường và thi công xây lắp. Do vậy, nguồn nguyên vật liệu đầu vào chủ yếu là thép, xi măng, cát, đá,... và các nhiên liệu thiết yếu khác như điện, xăng dầu... Nguồn nguyên vật liệu này được cung cấp ổn định bởi các nhà cung cấp truyền thống và có uy tín tại địa bàn thi công hoặc các địa phương khác như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng..., với giá thành phù hợp. Bên cạnh đó, các nguyên liệu phụ chủ yếu lấy tại địa phương nơi công trình thi công hoặc các địa bàn lân cận đáp ứng giá cả, chất lượng và tiến độ. Dưới đây là một số nhà cung cấp chính:

STT	Tên Công ty	Sản phẩm, dịch vụ	Giá trị giao dịch/ doanh số mua hàng	Thời gian giao dịch	Mối quan hệ(*)
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo cả	Thi công xây dựng, cung cấp dịch vụ,..	7,78%	2023 – hiện tại	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty mẹ của HHV; - Công ty mẹ của CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T - Cổ đông lớn của HHV; - Ông Hồ Minh Hoàng – Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Hữu Hùng – Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả;

					- Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Lê Bách - Phó TGD HHV là Phó TGD CTCP Tập đoàn Đèo Cả. - Ông Nguyễn Minh Giang – Trưởng Ban Kiểm soát HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả.
2	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam	Vật liệu xây dựng các loại	6,28%	2023 – hiện tại	- Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Thành viên HĐQT, TGD - Người đại diện theo pháp luật CTCP Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam; - Ông Trần Chung - Thành viên HĐQT HHV là Thành viên HĐQT CTCP Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam; - Ông Nguyễn Văn Ân - Phó Giám đốc HHV là Kế toán trưởng CTCP Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam.
3	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Giao thông Việt Nam	Vật liệu xây dựng các loại	4,34%	2023 – hiện tại	Không có
4	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp	Thi công xây dựng	3,66%	2023 – hiện tại	Không có
5	Công ty cổ phần Xây dựng Đèo Cả	Thi công xây dựng	3,50%	2023 – hiện tại	Người nội bộ của HHV có sở hữu cổ phần tại CTCP Xây dựng Đèo Cả
6	Công ty TNHH Đại Long	Sản phẩm từ đá các loại	3,00%	2023 – hiện tại	Không có
7	Công ty cổ phần Cấp điện và Hệ thống LS - VINA	Cung cấp cáp điện	2,91%	2023 – hiện tại	Không có
8	Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh	Thi công xây dựng, cung cấp vật tư các loại	2,43%	2023 – hiện tại	Không có

9	Công ty cổ phần An Ninh Đèo Cả	Cung cấp dịch vụ bảo vệ	2,23%	2023 – hiện tại	- Ông Nguyễn Minh Giang - Trưởng Ban Kiểm soát HHV là Thành viên HĐQT Công ty cổ phần An Ninh Đèo Cả
10	Công ty TNHH MTV Xây dựng An Phúc Lộc	Bê tông thương phẩm	2,20%	2023 – hiện tại	Không có
11	Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Nam Sơn	Vật liệu xây dựng các loại	1,77%	2023 – hiện tại	Không có
12	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Thép Nam Phát	Thép tấm, thép ống và các sản phẩm từ thép	1,72%	2023 – hiện tại	Không có
13	Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Đức Nhi	Thi công xây dựng, cung cấp vật tư các loại	1,61%	2023 – hiện tại	Không có
14	Công ty TNHH Xây dựng hạ tầng Nam Trung	Thi công xây dựng	1,57%	2023 – hiện tại	Không có

(*): Mỗi quan hệ giữa các đối tác với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và cổ đông lớn của Công ty.

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

10.6.2. Các khách hàng lớn:

STT	Tên Khách hàng	Sản phẩm dịch vụ	Giá trị giao dịch/ doanh thu	Thời gian giao dịch	Mối quan hệ(*)
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo cả	Thi công công trình	28,19%	2023-hiện tại	- Công ty mẹ của HHV; - Công ty mẹ của CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T - Cổ đông lớn của HHV; - Ông Hồ Minh Hoàng – Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Hữu Hùng – Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả;

					<ul style="list-style-type: none"> - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên HĐQT HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc HHV là Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Đèo Cả; - Ông Nguyễn Lê Bách - Phó TGĐ HHV là Phó TGĐ CTCP Tập đoàn Đèo Cả. - Ông Nguyễn Minh Giang – Trưởng Ban Kiểm soát HHV là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả.
2	Ban Quản lý dự án 2	Thi công công trình	25,09%	2023-hiện tại	Không có
3	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Thi công công trình, dịch vụ thu phí, quản lý vận hành hầm	18,82%	2023-hiện tại	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty con của HHV; - Ông Võ Thụy Linh - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; - Ông Trần Chùng - Thành viên HĐQT HHV là thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả; - Ông Ngô Trường Nam – Tổng Giám đốc HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Đèo Cả
4	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm -Vĩnh Hảo	Thi công công trình, dịch vụ thu phí, quản lý vận hành hầm	12,45%	2023-hiện tại	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty liên kết - Ông Nguyễn Tấn Đông - PCT HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT, TGĐ - Người đại diện theo pháp luật của CTCP cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo
5	Ban quản lý các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên Thành phố Đà Nẵng	Thi công công trình	2,09%	2023-hiện tại	Không có

6	Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT	Thi công công trình, dịch vụ thu phí, quản lý vận hành hầm	1,72%	2023-hiện tại	- Công ty con của HHV; - Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch HĐQT HHV là Chủ tịch HĐQT CTCP Phước Tượng Phú Gia BOT.
---	--	---	-------	---------------	--

(*): Mối quan hệ giữa các đối tác với với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó TGD, cổ đông lớn của Công ty.

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

10.7. Vị thế của Tổ chức phát hành trong ngành

10.7.1. Vị thế của Tổ chức phát hành so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả là một trong số các doanh nghiệp lớn hoạt động trong lĩnh vực đầu tư hạ tầng giao thông tại Việt Nam. Hiện tại HHV đang đầu tư vào 06 dự án hạ tầng giao thông đường bộ theo hình thức PPP - Hợp đồng BOT (chi tiết nêu tại Mục IV.10.1.1). Đây đều là các dự án có tổng mức đầu tư lớn và đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối giao thông trong nước.

Cùng với hoạt động đầu tư dự án, Công ty mẹ cũng là đơn vị có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng hầm, đường bộ. Công ty là đơn vị duy nhất có kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng hầm ở Việt Nam. Trong các năm vừa qua, Công ty luôn duy trì tốt hoạt động quản lý, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng giao thông, khẳng định được uy tín và chất lượng.

Ngoài ra, Công ty mẹ còn có hoạt động thi công xây lắp các công trình hạ tầng giao thông đường bộ. Công ty là nhà thầu thi công cho các dự án lớn như hầm đường bộ qua Đèo Cả (Đèo Cả, Cỗ Mã, Cù Mông, Hải Vân), cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận, cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo, cao tốc Quảng Ngãi - Hoài Nhơn,... Hiện Công ty đang triển khai đầu tư và thi công tại Dự án xây dựng Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh tại tỉnh Cao Bằng. Dự án này hoàn thành sẽ góp phần hoàn thiện hệ thống đường cao tốc kết nối thủ đô Hà Nội đến các tỉnh giáp ranh và hệ thống cửa khẩu với Trung Quốc (cùng với dự án cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn, dự án cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng).

Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả có hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng hầm, đường, xây dựng, đầu tư hạ tầng giao thông, thu phí, do vậy chúng tôi sẽ so sánh Công ty với các công ty đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội có hoạt động chính tương tự và có vốn điều lệ tương đương với Công ty như sau:

TT	Công ty	Mã CK	Sàn CK niêm yết	Lĩnh vực kinh doanh chính
1	Công ty cổ phần Tasco	HUT	HNX	Đầu tư Kinh doanh Bất động sản. Đầu tư Hạ tầng giao thông. Đầu tư Y tế. Đầu tư năng lượng tái tạo.
2	Công ty cổ phần Đầu tư Cầu đường CII	LGC	HSX	Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phương thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), hợp đồng xây dựng- chuyển giao (BT). Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Kinh doanh nhà ở. Dịch vụ thương mại. Dịch vụ thu phí giao thông.

TT	Công ty	Mã CK	Sàn CK niêm yết	Lĩnh vực kinh doanh chính
				<p>Sản xuất kinh doanh các thiết bị cơ khí - điện cho hệ thống chiếu sáng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông, thiết bị báo hiệu giao thông.</p> <p>Sản xuất kinh doanh các loại trụ, cột bằng kim loại.</p> <p>Thiết kế, thi công lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng công cộng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông, thiết bị báo hiệu giao thông.</p> <p>Sản xuất kinh doanh và lắp đặt các cầu kiện sắt thép công nghiệp và dân dụng.</p> <p>Thi công xây lắp đường dây tải điện và trạm biến áp dưới 35 KV. Lắp đặt trụ điện lực đơn thân phục vụ đường dây tải điện đến 220KV.</p>
3	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	CTI	HSX	<p>Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi.</p> <p>Thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp và giao thông (cầu L<25 md, đường bộ).</p> <p>Thi công công trình điện dân dụng và công nghiệp.</p> <p>San lấp mặt bằng.</p> <p>Vận tải hàng hóa đường bộ.</p> <p>Gia công chế biến đất, đá, cát.</p> <p>Mua bán vật liệu xây dựng.</p> <p>Mua bán và cho thuê máy móc, thiết bị công trình.</p> <p>Dịch vụ nhà đất, kinh doanh nhà.</p> <p>Sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí và vật liệu bê tông.</p>
4	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP Hồ Chí Minh	CII	HSX	<p>Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phương thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT).</p> <p>Kinh doanh bất động sản.</p> <p>Thực hiện thu phí giao thông đường bộ.</p> <p>Sản xuất, mua bán các thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực thu phí giao thông và xây dựng.</p> <p>Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, công trình đường ống thoát nước.</p>

Bảng 20: So sánh tình hình hoạt động của HHV với các công ty cùng ngành

Chỉ tiêu	HHV	HUT	LGC	CTI	CH
Vốn điều lệ (VND)	4.737.555.280.000	8.925.119.650.000	1.928.547.650.000	629.999.970.000	5.481.942.830.000
Vốn chủ sở hữu (VND)	11.825.521.377.559	11.517.711.274.004	6.008.796.270.304	1.787.589.547.506	11.286.983.869.642
Tổng tài sản (VND)	39.836.927.413.262	31.456.067.960.484	24.141.901.302.081	4.774.867.635.684	38.662.975.198.475
Doanh thu thuần (VND)	1.682.077.162.580	15.350.783.390.688	1.276.990.947.869	630.552.760.422	1.426.769.206.237
Giá vốn hàng bán (VND)	908.680.845.307	13.884.732.990.164	455.857.119.036	378.958.905.276	582.709.333.910
Lợi nhuận gộp (VND)	773.396.317.273	1.466.050.400.524	821.133.828.833	251.593.855.146	844.059.872.327
Lợi nhuận thuần HĐKD (VND)	368.586.118.947	158.114.093.845	440.648.820.699	113.200.350.550	251.039.094.110
Lợi nhuận khác (VND)	725.218.333	12.426.356.582	(235.145.018)	(29.587.670.960)	(54.163.887.526)
Lợi nhuận trước thuế (VND)	369.311.337.280	170.540.450.427	440.413.675.681	83.612.679.590	196.875.206.584
Lợi nhuận sau thuế (VND)	324.386.577.783	114.179.381.341	414.851.841.530	82.519.241.946	185.061.582.386
Lợi nhuận CĐ mẹ (VND)	276.937.796.275	34.692.044.400	304.969.657.490	62.885.997.364	46.810.971.660
Lãi cơ bản/Cổ phiếu (VND)	623	38	1.566	1.116	80

(Nguồn: Dữ liệu tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2025 của các Công ty tổng hợp bởi FinnPro)

(Phần văn bản này được chú ý để trống)

10.7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Năm 2024, ngành hạ tầng đã ghi nhận sự phục hồi rõ rệt với doanh thu toàn ngành tăng 19% và lợi nhuận ròng tăng 26% so với năm 2023. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ nhu cầu vận tải tăng mạnh khi du lịch nội địa và quốc tế phục hồi, cùng với việc cải thiện kết nối giao thông giữa các vùng, giúp tổng lưu lượng vận tải hành khách và hàng hóa tăng thêm 10% so với năm trước. Sang năm 2025, triển vọng ngành hạ tầng tiếp tục duy trì tích cực với nhiều yếu tố hỗ trợ.

Kể từ đầu năm 2025, Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư công nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu còn nhiều thách thức. Theo ước tính, tổng vốn đầu tư công năm 2025 dự kiến tăng thêm từ 18% đến 32% so với năm 2024, tương ứng khoảng 790.000 tỷ đồng. Đây cũng là năm cuối của kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021–2025, vì vậy tiến độ giải ngân vốn được thúc đẩy quyết liệt hơn nhằm hoàn thành mục tiêu 3.000 km đường cao tốc trên cả nước (tính đến cuối năm 2024 đã đạt khoảng 2.000 km).

Trong các tháng đầu năm 2025, giải ngân vốn đầu tư công được dự báo duy trì tốc độ cao, tập trung vào các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm như cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2, các tuyến cao tốc liên vùng và các dự án mở rộng cảng biển, sân bay. Việc thúc đẩy mạnh mẽ này không chỉ giúp tạo thêm dư địa tăng trưởng cho nền kinh tế mà còn góp phần cải thiện dòng tiền và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp trong ngành hạ tầng.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số yếu tố khác hỗ trợ để đẩy nhanh hơn nữa các dự án đầu tư công trong năm nay, bao gồm:

Nợ công của Việt Nam tiếp tục được kiểm soát ở mức an toàn. Nhờ tốc độ tăng trưởng GDP duy trì tích cực trong giai đoạn 2023–2024 và chính sách chi tiêu công hợp lý, tỷ lệ nợ công/GDP vào cuối năm 2024 ước tính chỉ khoảng 34,7%, thấp hơn đáng kể so với ngưỡng trần 60% theo quy định. Điều này tạo dư địa cho Chính phủ tiếp tục mở rộng chính sách tài khóa, hỗ trợ phục hồi và tăng trưởng kinh tế thông qua các dự án hạ tầng trọng điểm trong năm 2025.

Lãi suất trái phiếu Chính phủ duy trì xu hướng giảm từ năm 2024 sang 2025, nhờ chính sách điều hành tiền tệ linh hoạt. Tính đến quý I/2025, lãi suất kỳ hạn 5 năm và 10 năm lần lượt dao động quanh mức 2,5% và 3,0%, giảm so với mức trên 3% vào đầu năm 2024. Lãi suất thấp giúp giảm chi phí huy động vốn của Chính phủ, đồng thời tạo điều kiện cho việc huy động thêm nguồn lực cho đầu tư công.

Lạm phát trong năm 2025 được dự báo ở mức 4,0–5% với mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8% trở lên. Việc kiểm soát tốt lạm phát và tăng trưởng GDP cao giúp tăng niềm tin của nhà đầu tư, và là nền tảng vững chắc cho tăng trưởng hai con số trong giai đoạn tiếp theo.

Với định hướng chiến lược và chính sách hỗ trợ quyết liệt từ Chính phủ, lĩnh vực đầu tư hạ tầng tiếp tục được đánh giá là ngành trọng điểm, dài hạn và nhiều tiềm năng. Các yếu tố thuận lợi từ nợ công an toàn, lãi suất thấp và lạm phát ổn định sẽ là động lực quan trọng thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, mở ra nhiều cơ hội tăng trưởng mới cho các doanh nghiệp trong ngành hạ tầng năm 2025 và giai đoạn tiếp theo.

Với định hướng và các chính sách hỗ trợ của Chính Phủ, lĩnh vực đầu tư hạ tầng được đánh giá là một trong những ngành có tiềm năng tăng trưởng tốt trong trung, dài hạn và sẽ còn nhiều cơ hội phát triển trong thời gian sắp tới.

10.7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Tổ chức phát hành với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

(a) Định hướng phát triển của Công ty

- Giữ vững vị thế là đơn vị hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực quản lý vận hành hầm, đường bộ. Duy trì, phát huy thế mạnh công tác.
- Tập trung phát triển, mở rộng các dự án hạ tầng giao thông mới để tiếp tục củng cố và xây dựng thương hiệu “Đèo Cả” - nhà đầu tư hạ tầng giao thông hàng đầu Việt Nam.
- Nâng cao năng lực quản trị và điều hành, tập trung công tác đào tạo đội ngũ lãnh đạo nòng cốt ở tất cả các mảng hoạt động để tạo ra đội ngũ lãnh đạo chuyên nghiệp, có đủ năng lực lãnh đạo công ty phát triển theo đúng định hướng trong từng thời kỳ. Đồng thời đào tạo và thu hút nguồn nhân lực bổ sung, trẻ hóa nguồn nhân lực nhằm cải thiện và tăng tính chủ động, thiết lập đội ngũ CBCNV năng lực, nhiệt huyết, sáng tạo trong mọi hoạt động.

(b) Chiến lược phục vụ định hướng phát triển

- Tăng cường công tác đấu thầu các dự án, gói thầu thi công kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ lớn trên khắp cả nước. Nâng cao năng lực thi công xây lắp, mở rộng phạm vi hoạt động.
- Tiếp tục duy trì công tác quản lý, vận hành và bảo dưỡng thường xuyên các hầm đường bộ, các tuyến cao tốc/quốc lộ, các trạm thu phí một cách chuyên nghiệp và đồng bộ. Duy trì trạng thái kỹ thuật và không gian kiến trúc của các công trình, đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn, phục vụ tốt nhất cho nhu cầu xã hội.
- Tập trung thu hút các nhà đầu tư chiến lược, tăng cường các hoạt động liên danh, liên kết nhằm đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư và phát triển hoạt động kinh doanh cho Công ty.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:
- Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả cam kết nỗ lực vì cuộc sống an toàn, sung túc cho con người, đất nước Việt Nam, cụ thể:
 - Đối với đất nước: Vì một đất nước phồn vinh và hạnh phúc.
 - Đối với cổ đông: Luôn quan niệm lợi ích của các cổ đông đi đôi với lợi ích của Công ty, vì vậy Công ty sẽ luôn phấn đấu để gia tăng thêm lợi ích cho các cổ đông và sẵn sàng chia sẻ khi có rủi ro.
 - Đối với con người: Hoạt động kinh doanh của Công ty đều tập trung vào việc phục vụ cho cộng đồng, đề cao tính an toàn và tiện ích, hướng tới cuộc sống an toàn, sung túc hơn cho tất cả mọi người.
 - Đối với đối tác: Luôn xem trọng và đặt niềm tin vào các đối tác của mình. Các chính sách, chủ trương hoạt động đều đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên.
 - Đối với người lao động: Quan niệm con người là yếu tố trung tâm, vì vậy Công ty luôn tạo điều kiện tốt nhất để cán bộ - công nhân viên phát huy hết tinh thần sáng tạo trong công việc; đồng thời tạo những nền tảng cần thiết để người lao động an tâm làm việc và thăng tiến.

(c) Đánh giá sự phù hợp với định hướng phát triển của ngành

Những năm qua, mạng lưới giao thông của Việt Nam và các khu vực trên thế giới không ngừng mở rộng, hoàn thiện, kết nối với nhau và phục vụ mục đích phát triển kinh tế - xã hội cho từng quốc gia, khu vực. Tại Việt Nam, Bộ Giao thông Vận tải (nay là Bộ Xây dựng) cũng khẳng định nhiệm vụ xuyên suốt là thực hiện tốt công tác xây dựng cơ bản, tổ chức tốt hoạt động vận tải, bảo đảm an toàn giao thông, góp phần tạo đột phá cho nền kinh tế đất nước, với định hướng quản lý chặt chẽ tiến độ, chất lượng các dự án trọng điểm và nâng cao tính kết nối của mạng lưới giao thông.

Trong bối cảnh lĩnh vực đầu tư, xây dựng hạ tầng giao thông có nhiều thuận lợi như được phân tích tại Mục IV.7.2, chiến lược phát triển của Công ty phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và Chính phủ.

10.8. Hoạt động Marketing

Công ty chú trọng vào thực hiện dịch vụ, nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo mối quan hệ thân thiết với các khách hàng truyền thống và ấn tượng tốt đối với các khách hàng mới. Ngoài ra, Công ty quan tâm xây dựng hình ảnh thông qua đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, trình độ cao, có kinh nghiệm, thấu hiểu mục tiêu, định hướng của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty luôn tích cực tham gia các hoạt động tại địa điểm sở tại cùng địa phương, luôn chú trọng đến các hoạt động xã hội, chăm lo cộng đồng như thực hiện công tác hỗ trợ đền ơn đáp nghĩa, trợ cấp hàng tháng cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn để thực hiện tiếp bước đến trường...

Ngoài ra, Công ty còn rất chú trọng đến các công tác:

Quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng trang website, tìm hiểu các đối tượng khách hàng chủ động giới thiệu sản phẩm.

Chủ động tìm kiếm, ký kết hợp đồng liên kết với các đơn vị khác.

10.9. Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế

Công ty đã đăng ký chủ sở hữu nhãn hiệu theo Giấy Chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 383474 do Cục Sở hữu Trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp ngày 01/4/2021 đối với nhãn hiệu sau:



Ngoài ra, căn cứ Nghị quyết số 22/2019/QĐ-HĐQT ngày 28/8/2019 của HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả về việc sử dụng nhãn hiệu, Công ty đang sử dụng nhãn hiệu thương mại sau đây trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty:



Bên cạnh đó, Công ty đã nộp đơn đăng ký nhãn hiệu cho sản phẩm nước uống đóng chai do công ty tự sản xuất và đã được Cục Sở hữu Trí tuệ chấp nhận đơn hợp lệ tại Quyết định số 135093/QĐ-SHTT ngày 21/11/2024:



Công ty hiện có một số đề tài nghiên cứu, sáng tạo liên quan đến các lĩnh vực hoạt động chính đang trong quá trình hoàn thiện nên chưa tiến hành đăng ký phát minh, sáng chế hay bản quyền.

10.10. Chính sách nghiên cứu và phát triển

Hoạt động nghiên cứu và phát triển của Công ty luôn được chú trọng triển khai thường xuyên, thể hiện thông qua các hoạt động như sau:

Xây dựng mô hình quản trị sản xuất kinh doanh phù hợp với loại hình doanh nghiệp.

Xây dựng quy trình áp dụng công nghệ mới trong sản xuất và kinh doanh, đặc biệt là lĩnh vực thi công xây dựng. Do ngành nghề kinh doanh của Công ty chủ yếu nhận thầu các công trình xây dựng hạ tầng giao thông bao gồm hầm đường bộ, tuyến đường cao tốc... Do đó Công ty đầu tư chủ yếu cho việc hoàn chỉnh các công nghệ thi công phối hợp với các nhà tư vấn thiết kế chuyên nghiệp tiến hành nghiên cứu, phát triển những mô hình thiết kế phù hợp với đặc trưng của từng công trình xây lắp để làm ra sản phẩm có chất lượng tốt nhất và đúng kế hoạch tiến độ thi công, sớm đưa công trình vào hoạt động mang lại hiệu quả.

Xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế thị trường qua từng thời kỳ.

Nhờ có các định hướng đúng đắn và việc quản trị doanh nghiệp được chú trọng nâng cao, Công ty đã ghi nhận kết quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng qua từng năm.

10.11. Chiến lược kinh doanh

Nằm trong tổng thể chiến lược “tăng trưởng tập trung - đi trong vòng tròn năng lực”, phát triển trên những thế mạnh, năng lực chuyên sâu của Tập đoàn Đèo Cả, HHV kiên định theo đuổi lĩnh vực cốt lõi là đầu tư, thi công xây lắp và quản lý vận hành các công trình hạ tầng giao thông với mục tiêu hướng đến “con đường vàng tạo ra giá trị vàng”, tiếp tục giữ vững vị thế Nhà đầu tư - Nhà thầu thi công - Nhà thầu quản lý vận hành các dự án hạ tầng giao thông “hàng đầu trong nước và vươn tầm quốc tế”. Để thực hiện chiến lược nói trên, HHV sẽ tiếp tục đẩy mạnh các mảng kinh doanh cốt lõi với các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

10.11.1. Hoạt động đầu tư dự án

- Giai đoạn 2023 - 2025, HHV tham gia đề xuất đầu tư gần 400km đường cao tốc là các dự án Đồng Đăng - Trà Lĩnh (Cao Bằng), Hữu Nghị - Chi Lăng (Lạng Sơn), Tân Phú - Bảo Lộc (Lâm Đồng), TP. Hồ Chí Minh - Chơn Thành, Vành đai 4 đoạn qua tỉnh Bình Dương,... với tổng mức đầu tư gần 100.000 tỷ đồng. Bước đầu, Công ty cùng các thành viên liên danh đã trúng thầu làm Nhà đầu tư của dự án Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh, khởi công tháng 01/2024.
- Hướng tới đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học và ứng dụng - tư vấn - chuyển giao công nghệ thực hiện các dự án, khai giảng các chương trình đào tạo về đường sắt - metro để “đón đầu” khối lượng công việc lớn về phát triển hạ tầng đường sắt trong giai đoạn tới.

- Trong bối cảnh nền kinh tế mở, Đèo Cả tiếp tục đổi mới công nghệ, chủ động hợp tác với các doanh nghiệp lớn ở Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc,... để tiếp cận công nghệ mới trong lĩnh vực đường sắt, metro, cầu dây văng, cầu dây văng,... nhằm đón đầu cho các dự án sẽ được đầu tư tại Việt Nam trong thời gian tới, đồng thời tìm kiếm cơ hội đầu tư dự án tại nước ngoài, sẵn sàng cho chiến lược vươn tầm quốc tế.

10.11.2. Hoạt động thi công - quản lý vận hành các dự án hạ tầng giao thông

- Để tối ưu hoá sản xuất, tạo ra lợi nhuận trong ngắn hạn từ hoạt động thi công xây lắp, HHV áp dụng công nghệ mới (thiết bị LiDAR, công nghệ Digital Twin, mô hình BIM...), sử dụng các vật liệu mới, kết cấu mới, điều hành tiến độ hợp lý để tối ưu nguồn lực, áp dụng cơ chế giao - quản trong thi công
- Không ngừng nâng cao năng lực thi công, quản lý vận hành cũng như đa dạng hóa các loại hình dự án tham gia nhằm củng cố vị thế ngành, mở rộng và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo sự tăng trưởng bền vững.
- Để đón đầu các kế hoạch và cơ hội ở giai đoạn sắp tới, Công ty đã chuẩn bị nguồn vốn đầu tư cho các dự án tiềm năng; đầu tư thêm nhiều máy móc thiết bị hiện đại; kiện toàn, củng cố quy trình, bộ máy, nâng cao năng lực và tay nghề của người lao động, đảm bảo chất lượng công trình.

10.12. Lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện:

Đối với một số ngành nghề kinh doanh thuộc Danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020 như: Kinh doanh bất động sản, kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch, hoạt động chiếu phim, in ấn và các dịch vụ liên quan đến in, vận tải hành khách đường bộ khác, kinh doanh dịch vụ cho thuê lại lao động (cung ứng lao động tạm thời),... mà Công ty có đăng ký nhưng chưa hoạt động thì trong Thông báo đăng ký ngành nghề kinh doanh gửi cơ quan quản lý Công ty đã có cam kết “Doanh nghiệp cam kết đáp ứng các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện trước khi đi vào hoạt động”; đồng thời, nếu hoạt động những ngành nghề này, Công ty cam kết sẽ phải xin phép và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo điều kiện của pháp luật đã quy định.

Hiện nay, Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả có hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện là: Hoạt động vận tải hành khách theo tuyến cố định gồm: chuyên chở mô tô, xe máy, xe đạp cùng người điều khiển phương tiện đó và người đi bộ qua hầm đường bộ Hải Vân, hầm đường bộ Đèo Cả - Cồ Mã, hầm đường bộ Cù Mông, bằng phương tiện chuyên dùng; kinh doanh vận tải khách bằng xe buýt (thuộc nhóm ngành kinh doanh vận tải đường bộ); cho thuê một số tài sản là bất động sản (thuộc nhóm ngành kinh doanh bất động sản). Công ty đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định trong quá trình hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Đối với các lĩnh vực ngành nghề mà theo quy định cần phải được cấp giấy phép hoạt động thì Công ty đã thực hiện đầy đủ và đều được cấp giấy phép trước khi đi vào hoạt động như: Giấy phép kinh doanh dịch vụ vận tải, Giấy phép môi trường,...

11. Chính sách đối với người lao động

Tổng số nhân sự tính đến thời điểm 30/9/2025: 1.456 người. Trong đó: nam 1.190 người, nữ 266 người.

Số lượng người lao động bình quân trong hai năm 2023 và 2024 là 1.179 người và 9 tháng đầu năm 2025 là 1.406 người

11.1. Trình độ nhân sự:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023		31/12/2024		30/06/2025		30/09/2025	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Trình độ lao động								
1.1	Thạc sỹ	14	1,30%	13	1,01%	13	0,92%	14	0,96%
1.2	Kỹ sư	191	17,80%	218	16,96%	243	17,12%	255	17,51%
1.3	Cử nhân	124	11,56%	131	10,19%	133	9,37%	151	10,37%
1.4	Cao đẳng	146	13,61%	212	16,50%	197	13,88%	205	14,08%
1.5	Trung cấp	111	10,34%	123	9,57%	132	9,30%	138	9,47%
1.6	Công nhân kỹ thuật	278	25,91%	343	26,69%	403	28,40%	396	27,20%
1.7	Lao động phổ thông	209	19,48%	245	19,07%	298	21,00%	297	20,40%
2	Loại hợp đồng								
2.1	Hợp đồng không xác định thời hạn	417	38,86%	580	45,14%	584	41,16%	589	40,45%
2.2	Hợp đồng có thời hạn								
-	36 tháng	205	19,11%	215	16,73%	194	13,67%	192	13,19%
-	12 tháng	441	41,10%	482	37,51%	555	39,11%	527	36,20%
-	Dưới 12 tháng	10	0,93%	08	0,62%	86	6,06%	148	10,16%
Tổng cộng		1.073	100,00%	1.285	100,00%	1.419	100,00%	1.456	100,00%

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

11.2. Chính sách đối với người lao động:

11.2.1. Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Đối với khối văn phòng, tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần. Đối với các xí nghiệp quản lý vận hành, thi công xây lắp, khối lao động hiện trường: thực hiện làm việc theo ca, kíp. Người lao động được nghỉ theo quy định của Luật Lao động bao gồm: ngày lễ, nghỉ Tết, nghỉ ốm, nghỉ thai sản, nghỉ phép, nghỉ việc riêng,...
- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

11.2.2. Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.
- Đào tạo: Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực trong sự phát triển của Công ty, HHV đặc biệt chú trọng tới việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Công ty đã thực hiện các khoá đào tạo nhằm nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ của bản bộ công nhân viên, cụ thể:
 - + Đào tạo các nghiệp vụ liên quan công tác thi công xây lắp, quản lý vận hành dự án như: Đào tạo phòng cháy chữa cháy; Đào tạo tuần đường, hạt trường, hạt phỏ; Đào tạo y tế cứu thương; Đào tạo công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường; Đào tạo vận hành cần trục bánh lốp,...
 - + Đào tạo về năng lực quản trị, tài chính cho các nhân sự thông qua việc cử nhân sự quản lý theo học lớp MBA do Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội tổ chức.

11.2.3. Chính sách lương thưởng, phúc lợi

- Chính sách lương: Công ty xây dựng quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Đơn giá tiền lương được xác định dựa vào Tổng quỹ lương (theo quy định hiện hành và Quy chế lương của Công ty về thang bảng lương, số lượng lao động, mức lương tối thiểu) và doanh số. Tiền lương được phân phối theo nguyên tắc phân phối theo hiệu quả lao động và sử dụng tiền lương như đòn bẩy kinh tế quan trọng nhất để kích thích người lao động tích cực tham gia sản xuất kinh doanh. Việc phân phối lương được thực hiện công khai và dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty.
- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty đã đưa ra các chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.
- Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các

chế độ bảo đảm an sinh xã hội cho người lao động theo Bộ luật Lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho CBCNV, người lao động. Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Vào các ngày lễ, tết,... Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ dưỡng định kỳ cho CBCNV trong toàn Công ty.

11.3. Chính sách, quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động: Không có

12. Chính sách cổ tức

Cổ tức là mối quan tâm hàng đầu của các nhà đầu tư, cổ đông góp vốn vào Công ty. Căn cứ theo Điều lệ Công ty, chính sách phân phối cổ tức sẽ do HĐQT đề nghị và ĐHĐCĐ quyết định như sau:

- Công ty tiến hành trả cổ tức cho các cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Khi trả cổ tức, Công ty vẫn phải đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHĐCĐ quyết định dựa trên đề xuất của HĐQT, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Tỷ lệ cổ tức trong các năm 2023 và 2024 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
Cổ tức bằng tiền mặt	-	-
Cổ tức bằng cổ phiếu	5%	5%

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và năm 2025 của HHV)

Căn cứ Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐQT ngày 05/08/2024 của HĐQT Công ty về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả và Báo cáo số 601/2024/BC-HHV ngày 05/08/2024 của Công ty về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, ngày 22/07/2024, Công ty đã hoàn thành phân phối 20.575.359 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ là 05%.

Căn cứ Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐQT ngày 31/07/2025 của HĐQT Công ty về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả và Báo cáo số 664/2025/BC-HHV ngày 31/07/2025 của Công ty về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, ngày 02/07/2025, Công ty đã hoàn thành phân phối 23.677.475 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 với tỷ lệ là 05%.

13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất

Trong 02 năm gần nhất tính đến thời điểm ban hành Bản cáo bạch này, HHV đã thực hiện các đợt chào bán gồm:

13.1. Đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ 3.293.503.510.000 đồng lên 4.116.801.690.000 đồng:

Căn cứ Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 63/2024/BC-HHV ngày 26/01/2024 của Công ty, HHV đã chào bán thành công 82.329.818 cổ phiếu, nâng vốn điều lệ của Công ty từ 3.293.503.510.000 đồng lên 4.116.801.690.000 đồng.

13.1.1. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

- Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của HHV về việc thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐQT ngày 15/08/2023 của HĐQT Công ty về việc thông qua Phương án chi tiết chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ trọng	Giá trị (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
I.	Góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp dự án	17,22%	141.753.010.000	
1.1	Góp vốn đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Đèo Cả	13,15%	108.243.670.000	2023 – 2024
1.2	Góp vốn đầu tư vào Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	4,07%	33.509.340.000	2023 - 2024
II.	Bổ sung vốn phục vụ cho các hoạt động của Công ty	82,78%	681.622.860.000	
2.1	Thanh toán khoản vay ngắn hạn tại các tổ chức tín dụng	18,22%	150.000.000.000	Trong năm 2023 - 2024 theo thời gian đáo hạn của từng khoản vay hoặc thanh toán trước hạn tùy nhu cầu và cân đối nguồn vốn tại từng thời điểm.
2.2	Mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty	40,28%	331.622.860.000	2023 - 2024

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ trọng	Giá trị (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
2.3	Bổ sung nguồn vốn lưu động để phục vụ hoạt động SXKD của Công ty (bao gồm nhưng không giới hạn: thanh toán công nợ nhà thầu phụ, mua nguyên vật liệu, vật tư thiết bị, tạm ứng nhà thầu/nhà cung cấp, các chi phí khác phát sinh...)	24,29%	200.000.000.000	2023 - 2024
Tổng cộng		100%	823.375.870.000	

- Ngày 05/02/2024, HĐQT của HHV đã thông qua Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐQT về việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng giao thông Đèo Cả, cụ thể:
- (a) Thông qua phương án sử dụng toàn bộ phần tiền chênh lệch giữa tổng số tiền thu ròng từ đợt chào bán so với số tiền dự kiến thu từ đợt chào bán:
- Số tiền chênh lệch: Phát sinh tăng: 6.539.872.000 đồng
 - Lý do phát sinh chênh lệch: HĐQT chào bán số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết của đợt chào bán (cụ thể là 7.122.462 cổ phiếu) cho nhà đầu tư với giá chào bán 11.000 đồng/cổ phiếu (tăng 1.000 đồng/cổ phiếu so với giá chào bán cho cổ đông hiện hữu) dẫn đến phát sinh tăng số tiền thu ròng từ đợt chào bán so với số tiền dự kiến thu được.
 - Phương án sử dụng: Toàn bộ số tiền chênh lệch nêu trên được HHV sử dụng để góp vốn vào Công ty Cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh (Doanh nghiệp dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn 1)) theo Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐQT ngày 12/12/2023 của HĐQT.
- (b) Thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:
- Lý do điều chỉnh: Thời gian kết thúc đợt chào bán và thời điểm thực tế có thể sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán chậm hơn kế hoạch dự kiến; tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thi công xây lắp của Công ty đã có nhiều thay đổi so với thời điểm phương án sử dụng vốn ban đầu được chấp thuận; các dự án lớn mà Công ty đang thi công như dự án cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo, dự án xây dựng Đường ven biển tỉnh Bình Định,... đã bước qua giai đoạn cuối và gần như hoàn thành, chỉ còn thực hiện công tác nghiệm thu quyết toán. Do đó, căn cứ thực tế tình hình triển khai các dự án mới và tình hình nguồn vốn, nhu cầu đầu tư của HHV tại thời điểm đó, HĐQT quyết định điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.

- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán sau điều chỉnh, bao gồm cả phương án sử dụng phần chênh lệch phát sinh tăng trình bày ở mục (a) trên đây như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ trọng	Giá trị (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
I.	Góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp dự án	17,87%	148.292.882.000	
1.1	Góp vốn đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Đèo Cả	13,04%	108.243.670.000	2024
1.2	Góp vốn đầu tư vào Công ty Cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	4,04%	33.509.340.000	2024
1.3	Góp vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	0,79%	6.539.872.000	2024
II.	Bổ sung vốn phục vụ cho các hoạt động của Công ty	82,13%	681.622.860.000	
2.1	Thanh toán khoản vay ngắn hạn tại các tổ chức tín dụng	18,22%	150.000.000.000	Trong năm 2024 theo thời gian đáo hạn của từng khoản vay hoặc thanh toán trước hạn tùy nhu cầu và cân đối nguồn vốn tại từng thời điểm.
2.2	Mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty	19,98%	165.811.440.000	2024
2.3	Bổ sung nguồn vốn lưu động để phục vụ hoạt động SXKD của Công ty (bao gồm nhưng không giới hạn: thanh toán công nợ nhà thầu phụ, mua nguyên vật liệu, vật tư thiết bị, tạm ứng nhà	13,25%	110.000.000.000	2024

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ trọng	Giá trị (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
	<i>thầu/nhà cung cấp, các chi phí khác phát sinh...</i>			
2.4	Hợp tác kinh doanh với Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào (Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hào thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020)	30,82%	255.811.420.000	2024
Tổng cộng		100,00%	829.915.742.000	

- Tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, thông qua Tờ trình số 05/2024 ngày 04/04/2024 của HĐQT về việc thông qua các nội dung liên quan đến đợt chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả, HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn tại Nghị quyết HĐQT số 07/2024/NQ-HQĐT ngày 05/02/2024 của HĐQT, đồng thời xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc tiếp tục điều chỉnh phương án sử dụng vốn căn cứ tình hình triển khai và nhu cầu vốn tại các dự án đầu tư xây dựng cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào, cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh. Căn cứ Điều 6 Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2024 của ĐHĐCĐ HHV về việc thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, ĐHĐCĐ đã thống nhất thông qua phương án sử dụng vốn điều chỉnh như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ trọng	Giá trị (Đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
I.	Góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp dự án	25,56%	212.141.882.000	
1.1	Góp vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	13,04%	108.243.670.000	Đã sử dụng
1.2	Góp vốn đầu tư vào Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	4,04%	33.509.340.000	Đã sử dụng
1.3	Góp vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	8,48%	70.388.872.000	2024 - 2025

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ trọng	Giá trị (Đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
II.	Bổ sung vốn phục vụ cho các hoạt động của Công ty	74,44%	617.773.860.000	
2.1	Thanh toán khoản vay ngắn hạn tại các tổ chức tín dụng	18,07%	150.000.000.000	2024
2.2	Mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty	9,88%	82.000.000.000	2024
2.3	Bổ sung nguồn vốn lưu động để phục vụ hoạt động SXKD của Công ty (bao gồm nhưng không giới hạn: thanh toán công nợ nhà thầu phụ, mua nguyên vật liệu, vật tư thiết bị, tạm ứng nhà thầu/nhà cung cấp, các chi phí khác phát sinh...)	-	-	
2.4	Hợp tác kinh doanh với Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào (Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hào thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020)	46,48%	385.773.860.000	2024
Tổng cộng		100%	829.915.742.000	

13.1.2. Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Theo Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ từ 3.293.503.510.000 đồng lên 4.116.801.690.000 đồng liên quan đến sự kiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng tính đến ngày 13/03/2025 đã được kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 269A/BCKT/TC/2025/AASCS ngày 24/03/2025 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam:

- Tổng số tiền thu ròng từ đợt chào bán là 829.915.742.000 đồng.

- Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 3.293.503.510.000 đồng lên 4.116.801.690.000 đồng tính đến ngày 13/03/2025, cụ thể như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung sử dụng vốn	Số tiền theo phương án được thông qua	Số tiền đã sử dụng	Số vốn còn lại chưa sử dụng hết đến ngày 13/03/2025
I	Góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp dự án	212.141.882.000	212.141.882.000	-
1.1	Góp vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	108.243.670.000	108.243.670.000	-
1.2	Góp vốn đầu tư vào Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	33.509.340.000	33.509.340.000	-
1.3	Góp vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh để thực hiện dự án xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	70.388.872.000	70.388.872.000	-
II	Bổ sung vốn phục vụ cho các hoạt động của Công ty	617.773.860.000	617.773.860.000	-
2.1	Thanh toán khoản vay ngắn hạn tại các tổ chức tín dụng	150.000.000.000	150.000.000.000	-
2.2	Mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty	82.000.000.000	82.000.000.000	-
2.3	Hợp tác kinh doanh với Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào (Dự án	385.773.860.000	385.773.860.000	-

STT	Nội dung sử dụng vốn	Số tiền theo phương án được thông qua	Số tiền đã sử dụng	Số vốn còn lại chưa sử dụng hết đến ngày 13/03/2025
	thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hào thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020)			
	Tổng cộng	829.915.742.000	829.915.742.000	-

- Căn cứ kết quả đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2023 và việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua số tiền thực tế thu được là 829.915.742.000 đồng. Công ty đã sử dụng nguồn vốn thu được cho các mục đích theo đúng thứ tự ưu tiên và phù hợp với tình hình triển khai thực tế của các dự án. Tính đến thời điểm 13/03/2025, Công ty đã sử dụng hết 829.915.742.000 đồng. Số tiền còn lại chưa sử dụng từ đợt chào bán là 0 đồng.

13.2. Đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 4.322.555.280.000 đồng lên 4.737.555.280.000 đồng

Căn cứ Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ số 439/2025/BC-HHV ngày 08/05/2025 của Công ty, HHV đã chào bán thành công 41.500.000 cổ phiếu, nâng vốn điều lệ của Công ty từ 4.322.555.280.000 đồng lên 4.737.555.280.000 đồng.

13.2.1. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

- Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2024 của ĐHĐCĐ HHV về việc thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và Nghị quyết số 43/2024/NQ-HĐQT ngày 08/11/2024 của HĐQT HHV về việc triển khai tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán như sau:

STT	Nội dung sử dụng	Số tiền sử dụng dự kiến (Đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Góp thêm vốn vào CTCP Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh (Chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng))	145.000.000.000	Năm 2024 - 2025

2	Thu xếp vốn cho Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) (theo hình thức cho vay hoặc hợp tác kinh doanh với CTCP Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh hoặc hình thức khác phù hợp với quy định pháp luật)	270.000.000.000	
	Tổng cộng	415.000.000.000	

- Ngày 24/01/2025, HĐQT của HHV đã thông qua Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT về việc điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 43/2024/NQ-HĐQT ngày 08/11/2024 của HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả về việc triển khai tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu riêng lẻ, theo đó, HĐQT Công ty đã thông qua điều chỉnh nội dung phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, cụ thể:

- Phương án sử dụng vốn sau điều chỉnh như sau:

STT	Nội dung sử dụng	Số tiền sử dụng dự kiến (Đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Góp thêm vốn vào CTCP Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh (Chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng))	237.000.000.000	Năm 2025 - 2026
2	Thu xếp vốn cho Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) thông qua việc ký kết/ thực hiện hợp đồng hợp tác với Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	178.000.000.000	
	Tổng cộng	415.000.000.000	

- Lý do điều chỉnh: Ngày 20/12/2024, HĐQT Công ty ban hành Nghị quyết số 47/2024/NQ-HĐQT về việc tăng tỷ lệ tham gia góp vốn chủ sở hữu vào Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng). Theo

đó, HĐQT Công ty đã quyết định thông qua gia tăng tỷ lệ tham gia góp vốn chủ sở hữu/vốn điều lệ của HHV tại Dự án cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh và Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh từ 15% lên 40% đối với toàn bộ trách nhiệm huy động, góp vốn chủ sở hữu/vốn điều lệ trong quá trình thực hiện Dự án cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh. Để đáp ứng nguồn vốn phù hợp với kế hoạch nêu trên, HĐQT của HHV đã thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán theo hướng tăng tỷ lệ vốn sử dụng cho mục đích góp thêm vốn vào CTCP Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh.

13.2.2. Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Theo Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ từ 4.322.555.280.000 đồng lên 4.737.555.280.000 đồng liên quan đến sự kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ tính đến ngày 30/09/2025 đã được kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 828/BCKT/TC/2025/AASCS ngày 15/10/2025 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam, tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ	Số tiền theo phương án sử dụng vốn	Tình hình sử dụng đến ngày 30/09/2025	Số tiền chưa sử dụng tại ngày 30/09/2025
1	Góp vốn thêm vào Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng – Trà Lĩnh (Chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) – Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng).	237.000.000.000	125.390.000.000	111.610.000.000
2	Thu xếp vốn cho Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) – Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) thông qua việc ký kết/thực hiện hợp đồng hợp tác với Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng – Trà Lĩnh (Chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc)	178.000.000.000	71.100.000.000	106.900.000.000
	Tổng cộng	415.000.000.000	196.490.000.000	218.510.000.000

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành

Không có

15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Không có

16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả cam kết Công ty không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

1.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của HHV

Bảng 21: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/giảm năm 2024 so với năm 2023	6 tháng đầu năm 2025	9 tháng đầu năm 2025
1	Tổng giá trị tài sản	36.780.155	38.906.361	5,78%	39.836.927	40.049.891
2	Doanh thu thuần	2.685.542	3.308.252	23,19%	1.682.077	2.595.600
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	427.188	560.956	31,31%	368.586	538.629
4	Lợi nhuận khác	(2.467)	17.611	813,86%	725	4.337
5	Lợi nhuận trước thuế	424.721	578.567	36,22%	369.311	542.966
6	Lợi nhuận sau thuế	364.457	495.105	35,85%	324.387	476.727
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	56,45%	47,82%	(15,29%)	-	-
8	Tỷ lệ cổ tức	5%	5%	-	-	-

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét, BCTC hợp nhất quý 3 2025 của HHV; Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức số 601/2024/BC-HHV ngày 05/08/2024 của HHV; Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức số 664/2025/BC-HHV ngày 31/07/2025 của HHV)

Bảng 22: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo BCTC riêng
Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/giảm năm 2024 so với năm 2023	6 tháng đầu năm 2025	9 tháng đầu năm 2025
1	Tổng giá trị tài sản	4.615.596	6.174.503	33,77%	6.822.993	6.913.140
2	Doanh thu thuần	1.465.515	1.733.041	18,25%	794.787	1.243.323
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	216.277	250.015	15,60%	140.836	208.572
4	Lợi nhuận khác	444	911	105,18%	(266)	3.451
5	Lợi nhuận trước thuế	216.722	250.926	15,78%	140.570	212.023
6	Lợi nhuận sau thuế	173.917	197.451	13,53%	113.910	173.234

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét, BCTC riêng quý 3/2025 của HHV)

Các chỉ tiêu khác căn cứ theo đặc điểm ngành hoạt động: Không có

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập: Không có

1.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành

1.2.1. Nhân tố thuận lợi

Các yếu tố vĩ mô tăng trưởng tốt:

Năm 2025, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực nhờ sự điều hành linh hoạt của Chính phủ, sự đồng hành hiệu quả của Quốc hội cùng nhiều chính sách, giải pháp đã được ban hành và triển khai đúng thời điểm. Nền kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn được đảm bảo, môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng được cải thiện, góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư, người dân và cộng đồng doanh nghiệp. Tăng trưởng GDP dự kiến duy trì ở mức cao so với khu vực, lạm phát được kiểm soát quanh mức mục tiêu, chính sách tiền tệ và tài khóa tiếp tục được điều hành linh hoạt nhằm hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Hoạt động thương mại quốc tế, đầu tư công và tiêu dùng nội địa tiếp tục là những động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế.

Đặc biệt, giai đoạn 2021-2025 được coi là thời kỳ đẩy mạnh đầu tư công, với kế hoạch vốn đầu tư công phân bổ rất lớn, trong đó hạ tầng giao thông chiếm tỷ trọng cao. Các dự án cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2, đường vành đai tại các thành phố lớn (Hà Nội, TP. HCM), cũng như

nhiều dự án hạ tầng trọng điểm khác được khởi công và triển khai đồng loạt. Điều này tạo ra nhiều cơ hội thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông, trong đó có HHV. Song song đó, nhiều chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư – kinh doanh, thúc đẩy hợp tác công – tư (PPP), cũng như Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật mới liên quan đến đầu tư hạ tầng đã và đang được hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp. Những yếu tố này mang lại nền tảng tích cực, góp phần hỗ trợ HHV duy trì và mở rộng hoạt động kinh doanh trong giai đoạn tới.

Thuận lợi xuất phát từ nội tại của Công ty:

Công ty là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư các dự án hạ tầng giao thông đường bộ theo hình thức BOT, đã có kinh nghiệm thi công các dự án lớn và phức tạp, đa dạng từ thi công hầm, thi công đường bộ, thi công cầu,...

Công ty đã có nhiều năm hoạt động, đội ngũ nguồn nhân lực của Công ty được đào tạo kỹ càng, thường xuyên trau dồi kỹ năng, diễn tập trước các sự cố nên việc quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng hầm và đường bộ được thực hiện an toàn, hiệu quả, đảm bảo chất lượng.

Công tác trung chuyển phương tiện giao thông và người đi bộ qua hầm Hải Vân đảm bảo an toàn, nhanh chóng và hiệu quả, đáp ứng tốt nhất nhu cầu đi lại của người dân. Đồng thời, các phương tiện, thiết bị luôn được bảo trì bảo dưỡng thường xuyên. Vì vậy, hoạt động này luôn ổn định và đảm bảo công tác dịch vụ vận chuyển thông suốt.

Về mặt tài chính, Công ty đã có quan hệ lâu năm với các Tổ chức tín dụng, có uy tín, việc thu xếp nguồn vốn tín dụng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên được đảm bảo.

Việc kiểm tra, giám sát, quản lý công việc tại các đơn vị được thực hiện chặt chẽ. Ban Điều hành có kinh nghiệm và luôn theo sát, chỉ đạo trong mọi hoạt động của Công ty.

1.2.2. Nhân tố khó khăn

Năm 2024, mặc dù Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP khoảng 6,0-6,5% và kiểm soát lạm phát bình quân ở mức 4-4,5%, song nền kinh tế vẫn đối diện nhiều thách thức. Sức cầu từ các thị trường xuất khẩu lớn phục hồi chậm; giải ngân vốn đầu tư công ở nhiều dự án hạ tầng trọng điểm còn chậm tiến độ; mặt bằng lãi suất tuy đã có xu hướng giảm nhưng vẫn neo ở mức cao so với giai đoạn trước, gây áp lực lên chi phí vốn của doanh nghiệp trong lĩnh vực hạ tầng giao thông. Ngoài ra, giá nguyên vật liệu xây dựng biến động phức tạp cũng ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

Bước sang năm 2025, tình hình quốc tế tiếp tục tiềm ẩn nhiều bất định về địa chính trị, thị trường tài chính toàn cầu và xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ của các nền kinh tế lớn. Doanh nghiệp trong ngành hạ tầng nói chung và HHV nói riêng có thể gặp khó khăn ở một số điểm: (i) nhu cầu vốn đầu tư rất lớn trong khi kênh huy động vốn qua trái phiếu doanh nghiệp vẫn bị giám sát chặt chẽ; (ii) áp lực chi phí lãi vay và nguyên vật liệu; (iii) rủi ro chậm tiến độ triển khai, nghiệm thu và thanh toán các dự án BOT, BT và vốn đầu tư công. Những yếu tố này nếu kéo dài có thể tác động tiêu cực đến kết quả kinh doanh và tiến độ tăng trưởng của HHV trong giai đoạn 2024–2025.

1.2.3. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Không có.

2. Tình hình tài chính

2.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty có đơn vị tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

2.1.1. Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

(a) Vốn điều lệ

Bảng 23: Vốn điều lệ theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
Vốn điều lệ	3.293.503,51	4.322.555,28	4.737.555,28	4.974.330,03

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét, BCTC hợp nhất quý 3 2025 của HHV)

- Ngày 05/08/2025, HĐQT của HHV đã thông qua Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐQT về việc thông qua thay đổi vốn điều lệ và sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024, theo đó, HĐQT thông qua:
 - Tăng vốn điều lệ của Công ty (vốn điều lệ đã đăng ký) từ 4.737.555.280.000 đồng (Bằng chữ: Bốn nghìn bảy trăm ba mươi bảy tỷ, năm trăm năm mươi lăm triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng) lên 4.974.330.030.000 đồng (Bằng chữ: Bốn nghìn chín trăm bảy mươi bốn tỷ, ba trăm ba mươi triệu, không trăm ba mươi nghìn đồng)
 - Thời điểm thay đổi vốn: Ngày 31/07/2025
- Ngày 11/08/2025, HHV đã được Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101965 đăng ký thay đổi lần thứ 37 trong đó thể hiện vốn điều lệ của HHV là 4.974.330.030.000 đồng.

(b) Cơ cấu vốn kinh doanh của Công ty

Bảng 24: Cơ cấu vốn kinh doanh theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
I	Nợ phải trả	28.047.253	27.976.734	28.011.406	28.072.552
1	Nợ ngắn hạn	3.143.896	3.678.948	3.500.752	3.559.611
2	Nợ dài hạn	24.903.358	24.297.786	24.510.654	24.512.941

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
II	Vốn chủ sở hữu	8.732.901	10.929.627	11.825.521	11.977.340
1	Vốn góp của chủ sở hữu	3.293.504	4.322.555	4.737.555	4.974.330
2	Thặng dư vốn cổ phần	(877)	6.080	6.080	6.080
3	Quỹ đầu tư phát triển	8.822	8.822	15.562	15.562
4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	1.739	-	-
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	921.899	1.116.711	1.378.709	1.270.225
6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	1.236.745	1.465.636	1.514.523	1.538.050
III	Nguồn kinh phí và quỹ khác	3.272.808	4.008.084	4.173.093	4.173.093
Tổng cộng nguồn vốn		36.780.155	38.906.361	39.836.927	40.049.891

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét, BCTC hợp nhất quý 3/2025 của HHV)

Bảng 25: Cơ cấu vốn kinh doanh theo BCTC riêng

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
I	Nợ phải trả	910.053	1.443.162	1.563.716	1.595.062
1	Nợ ngắn hạn	568.604	1.171.339	1.251.514	1.309.842
2	Nợ dài hạn	341.449	271.823	312.202	285.220
II	Vốn chủ sở hữu	3.705.543	4.731.341	5.259.277	5.318.079
1	Vốn góp của chủ sở hữu	3.293.504	4.322.555	4.737.555	4.974.330
2	Thặng dư vốn cổ phần	(877)	6.080	6.080	6.080
3	Quỹ đầu tư phát triển	8.822	8.822	15.562	15.562

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	1.739	-	-
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	404.094	392.145	500.080	322.107
III	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-	-
Tổng cộng nguồn vốn		4.615.596	6.174.503	6.822.993	6.913.140

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét, BCTC riêng quý 3/2025 của HHV)

2.1.2. Trích khấu hao tài sản cố định

Chính sách khấu hao của CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả vẫn tiếp tục được duy trì, chưa có bất kỳ sự thay đổi nào, căn cứ trên Thuyết minh BCTC hợp nhất và riêng lẻ của Công ty. Tài sản cố định hữu hình (ngoại trừ tài sản cố định hình thành từ dự án đầu tư theo hình thức Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (B.O.T)) được khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được xác định phù hợp với quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017 và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng đối với tài sản cố định không hình thành từ dự án BOT. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Tài sản cố định	Thời gian khấu hao ước tính
- Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 50 năm
- Máy móc, thiết bị	03 - 20 năm
- Phương tiện, vận tải	06 - 30 năm
- Thiết bị công cụ quản lý	03 - 10 năm
- Quyền sử dụng đất vô thời hạn	Không tính khấu hao
- Tài sản cố định khác	10 năm

Bất động sản đầu tư được ghi nhận theo giá gốc. Bất động sản đầu tư được trích khấu hao như tài sản cố định khác của Công ty, trừ trường hợp bất động sản đầu tư chờ tăng giá thì không trích khấu hao mà xác định giá trị tổn thất do giảm giá trị.

Đối với tài sản hình thành từ dự án BOT, thời gian khấu hao được ước tính như sau: Thời gian trích khấu hao tài sản cố định được xác định là thời gian khai thác hoàn vốn đầu tư của chủ đầu tư tại dự án. Việc trích khấu hao tài sản cố định hình thành từ dự án theo tỷ lệ tương ứng với doanh thu hàng năm phù hợp với thời gian khai thác thu phí hoàn vốn của dự án (tương tự như phương

pháp khấu hao theo số lượng, khối lượng sản phẩm). Việc xác định giá trị tài sản cố định hình thành từ dự án thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng cơ bản.

2.1.3. Mức lương bình quân

Mức thu nhập bình quân của cán bộ nhân viên năm 2023 là 11.059.372 đồng/người/tháng, năm 2024 là 11.157.489 đồng/người/tháng, 6 tháng đầu năm 2025 là 12.373.447 đồng/người/tháng và 9 tháng đầu năm 2025 là 12.063.847 đồng/người/tháng. Mức lương bình quân của cán bộ nhân viên HHV ở mức khá cao so với mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Nhà nước đối với người lao động tại các doanh nghiệp trên cùng địa bàn và liên tục tăng lên cùng với sự phát triển của doanh nghiệp.

2.1.4. Tình hình công nợ

(a) Các khoản phải thu

Bảng 26: Tổng các khoản phải thu theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	690.013	878.312	924.224	996.114
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	399.952	629.019	601.931	631.220
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	130.232	57.462	70.881	81.315
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	6.000	7.000	7.000
4	Phải thu ngắn hạn khác	173.040	199.042	257.622	289.789
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(13.211)	(13.211)	(13.211)	(13.211)
II	Các khoản phải thu dài hạn	404.738	940.166	1.047.803	1.139.288
1	Trả trước cho người bán dài hạn	205.910	310.095	415.439	422.083
2	Phải thu dài hạn khác	198.828	630.071	632.364	717.205
Tổng cộng		1.094.751	1.818.478	1.972.027	2.135.402

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét, BCTC hợp nhất quý 3/2025 của HHV)

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng nợ phải thu của HHV theo BCTC hợp nhất là 1.818 tỷ đồng, trong đó 48% là các khoản phải thu ngắn hạn và 52% là các khoản phải thu dài hạn. Chỉ tiêu này tại thời điểm 30/06/2025 là 1.972 tỷ đồng, trong đó, các khoản phải thu ngắn hạn chiếm 47% tổng nợ phải

thu, 53% còn lại là các khoản phải thu dài hạn. Tại thời điểm hết quý 3 2025, tổng nợ phải thu của HHV theo BCTC hợp nhất tăng lên hơn 2.135 tỷ, tỷ trọng các khoản phải thu ngắn hạn vẫn tương đương khoảng 47% tổng nợ phải thu.

Bảng 27: Tổng các khoản phải thu theo BCTC riêng

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	978.397	1.306.050	1.294.344	1.383.438
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	757.467	1.083.083	1.068.770	1.095.204
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	103.782	28.575	43.673	53.850
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	6.000	7.000	7.000
4	Phải thu ngắn hạn khác	130.358	201.603	188.112	240.595
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(13.211)	(13.211)	(13.211)	(13.211)
II	Các khoản phải thu dài hạn	64.845	617.183	734.432	824.842
1	Phải thu dài hạn của khách hàng	3.094	3.094	3.094	3.094
2	Trả trước cho người bán dài hạn	-	100.000	203.957	209.535
3	Phải thu dài hạn khác	61.750	514.088	527.380	612.212
Tổng cộng		1.043.242	1.923.233	2.028.776	2.208.280

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC riêng quý 3/2025 của HHV)

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng nợ phải thu của Công ty mẹ là 1.923 tỷ đồng, trong đó 68% là các khoản phải thu ngắn hạn và 32% là các khoản phải thu dài hạn. Chỉ tiêu này tại thời điểm 30/06/2025 là 2.029 tỷ đồng và tại 30/09/2025 là hơn 2.208 tỷ, chủ yếu là các khoản phải thu ngắn hạn.

Bảng 28: Các khoản phải thu quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: Đồng

STT	Khoản phải thu	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng
I	Phải thu khách hàng	11.035.892.482	-	(11.035.892.482)

STT	Khoản phải thu	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng
1	CTCP Xây dựng Cầu đường 19	5.159.490.529	-	(5.159.490.529)
2	CTCP Quản lý và Sửa chữa Đường bộ Đắc Lắc	3.399.652.533	-	(3.399.652.533)
3	Đối tượng khác	2.476.749.420	-	(2.476.749.420)
II	Trả trước cho người bán	1.301.620.413	-	(1.301.620.413)
4	CTCP Nhà thép Tiền chế Chí Việt	673.571.100	-	(673.571.100)
5	Đối tượng khác	628.049.313	-	(628.049.313)
III	Phải thu ngắn hạn khác	873.033.836	-	(873.033.836)
6	Cục Quản lý Đường bộ III	837.818.000	-	(837.818.000)
7	Đối tượng khác	35.215.836	-	(35.215.836)
Tổng cộng		13.210.546.731	-	(13.210.546.731)

(Nguồn: BCTC hợp nhất quý 3/2025 của HHV)

Bảng 29: Các khoản phải thu quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi theo BCTC riêng

Đơn vị: Đồng

STT	Khoản phải thu	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Dự phòng
I	Phải thu khách hàng	11.035.892.482	-	(11.035.892.482)
1	CTCP Xây dựng Cầu đường 19	5.159.490.529	-	(5.159.490.529)
2	CTCP Quản lý và Sửa chữa Đường bộ Đắc Lắc	3.399.652.533	-	(3.399.652.533)
3	Đối tượng khác	2.476.749.420	-	(2.476.749.420)
II	Trả trước cho người bán	1.301.620.413	-	(1.301.620.413)
4	CTCP Nhà thép Tiền chế Chí Việt	673.571.100	-	(673.571.100)
5	Đối tượng khác	628.049.313	-	(628.049.313)
III	Phải thu ngắn hạn khác	873.033.836	-	(873.033.836)
6	Cục Quản lý Đường bộ III	837.818.000	-	(837.818.000)
7	Đối tượng khác	35.215.836	-	(35.215.836)
Tổng cộng		13.210.546.731	-	(13.210.546.731)

(Nguồn: BCTC riêng quý 3/2025 của HHV)

Các khoản phải thu nêu trên đều là các khoản phải thu phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (nguyên nhân do các đối tác không có khả năng thanh toán, Công ty đã thực hiện các biện pháp để thu hồi khoản công nợ tuy nhiên đối tác không hợp tác). Công ty/đơn vị kiểm toán đánh giá không có khả năng thu hồi các khoản này, do đó đã thực hiện trích lập dự phòng 100%. Các khoản phải thu còn lại của Công ty luân chuyển bình thường, không có nợ phải thu quá hạn/không thu hồi được.

(b) Các khoản phải trả

Bảng 30: Tổng số nợ phải trả theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
I	Nợ ngắn hạn	3.143.896	3.678.948	3.500.752	3.559.611
1	Phải trả người bán ngắn hạn	1.105.886	902.851	1.012.855	970.062
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	4.619	4.719	5.275	4.963
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	81.464	93.314	45.174	57.728
4	Phải trả người lao động	12.837	27.298	18.341	20.438
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	439.427	587.202	404.687	388.545
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	1.100	1.100	1.100	1.100
7	Phải trả ngắn hạn khác	488.232	975.657	959.584	957.617
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.004.158	1.080.704	1.047.658	1.153.081
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.172	6.103	6.079	6.079
II	Nợ dài hạn	24.903.358	24.297.786	24.510.654	24.512.941
1	Phải trả người bán dài hạn	365.084	285.529	269.603	262.579
2	Người mua trả tiền trước dài hạn	289.212	232.652	269.931	240.656
3	Chi phí phải trả dài hạn	4.754.997	5.671.857	6.145.395	6.363.877

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
4	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	7.765	6.650	6.321	7.865
5	Phải trả dài hạn khác	53.484	38.823	35.280	35.280
6	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	19.279.986	17.912.050	17.635.420	17.454.762
7	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	152.830	150.225	148.703	147.920
Tổng cộng		28.047.253	27.976.734	28.011.406	28.072.552

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC hợp nhất quý 3 2025 của HHV)

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng nợ phải trả của HHV theo BCTC hợp nhất là 27.977 tỷ đồng. Chỉ tiêu này tại thời điểm 30/06/2025 là 28.011 tỷ đồng và tại thời điểm kết thúc quý 3 năm 2025 là hơn 28.072 tỷ đồng, trong đó vay và nợ thuê tài chính dài hạn chiếm phần lớn tổng nợ phải trả (chiếm 64%, 63% và 62% tổng nợ phải trả lần lượt tại thời điểm 31/12/2024, 30/06/2025 và 30/09/2025).

Bảng 31: Tổng số nợ phải trả theo BCTC riêng

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
I	Nợ ngắn hạn	568.604	1.171.339	1.251.514	1.309.842
1	Phải trả người bán ngắn hạn	179.485	208.779	317.087	266.795
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	4.619	4.719	5.275	4.963
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	61.438	73.207	26.863	39.017
4	Phải trả người lao động	9.736	22.384	14.705	16.796
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	46.052	128.26	21.358	35.315
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	1.100	1.100	1.100	1.100
7	Phải trả ngắn hạn khác	9.698	516.084	506.176	507.162

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	250.303	210.037	352.871	432.614
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.172	6.103	6.079	6.079
II	Nợ dài hạn	341.449	271.823	312.202	285.220
1	Phải trả dài hạn khác	289.212	232.652	269.931	240.656
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	7.765	6.650	6.093	5.814
3	Người mua trả tiền trước dài hạn	44.472	32.521	36.178	38.750
Tổng cộng		910.053	1.443.162	1.563.716	1.595.062

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC riêng quý 3/2025 của HHV)

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng nợ phải trả của Công ty mẹ là 1.443 tỷ đồng, trong đó nợ ngắn hạn chiếm 81,16%, còn lại là nợ dài hạn. Chỉ tiêu này tại thời điểm 30/06/2025 là 1.564 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ nợ ngắn hạn và nợ dài hạn lần lượt là 80,03% và 19,97% tổng nợ phải trả. Tại thời điểm kết thúc quý 3 năm 2025, tổng nợ tăng nhẹ lên hơn 1.595 tỷ, trong đó nợ ngắn hạn chiếm phần lớn, tương đương 82,12% tổng nợ phải trả.

Tình hình thanh toán các khoản nợ:

Công ty thực hiện thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi và gốc các khoản nợ phải trả đến hạn. Công ty không có nợ quá hạn, không vi phạm các cam kết trong hợp đồng đã ký kết.

(c) Các khoản phải nộp theo luật định

HHV thực hiện nghiêm túc việc nộp thuế theo quy định của Nhà nước.

Bảng 32: Các khoản phải nộp theo luật định theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp				
1.1	Số phải nộp trong kỳ	62.524	88.972	47.218	70.418
1.2	Số dư cuối kỳ	61.025	64.439	38.186	54.310
2	Thuế thu nhập cá nhân				
2.1	Số phải nộp trong kỳ	1.713	1.633	1.232	1.628
2.2	Số dư cuối kỳ	217	210	352	350

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
3	Thuế Giá trị gia tăng				
3.1	Số phải nộp trong kỳ	51.006	149.677	70.931	111.816
3.2	Số dư cuối kỳ	19.100	28.664	6.636	3.068
4	Thuế tài nguyên				
4.1	Số phải nộp trong kỳ	2.376	16	5	8
4.2	Số dư cuối kỳ	-	-	-	-
5	Thuế khác				
5.1	Số phải nộp trong kỳ	2.394	845	124	172
5.2	Số dư cuối kỳ	1.123	-	-	-
Số phải nộp trong kỳ		120.013	241.143	119.510	184.042
Số dư cuối kỳ		81.464	93.314	45.174	57.728

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC hợp nhất quý 3/2025 của HHV)

Bảng 33: Các khoản phải nộp theo luật định theo BCTC riêng

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp				
1.1	Số phải nộp trong kỳ	42.804	53.474	26.660	38.789
1.2	Số dư cuối kỳ	42.804	49.315	26.647	38.776
2	Thuế thu nhập cá nhân				
2.1	Số phải nộp trong kỳ	1.067	1.099	787	1.126
2.2	Số dư cuối kỳ	69	86	216	241
3	Thuế Giá trị gia tăng				
3.1	Số phải nộp trong kỳ	38.243	38.175	3.324	1.098
3.2	Số dư cuối kỳ	18.565	23.806	-	-
4	Thuế tài nguyên				
4.1	Số phải nộp trong kỳ	2.376	16	5	8
4.2	Số dư cuối kỳ	-	-	-	-
5	Thuế khác				
5.1	Số phải nộp trong kỳ	1.251	172	68	68

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
5.2	Số dư cuối kỳ	-	-	-	-
	Số phải nộp trong kỳ	85.741	92.937	30.844	41.090
	Số dư cuối kỳ	61.438	73.207	26.863	39.017

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC riêng quý 3/2025 của HHV)

(d) Trích lập các Quỹ theo luật định

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là công ty cổ phần, theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Mức trích cho từng quỹ được các thành viên HĐQT thống nhất và được ĐHĐCĐ thông qua.

Bảng 34: Số dư các quỹ theo BCTC hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
Quỹ đầu tư phát triển	8.822	8.822	15.562	15.562
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.172	6.103	6.079	6.079
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	921.899	1.116.711	1.378.709	1.270.225
Tổng cộng	936.893	1.131.636	1.400.350	1.291.866

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC hợp nhất quý 3/2025 của HHV)

Bảng 35: Số dư các quỹ theo BCTC riêng lẻ

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
Quỹ đầu tư phát triển	8.822	8.822	15.562	15.562
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.172	6.103	6.079	6.079
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	404.094	392.145	500.080	322.107
Tổng cộng	419.088	407.070	521.721	343.748

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC riêng quý 3/2025 của HHV)

(e) Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ chức phát hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Không có.

2.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 36: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu theo BCTC hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	30/09/2025
I	Khả năng thanh toán					
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (<i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>)	lần	0,37	0,35	0,48	0,47
2	Hệ số thanh toán nhanh (<i>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</i>)/ <i>Nợ ngắn hạn</i>)	lần	0,35	0,33	0,44	0,42
II	Cơ cấu vốn					
1	Nợ/Tổng tài sản	lần	0,76	0,72	0,70	0,70
2	Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	3,21	2,56	2,37	2,79
III	Năng lực hoạt động					
1	Vòng quay tổng tài sản (<i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân</i>)	Vòng	0,07	0,09	0,04	0,07
2	Vòng quay vốn lưu động (<i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân</i>)	Vòng	2,28	2,69	1,11	1,73
3	Vòng quay hàng tồn kho (<i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>)	Vòng	13,49	27,13	5,64	7,40
IV	Khả năng sinh lời					
1	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) (<i>Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</i>)	%	13,57%	14,97%	19,28%	18,37%

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	30/09/2025
2	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA) (<i>Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân</i>)	%	1,01%	1,31%	1,28% ⁽¹⁾	1,33% ⁽¹⁾
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) (<i>Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân</i>)	%	7,93%	8,81%	8,75% ⁽²⁾	9,00% ⁽²⁾
4	Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đồng/cổ phần	1.010	1.025	623	887

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, BCTC hợp nhất bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC hợp nhất quý 3/2025 của HHV)

⁽¹⁾⁽²⁾ ROA và ROE tính trên cơ sở 12 tháng liên tục gần nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất của HHV được hợp nhất từ báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và báo cáo tài chính của 3 công ty con là 3 doanh nghiệp dự án. Hệ số thanh toán ngắn hạn của Công ty mẹ đảm bảo (theo báo cáo tài chính riêng như trình bày dưới đây), tuy nhiên hệ số thanh toán ngắn hạn trên báo cáo tài chính hợp nhất <1. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ các Công ty con. Cả 3 công ty con của HHV đều là các doanh nghiệp dự án thực hiện các dự án BOT hạ tầng giao thông. Các dự án đã hoàn thành giai đoạn xây dựng và đưa vào vận hành thu phí, tài sản dự án đã được hạch toán vào tài sản cố định (tài sản dài hạn). Tuy nhiên, một phần nguồn hình thành nên tài sản cố định này hiện được hạch toán trong nợ ngắn hạn (bao gồm: chi phí phải trả các nhà thầu thi công xây lắp chưa thanh toán do chưa hoàn thành quyết toán dự án, chi phí bảo hành chờ thanh toán,...), dẫn đến mất cân đối giữa nợ ngắn hạn – tài sản ngắn hạn. Khi các khoản phải trả này đến hạn thanh toán, doanh nghiệp dự án sẽ sử dụng các nguồn thu hợp pháp để thanh toán cho các nhà thầu.

Bảng 37: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu theo BCTC riêng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	30/09/2025
I	Khả năng thanh toán					
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (<i>Tài sản</i>	lần	2,17	1,33	1,49	1,43

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	30/09/2025
	<i>ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>					
2	Hệ số thanh toán nhanh (<i>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</i>)/ <i>Nợ ngắn hạn</i>)	lần	2,03	1,27	1,38	1,30
II	Cơ cấu vốn					
1	Nợ/Tổng tài sản	lần	0,20	0,23	0,23	0,23
2	Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,25	0,31	0,30	0,30
III	Năng lực hoạt động					
1	Vòng quay tổng tài sản (<i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân</i>)	vòng	0,33	0,32	0,13	0,18
2	Vòng quay vốn lưu động (<i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân</i>)	vòng	1,38	1,24	0,49	0,67
3	Vòng quay hàng tồn kho (<i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>)	vòng	10,17	20,35	4,07	5,37
IV	Khả năng sinh lời					
1	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) (<i>Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</i>)	%	11,87%	11,39%	14,33%	15,83%
2	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA) (<i>Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân</i>)	%	3,87%	3,66%	3,75% ⁽¹⁾	3,96% ⁽¹⁾

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	30/09/2025
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) (Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân)	%	4,80%	4,68%	4,66% ⁽²⁾	4,93% ⁽²⁾
4	Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đồng/cổ phần	545	475	256	379

(Nguồn: BCTC riêng năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, BCTC riêng bán niên 2025 đã được soát xét và BCTC riêng quý 3/2025 của HHV)

⁽¹⁾⁽²⁾ ROA và ROE tính trên cơ sở 12 tháng liên tục gần nhất

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập đối với các chỉ tiêu tài chính theo BCTC hợp nhất và riêng lẻ của Công ty: Không có

3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành

3.1. BCTC hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán:

BCTC hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (báo cáo số 204/BCKT/TC/2024/AASCS ngày 20/03/2024). Ý kiến của kiểm toán viên mà Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam đưa ra tại Báo cáo này cụ thể như sau:

Ý kiến của kiểm toán viên:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.”

3.2. BCTC riêng năm 2023 đã kiểm toán:

BCTC riêng năm 2023 đã được kiểm toán thông tin bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (báo cáo số 203/BCKT/TC/2024/AASCS ngày 20/03/2024). Ý kiến của kiểm toán viên và vấn đề khác mà Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam đưa ra tại báo cáo này cụ thể như sau:

Ý kiến của kiểm toán viên:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng

ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng.”

3.3. BCTC hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán:

BCTC hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (báo cáo số 377/BCKT/TC/2025/AASCS ngày 27/03/2025). Ý kiến của kiểm toán viên mà Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam đưa ra tại Báo cáo này cụ thể như sau:

Ý kiến của kiểm toán viên:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.”

3.4. BCTC riêng năm 2024 đã kiểm toán:

BCTC riêng năm 2024 đã được kiểm toán thông tin bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (báo cáo số 338/BCKT/TC/2025/AASCS ngày 27/03/2025). Ý kiến của kiểm toán viên và vấn đề khác mà Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam đưa ra tại báo cáo này cụ thể như sau:

Ý kiến của kiểm toán viên:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng.”

3.5. BCTC hợp nhất giữa niên độ năm 2025 đã soát xét:

BCTC hợp nhất giữa niên độ năm 2025 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (báo cáo số 728/BCSX/TC/2025/AASCS ngày 21/08/2025). Ý kiến của kiểm toán viên mà Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam đưa ra tại Báo cáo này cụ thể như sau:

Ý kiến của kiểm toán viên:

“Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30/06/2025, và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ của Công ty cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.”

3.6. BCTC riêng giữa niên độ năm 2025 đã soát xét:

BCTC riêng giữa niên độ năm 2025 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (báo cáo số 727/BCSX/TC/2025/AASCS ngày 21/08/2025). Ý kiến của kiểm toán viên mà Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam đưa ra tại Báo cáo này cụ thể như sau:

Ý kiến của kiểm toán viên:

“Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30/06/2025, và kết quả hoạt động kinh doanh riêng giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ riêng giữa niên độ của Công ty cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ.”

4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Bảng 38: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức hợp nhất

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kết quả năm 2024		Kế hoạch năm 2025	
		Giá trị	Tăng/Giảm so với 2023	Giá trị	Tăng/Giảm so với 2024
1	Tổng doanh thu	3.308	23%	3.585	8%
2	Doanh thu thuần	3.308	23%	3.585	8%
3	Lợi nhuận sau thuế	495	36%	556	12%
4	Vốn chủ sở hữu	10.930	25%	11.427	5%
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	15%	10%	15,5%	3%
6	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	4,53%	17%	4,87%	7%
7	Tỷ lệ cổ tức	5%	0%	5%	0%

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng giao thông Đèo Cả)

4.1. Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch nêu trên

Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2025 của HHV được trình bày tại Báo cáo số 327/2025/BC-HHV ngày 30/3/2025 của Ban Tổng Giám đốc HHV đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2025 về việc thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4.2. Căn cứ để đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức nên trên

Căn cứ kết quả hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh của HHV năm 2024 và các kế hoạch, dự án, hợp đồng Công ty đã và đang triển khai, các dự án, hợp đồng tiếp cận mới, HĐQT đặt mục tiêu tổng doanh thu hợp nhất đạt 3.585 tỷ đồng, tăng 277 tỷ đồng (+ 8%) so với kết quả thực hiện năm 2024. Doanh thu thu phí, doanh thu từ hoạt động thi công xây lắp sẽ là hai hoạt động chính đóng góp chủ yếu cho doanh thu năm 2025. Trong giai đoạn từ cuối năm 2022 đến đầu năm 2023, HHV đã ký kết nhiều hợp đồng thi công xây lắp mới với giá trị lớn như: Các hợp đồng thi công xây lắp các gói thầu XL1, XL2, XL3 thuộc dự án cao tốc Quảng Ngãi – Hoài Nhơn (tổng giá trị các hợp đồng: 1.413 tỷ đồng), dự án đường ven biển Bình Định (hơn 500 tỷ đồng),... Doanh thu từ hoạt động kinh doanh của Công ty tăng dẫn đến lợi nhuận sau thuế của Công ty cũng tăng tương ứng, dự kiến theo kế hoạch năm 2025 đạt khoảng 556 tỷ đồng (tốc độ tăng trưởng 12%).

Đơn vị: Tỷ đồng

Cơ cấu doanh thu hợp nhất	Kết quả 2024	Kế hoạch 2025	2025/2024
Doanh thu duy tu bảo dưỡng hầm đường	66	101	153%
Doanh thu xây lắp	1.152	1.393	121%
Doanh thu trung chuyển	20	23	115%
Doanh thu trạm thu phí	1.909	2.051	107%
Doanh thu khác	161	17	10%
Tổng doanh thu	3.308	3.585	108%
Lợi nhuận sau thuế	495	556	112%

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

Trong 6 tháng đầu năm 2025, doanh thu hợp nhất ghi nhận đạt 1.682 tỷ đồng, đạt 46,92% kế hoạch. LNST là 324 tỷ đồng, đạt 58,27% kế hoạch.

4.3. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đã tiến hành thu thập, nghiên cứu phân tích và đưa ra những đánh giá về kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả. Nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng (như thiên tai, dịch bệnh) tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đưa ra là có tính khả thi.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Những đánh giá trên đây của tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu lợi nhuận của Công ty chỉ có ý nghĩa tham khảo cho các nhà đầu tư khi tự mình đưa ra quyết định đầu tư.

Đánh giá của Tổ chức kiểm toán độc lập về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty: Không có.

VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Thông tin về cổ đông sáng lập

Tổ chức phát hành không có cổ đông sáng lập đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng.

2. Thông tin về cổ đông lớn

Bảng 39: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của HHV tại ngày 21/07/2025

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Thời điểm trở thành cổ đông lớn
1	CTCP ĐẦU TƯ HẢI THẠCH B.O.T	Số 44 Trần Hưng Đạo, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk	4400740038	73.021.881	14,68	04/12/2019
Tổng				73.021.881	14,68	

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

Thông tin về cổ đông lớn:

- Tên: Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T
- Năm thành lập: 07/12/2009
- Giấy CNĐKDN: số 4400740038 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp đăng ký lần đầu ngày 07/12/2009, do Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk cấp đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 22/08/2025.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: số 44 Trần Hưng Đạo, phường Tuy Hoà, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.
- Vốn điều lệ: 1.063.379.070.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn không trăm sáu mươi ba tỷ, ba trăm bảy mươi chín triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng)
- Người đại diện theo pháp luật: ông Võ Thụy Linh - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc
- Người đại diện theo ủy quyền tại HHV: ông Võ Thụy Linh – Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Số lượng và tỷ lệ cổ phiếu có quyền biểu quyết nắm giữ của Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T và những người có liên quan:

Tên	Đối tượng	Tại ngày trở thành cổ đông lớn (04/12/2019)		Hiện tại ^(*)		Dự kiến sau đợt chào bán	
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T	Cổ đông lớn	91.408.125	40,27	73.021.881	14,68	80.324.069	14,68
Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Người có liên quan của cổ đông lớn, cụ thể: Công ty mẹ của Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T	3.789.255	1,67	6.118.463	1,23	6.730.309	1,23
Võ Thụy Linh	Người có liên quan của cổ đông lớn, cụ thể: Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Đầu	Đại diện CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T sở hữu 91.408.125 cổ phiếu HHV	40,27	Đại diện Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T sở hữu 73.021.881 cổ phiếu HHV	14,68	Đại diện CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T sở hữu 80.324.069 cổ phiếu HHV	14,68

Tên	Đối tượng	Tại ngày trở thành cổ đông lớn (04/12/2019)		Hiện tại ^(*)		Dự kiến sau đợt chào bán	
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
	tư Hải Thạch B.O.T						

(*) Căn cứ danh sách cổ đông của HHV ngày 21/07/2025

Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa HHV với Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T:

Cổ đông/ NCLQ của cổ đồng	Loại giao dịch	Giá trị giao dịch (Đồng)	Cấp có thẩm quyền chấp thuận
CTCP Tập đoàn Đèo Cả (Công ty mẹ của CTCP Đầu tư Hải Thạch BOT)	Hợp đồng cung cấp vật tư số 1605-1/2022/HĐCC/HHV-DCG ký ngày 16/05/2022	384.249.545.000	HĐQT
	Hợp đồng TCXD số 2704/2023/HĐTC/DCG-HHV ngày 27/04/2023 (PL07 04/4/2025)	667.971.451.613	HĐQT
	Hợp đồng TCXD số 2704/2023/HĐTC/DCG-HHV ngày 27/04/2023 (PL07 04/4/2025)	226.874.146.077	HĐQT
	Hợp đồng TCXD số 0806/2024/HĐGK/DCG-HHV ngày 08/06/2024	28.133.662.864	HĐQT

Các điều khoản quan trọng khác trong hợp đồng: Các hợp đồng trên là hợp đồng kinh tế thông thường, không có các điều khoản quan trọng/ đáng chú ý khác có thể ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

- Lợi ích liên quan đối với Tổ chức phát hành: Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T được hưởng đầy đủ các quyền lợi của cổ đông lớn tại HHV theo quy định của Điều lệ và pháp luật.
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của HHV: Không có.

3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

3.1. Hội đồng quản trị

Bảng 40: Danh sách Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hồ Minh Hoàng	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Hữu Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Tấn Đông	Phó Chủ tịch HĐQT
4	Võ Thụy Linh	Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Quang Huy	Thành viên HĐQT
6	Trần Chung	Thành viên HĐQT
7	Hoàng Văn Hải	Thành viên độc lập HĐQT
8	Hồ Quang Lợi	Thành viên độc lập HĐQT

3.1.1. Ông Hồ Minh Hoàng - Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Họ và tên : Hồ Minh Hoàng
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 15/10/1972
4. Nơi sinh : Tỉnh Bình Định, Việt Nam (nay là tỉnh Gia Lai)
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Chủ tịch HĐQT
8. Chức vụ đang nắm giữ :
 - Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả;
 - Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận;
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đèo Cả Capital.

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/2010 - 06/2019	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Tổng giám đốc
12/2017 - 01/2020	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Chủ tịch HĐQT
05/2018 - 07/2024	Công ty TNHH Đèo Cả Capital	Chủ tịch
07/2024 đến nay	Công ty cổ phần Đèo Cả Capital	Thành viên HĐQT

06/2018 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật
01/2019 đến nay	Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật
08/2019 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Chủ tịch HĐQT
02/2021 - 10/2021	Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons	Phó Chủ tịch HĐQT

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 8.358.603 cổ phần, chiếm 1,68% tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 2.123.415 cổ phần, chiếm 0,43% tổng số cổ phần của Công ty.
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
- Sở hữu của người có liên quan: CTCP Tập đoàn Đèo Cả sở hữu 6.118.463 cổ phần, chiếm 1,23% tổng số cổ phần của Công ty; bà Trần Thị Thu Hiền - vợ ông Hồ Minh Hoàng sở hữu 116.725 cổ phần, chiếm 0,02% tổng số cổ phần của Công ty

11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên NCLQ	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại HHV	Tỷ lệ (% vốn điều lệ)
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Ông Hồ Minh Hoàng là Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả	6.118.463	1,23%
2	Trần Thị Thu Hiền	Ông Hồ Minh Hoàng là chồng của bà Trần Thị Thu Hiền	116.725	0,02%

12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có

13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiêu mục 3.4

14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiêu mục 3.5

3.1.2. Ông Nguyễn Tấn Đông - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Họ và tên : Nguyễn Tấn Đông
2. Giới tính : Nam

3. Ngày sinh : 17/11/1977
4. Nơi sinh : Tỉnh Phú Yên, Việt Nam (nay là tỉnh Đắk Lắk)
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Cầu đường; Thạc sĩ Điều hành cao cấp (ExMBA)
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Phó Chủ tịch HĐQT
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
 - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả.
 - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT.
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Xây dựng Cầu đường Sài Gòn - Phú Yên.
 - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào.

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/2016 - 01/2017	Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân	Thành viên HĐQT
2013 - 2019	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
06/2019 đến nay	Công ty cổ phần Phước Tượng - Phú Gia BOT	Chủ tịch HĐQT
07/2019 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Xây dựng Cầu đường Sài Gòn - Phú Yên	Thành viên HĐQT
2019 - nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Chủ tịch HĐQT
2019 - 19/8/2022	Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận.	Tổng Giám đốc
2019 - 01/10/2021	Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận.	Thành viên HĐQT
01/10/2021 đến nay	Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ	Phó Chủ tịch HĐQT

	Thuận.	
08/2019 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Phó Chủ tịch HĐQT
08/08/2023 đến nay	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 6.260.024 cổ phần, chiếm 1,26% tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 141.561 cổ phần, chiếm 0,03% tổng số cổ phần của Công ty*
- *Sở hữu đại diện: Đại diện CTCP Tập đoàn Đèo Cả sở hữu 6.118.463 cổ phần, chiếm 1,23% tổng số cổ phần của Công ty*
- *Sở hữu của người có liên quan: CTCP Tập đoàn Đèo Cả sở hữu 6.118.463 cổ phần, chiếm 1,23% tổng số cổ phần của Công ty*

11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên NCLQ	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại HHV	Tỷ lệ (% vốn điều lệ)
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Ông Nguyễn Tấn Đông là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả	6.118.463	1,23%

12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có

13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4

14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.1.3. Ông Nguyễn Hữu Hùng - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Họ và tên : Nguyễn Hữu Hùng
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 16/10/1983
4. Nơi sinh : Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tin Kinh tế chuyên ngành hệ thống quản lý; Cử nhân Kế toán; Thạc sĩ Điều hành cao cấp (ExMBA)

7. Chức vụ đang nắm giữ tại : Phó Chủ tịch HĐQT HHV
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
- Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả.
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hòa.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh.
 - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng.

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2016 - 2017	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam	Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế toán
2017 - 2018	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Ban Tài chính
2017 - 2018	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam	Kế toán trưởng
2018 - 2019	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Kế toán trưởng
10/02/2020 - 14/02/2022	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
09/12/2021 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Chủ tịch HĐQT
01/02/2020 - 16/04/2024	Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Quốc tế Hà Thành	Thành viên HĐQT
01/8/2020 - 25/04/2024	Công ty cổ phần Xây dựng Đèo Cả	Trưởng BKS
01/10/2021 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hòa	Thành viên HĐQT
31/10/2021 - 16/04/2024	Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T	Thành viên HĐQT
24/04/2022 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Phó Chủ tịch HĐQT
30/12/2022 - 15/02/2023	Công ty cổ phần Quản lý và khai thác đường Cao tốc Đèo Cả	Phó Chủ tịch HĐQT
25/12/2023 đến nay	Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	Chủ tịch HĐQT

17/04/2024 đến nay	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT
17/04/2024 đến nay	Công ty cổ phần Cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng	Chủ tịch HĐQT

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 6.118.463 cổ phần, chiếm 1,23% tổng số sở phần của Công ty. Trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu của người có liên quan: CTCP Tập đoàn Đèo Cả sở hữu 6.118.463 cổ phần, chiếm 1,23% tổng số sở phần của Công ty

11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên NCLQ	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại HHV	Tỷ lệ (% vốn điều lệ)
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Ông Nguyễn Hữu Hùng là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả	6.118.463	1,23%

12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có

13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4

14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.1.4. Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên Hội đồng quản trị

1. Họ và tên : Nguyễn Quang Huy
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 25/8/1990
4. Nơi sinh : Xã Hợp Đức, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam (nay là xã Phúc Hòa, tỉnh Bắc Ninh).
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Thạc sĩ Điều hành cao cấp (ExMBA)
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Thành viên HĐQT
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : - Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Tập Đoàn Đèo Cả.

- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả.
- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam.
- Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh.
- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh Giai đoạn 2.

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/2020 - 14/10/2025	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
06/2020 - 12/2020	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
21/12/2020 - 16/05/2025	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
01/11/2021 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Thành viên HĐQT
06/2019 - 24/03/2022	Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Hoàng Long	Thành viên HĐQT
10/2020 đến 10/09/2025	Công ty CP Đầu tư Phát triển khu đô thị Nam Quảng Ngãi	Chủ tịch HĐQT
04/2021 - 12/08/2025	Công ty cổ phần Đầu tư VINALOG	Phó Chủ tịch HĐQT
30/12/2022 đến nay	Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả	Chủ tịch HĐQT
01/10/2024 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
14/10/2024 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
30/11/2024 đến nay	Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	Phó Chủ tịch HĐQT
28/03/2025 - 10/07/2025	Công ty TNHH Xây dựng Kinh Bắc - Thăng Long	Chủ tịch HĐQT
14/08/2025 đến nay	Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh Giai đoạn 2	Chủ tịch HĐQT

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 6.376.868 cổ phần, chiếm 1,28% tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:
- *Sở hữu cá nhân: 271.325 cổ phần, chiếm 0,05% tổng số cổ phần của Công ty.*
 - *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.*
 - *Sở hữu của người có liên quan: CTCP Tập đoàn Đèo Cả sở hữu 6.118.463 cổ phần, chiếm 1,23% tổng số cổ phần của Công ty.*
11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên NCLQ	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại HHV	Tỷ lệ (% vốn điều lệ)
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Ông Nguyễn Quang Huy là Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của CTCP Tập đoàn Đèo Cả	6.118.463	1,23%

12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có
13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.1.5. Ông Võ Thụy Linh - Thành viên Hội đồng quản trị

1. Họ và tên : Võ Thụy Linh
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 12/08/1971
4. Nơi sinh : Tỉnh Phú Yên, Việt Nam (nay là tỉnh Đắk Lắk)
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện; Thạc sĩ Điều hành cao cấp (ExMBA)
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Thành viên HĐQT
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
 - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả;
 - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T;
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả;

- Trưởng BKS Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận.

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2009 - 2015	Công ty CP Tập đoàn Hải Thạch	Tổng giám đốc
03/2016 - 09/2016	Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân	Phó Tổng Giám đốc
01/2020 - 21/12/2020	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
07/2015 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Thành viên HĐQT
2018 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Chủ tịch HĐQT
12/2009 đến nay	Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
03/2010 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Thành viên HĐQT
06/2016 - 29/4/2022	Công ty CP Tập đoàn Hải Thạch	Kiểm soát viên
30/12/2022 - 26/7/2023	Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả	Phó Chủ tịch HĐQT
16/10/2023 đến nay	Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận	Trưởng BKS

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 79.140.344 cổ phần, chiếm 15,91% tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
- Sở hữu đại diện: 73.021.881 cổ phần, chiếm 14,68% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu của người có liên quan: Đại diện CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T sở hữu 79.140.344 cổ phần, chiếm 15,91% tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó: CTCP Tập đoàn Đèo Cả sở hữu 6.118.463 cổ phần, chiếm 1,23% tổng số cổ phần của Công ty; CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T sở hữu 73.021.881 cổ phần, chiếm 14,68% tổng số cổ phần của Công ty.

11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên NCLQ	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại HHV	Tỷ lệ (% vốn điều lệ)
-----	----------	-------------	----------------------------------	-----------------------

1	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Ông Võ Thụy Linh là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả	6.118.463	1,23%
2	Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T	Ông Võ Thụy Linh là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T	73.021.881	14,68%

12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có

13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4.

14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.1.6. Ông Trần Chung - Thành viên Hội đồng quản trị

1. Họ và tên : Trần Chung
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 15/11/1947
4. Nơi sinh : Hà Nam, Việt Nam (nay là tỉnh Ninh Bình).
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Xây dựng, PGS.TS Xây dựng
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Thành viên Hội đồng quản trị
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả;
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1966 - 1976	Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng Bộ Xây dựng	Phó Viện Trưởng
1980 - 1983	Công trường xây dựng nhà máy nhiệt điện Phả Lại	Phó chỉ huy công trường
1966 - 2008	Cục Cầu đường nhà nước về Chất lượng công trình xây dựng - Bộ xây dựng	Cục Trưởng
2015 - 2019	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Cố vấn cấp cao

06/2020 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Thành viên HĐQT
01/2020 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Thành viên HĐQT
05/2017 - 20/12/2024	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	Thành viên HĐQT
28/3/2023 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam	Thành viên HĐQT

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 4.656 cổ phần, chiếm 0,0009% tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu của người có liên quan: Ông Trần Việt Hải – con đẻ ông Trần Chung sở hữu 4.656 cổ phần, chiếm 0,0009% tổng số cổ phần của Công ty.
11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên NCLQ	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại HHV	Tỷ lệ (% vốn điều lệ)
1	Trần Việt Hải	Ông Trần Việt Hải là con đẻ của ông Trần Chung	4.656	0,0009%

12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có
13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiêu mục 3.4.
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiêu mục 3.5

3.1.7. Ông Hoàng Văn Hải - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

1. Họ và tên : Hoàng Văn Hải
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 19/05/1966
4. Nơi sinh : Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế thương nghiệp, PGS.TS Kinh tế
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Viện trưởng Viện Quản trị - Kinh doanh Trường Đại học Kinh tế - ĐHQG Hà Nội

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1989 - 1998	Khoa QTDN Trường Đại học Thương mại	Giảng viên
1998 - 2000	Khoa QTDN Trường Đại học Thương mại	Phó Trưởng Bộ môn KTDN
2000 - 2002	Khoa QTDN Trường Đại học Thương mại	Phó Trưởng Khoa
2002 - 2007	Khoa QTDN Trường Đại học Thương mại	Trưởng Bộ môn QTDN
2007 - 02/2012	Khoa QTKD Trường Đại học Kinh tế - ĐHQG Hà Nội	Phó Chủ nhiệm Khoa
02/2012 - 7/2016	Khoa QTKD Trường Đại học Kinh tế - ĐHQG Hà Nội	Chủ nhiệm Khoa
07/2016 đến nay	Viện Quản trị - Kinh doanh Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội	Viện trưởng
6/2020 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Thành viên độc lập HĐQT

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 7.446 cổ phần, chiếm 0,0015% tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Bà Nguyễn Thị Tuyết - vợ ông Hoàng Văn Hải sở hữu 699 cổ phần, chiếm 0,0001% tổng số cổ phần của Công ty; Ông Hoàng Minh Đức - con đẻ ông Hoàng Văn Hải sở hữu 4.420 cổ phần, chiếm 0,0009% tổng số cổ phần của Công ty; Ông Hoàng Minh Khôi - con đẻ ông Hoàng Văn Hải sở hữu 2.327 cổ phần, chiếm 0,0005% tổng số cổ phần của Công ty

11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên NCLQ	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại HHV	Tỷ lệ (% vốn điều lệ)
1	Nguyễn Thị Tuyết	Ông Hoàng Văn Hải là chồng của bà Nguyễn Thị Tuyết	699	0,0001%
2	Hoàng Minh Đức	Ông Hoàng Văn Hải là bố đẻ của ông Hoàng Minh Đức	4.420	0,0009%
3	Hoàng Minh Khôi	Ông Hoàng Văn Hải là bố đẻ của ông Hoàng Minh Khôi	2.327	0,0005%

12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có

13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4.
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.1.8. Ông Hồ Quang Lợi - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

1. Họ và tên : Hồ Quang Lợi
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 15/8/1956
4. Nơi sinh : Xã Quỳnh Đôi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, Việt Nam (nay là xã Quỳnh Anh, tỉnh Nghệ An).
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Ngôn ngữ học
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8. Chức vụ đang nắm giữ :
 tại tổ chức khác : - Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Rumani;
 - Phó Chủ tịch Hội Truyền thông số Việt Nam.
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1980 - 2008	Báo Quân đội Nhân dân	Đại tá, Phó Tổng Biên tập
2008 - 2010	Báo "Hà Nội mới"	Tổng Biên tập
2008 - 2010	Hội Nhà báo Hà Nội	Chủ tịch
2010 - 2015	Ban Thường vụ Thành ủy Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy
2015 - 2021	Hội Nhà báo Việt Nam	Phó Chủ tịch Thường trực Phó Bí thư Đảng đoàn
11/2021 đến nay	Hội Hữu nghị Việt Nam - Rumani	Chủ tịch
12/2022 đến nay	Hội Truyền thông số Việt Nam	Phó Chủ tịch
24/4/2022 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Thành viên độc lập HĐQT

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.

11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành: không có
12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có
13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4.
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.2. Ban kiểm soát

Bảng 41: Danh sách Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Minh Giang	Trưởng Ban
2	Cam Thị Minh Hải	Kiểm soát viên
3	Phan Thị Mai	Kiểm soát viên

3.2.1. Ông Nguyễn Minh Giang - Trưởng Ban Kiểm Soát

1. Họ và tên : Nguyễn Minh Giang
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 12/07/1980
4. Nơi sinh : TP. Hà Nội, Việt Nam.
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính - Kế toán; Thạc sĩ Điều hành cao cấp (ExMBA)
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Trưởng Ban Kiểm soát
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
 - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả;
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần An ninh Đèo Cả;
 - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hòa;
 - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Bất Động Sản Đèo Cả.
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư xây dựng Cầu Đường Sài Gòn - Phú Yên
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng miền Bắc

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/2018 - 31/03/2023	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Trưởng BKS
04/2018 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Trưởng BKS
11/2018 - 26/02/2024	Công ty TNHH Tư vấn đầu tư, Tài chính, Kế toán, Thuế - Kiểm toán Com. PT	Chủ tịch HĐQT
01/2019 - 16/10/2023	Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận	Trưởng BKS
07/2019 đến nay	Công ty cổ phần Bất động sản Đèo Cả	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
08/2019 - 09/2021	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng miền Bắc	Trưởng BKS
05/2020 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả - Khánh Hòa	Trưởng BKS
01/02/2020 đến nay	Công ty cổ phần An ninh Đèo Cả	Thành viên HĐQT
12/2020 - 24/05/2022	Công ty cổ phần An ninh Đèo Cả	Tổng Giám đốc
24/05/2022 - 15/08/2024	Công ty cổ phần An ninh Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
12/2020 đến 10/9/2025	Công ty CP Đầu tư Phát triển Khu đô thị Nam Quảng Ngãi.	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
03/06/2022 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Xây dựng cầu đường Sài Gòn - Phú Yên	Thành viên HĐQT
03/06/2022 - 01/12/2023	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Xây dựng cầu đường Sài Gòn - Phú Yên	Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
25/02/2022 - 01/04/2025	Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Y tế BUSSIMED+	Phó Chủ tịch HĐQT
30/06/2023 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng miền Bắc	Thành viên HĐQT
26/06/2024 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Chủ tịch HĐQT

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 6.118.463 cổ phần, chiếm 1,23% tổng số sở phần của Công ty. Trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
- Sở hữu của người có liên quan: CTCP Tập đoàn Đèo Cả sở hữu 6.118.463 cổ phần, chiếm 1,23% tổng số sở phần của Công ty.

11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên NCLQ	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại HHV	Tỷ lệ (% vốn điều lệ)
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Ông Nguyễn Minh Giang là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	6,118.463	1,23%

12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có
13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4.
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.2.2. Bà Cam Thị Minh Hải - Thành viên Ban Kiểm soát

1. Họ và tên : Cam Thị Minh Hải
2. Giới tính : Nữ
3. Ngày sinh : 03/06/1984
4. Nơi sinh : Huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội, Việt Nam.
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán Doanh nghiệp
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Kiểm soát viên
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : - Phó Giám đốc Ban Kế toán Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả.
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2009 - 2013	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Công nghệ số	Kế toán trưởng
2013 - 04/2016	Công ty cổ phần Xây dựng công trình Cửu Long	Phó Phòng Kế toán
05/2016 - 02/2020	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Phòng Kế toán
02/2020 - 05/2021	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Kế toán trưởng
06/2020 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Kiểm soát viên

06/2021 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Giám đốc Ban Kế toán
01/2022 - 09/03/2023	Công ty cổ phần Xây dựng Đèo Cả	Kế toán trưởng

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số sở phần của Công ty. Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành: Không có.
12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có
13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiêu mục 3.4.
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: không có

3.2.3. Bà Phan Thị Mai - Thành viên Ban Kiểm soát

1. Họ và tên : Phan Thị Mai
2. Giới tính : Nữ
3. Ngày sinh : 10/7/1989
4. Nơi sinh : Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật học, Luật sư
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Kiểm soát viên
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
 - Kiểm soát viên Công ty cổ phần BOT Đèo Cả Khánh Hòa;
 - Trưởng Phòng KSNB - Pháp chế của Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả;
 - Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty Luật TNHH M&P Việt Nam;
 - Phó Giám đốc Ban Pháp chế Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả.

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/2011 - 09/2013	Trường Trung cấp Bách khoa Hà Nội	Giảng viên môn Pháp luật đại cương

04/2014 - 05/2015	Văn phòng Luật sư ATK	Chuyên viên Tư vấn doanh nghiệp/Trợ lý luật sư
06/2015 - 05/2017	Công ty Luật TNHH An Nam	Trưởng Phòng Tư vấn
05/2017 - 01/2021	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	Chuyên viên Ban KSNB - Pháp chế
11/05/2020 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hòa	Kiểm soát viên, Chuyên viên Ban KSNB - Pháp chế
01/12/2018 - 06/06/2022	Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả	Kiểm soát viên
26/08/2019 - 19/4/2022	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng A2Z	Kiểm soát viên
01/2021 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Trưởng Phòng KSNB - Pháp chế
26/04/2021 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Kiểm soát viên
21/01/2022 - 24/04/2025	Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT	Trưởng BKS
01/2023 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Giám đốc Ban Pháp chế
19/07/2025 đến nay	Công ty Luật TNHH M&P Việt Nam	Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số sở phần của Công ty. Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành: Không có.
12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có.
13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4.
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.3. Ban Tổng Giám đốc (bao gồm Kế toán trưởng)

Bảng 42: Danh sách Ban Tổng giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ngô Trường Nam	Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
2	Trần Văn Chí	Phó Tổng Giám đốc
3	Lê Châu Thắng	Phó Tổng Giám đốc
4	Nguyễn Quỳnh Mai	Phó Tổng Giám đốc
5	Trần Văn Dũng	Phó Tổng Giám đốc
6	Võ Ngọc Trung	Phó Tổng Giám đốc
7	Nguyễn Lê Bách	Phó Tổng Giám đốc
8	Nguyễn Văn Ân	Phó Tổng Giám đốc
9	Lê Công Nghĩa	Kế toán trưởng

3.3.1. Ông Ngô Trường Nam - Tổng Giám đốc

1. Họ và tên : Ngô Trường Nam
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 01/10/1991
4. Nơi sinh : Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam.
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng công trình giao thông; Thạc sĩ Điều hành cao cấp (ExMBA).
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
 - Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả;
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả;
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hòa.

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2014	Công ty TNHH Thanh Sơn	Cán bộ kỹ thuật
2014 - 2016	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Chuyên viên Ban QLDA Đèo Cả, Chuyên

		viên Ban QLDA Cù Mông
2016 - 2018	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Chuyên viên Ban Kế hoạch - Kỹ thuật, Trợ lý Tổng Giám đốc
2018 - 2019	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Chánh Văn phòng HĐQT
2018 - 2019	Công ty cổ phần Phước Tượng - Phú Gia BOT	Tổng Giám đốc
2019 - 2020	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Chánh Văn phòng HĐQT
2019 - 2020	Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Quốc tế Hà Thành	Tổng Giám đốc
2019 - 2020	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
2019 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hòa	Chủ tịch HĐQT
11/10/2021 - 05/12/2023	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Phó Chủ tịch HĐQT
05/12/2023 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Chủ tịch HĐQT
01/10/2024 - 16/05/2025	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
16/5/2025 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
05/04/2021 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 6.118.463 cổ phần, chiếm 1,23% tổng số sở phần của Công ty. Trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
- Sở hữu của người có liên quan: CTCP Tập đoàn Đèo Cả sở hữu 6.118.463 cổ phần, chiếm 1,23% tổng số sở phần của Công ty.

11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên NCLQ	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại HHV	Tỷ lệ (% vốn điều lệ)
-----	----------	-------------	----------------------------------	-----------------------

1	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Ông Ngô Trường Nam là Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	6.118.463	1,23%
---	---------------------------------	--	-----------	-------

12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có

13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4.

14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.3.2. Ông Trần Văn Chí - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Trần Văn Chí
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 05/05/1976
- Nơi sinh : Huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định, Việt Nam (nay là tỉnh Ninh Bình).
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng Cầu đường.
- Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
5/2004 - 02/2008	Công ty TVXD Hà Việt	Nhân viên kỹ thuật, Chỉ huy trưởng
3/2008 - 9/2013	Công ty VINACONEX E&C	Phó Trưởng Ban Điều hành
10/2013 - 02/2018	Công ty cổ phần Tập đoàn Hải Thạch	Trưởng Ban Điều hành
3/2018 - 01/2022	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Lâm Việt	Phó Giám đốc
14/02/2022 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng giao thông Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
03/01/2023 đến nay	Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành: Không có.
 12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có
 13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4.
 14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.3.3. Ông Lê Châu Thắng - Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên : Lê Châu Thắng
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 04/01/1978
4. Nơi sinh : Xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam (nay là xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị)
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điện.
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV :
 - Phó Tổng Giám đốc Công ty;
 - Giám đốc Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Hải Vân
 - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả;
 - Giám đốc Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Vũng Áng - Bùng - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Hà Tĩnh.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả.
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
5/2003 - 12/2014	Công ty Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân	Nhân viên
01/2015 - 21/12/2020	Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Hải Vân - Chi nhánh CTCP Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân (sau đổi tên thành Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Hải Vân -	Giám đốc Xí nghiệp

	<i>Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả</i>)	
21/12/2020 - 01/08/2025	Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Đèo Cả - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Phú Yên (<i>sau đổi tên thành Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Đèo Cả - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Đắk Lắk</i>)	Giám đốc Xí nghiệp
21/12/2020 - 01/08/2025	Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Cù Mông - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Phú Yên (<i>sau đổi tên thành Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Cù Mông - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Đắk Lắk</i>)	Giám đốc Xí nghiệp
14/02/2022 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
28/02/2022 - 18/08/2025	Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Tiền Giang (<i>sau đổi tên thành Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Đồng Tháp</i>)	Giám đốc Xí nghiệp
16/03/2022 đến nay	Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả	Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
22/02/2024 - 01/08/2025	Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Ninh Thuận (<i>sau đổi tên thành Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Khánh Hòa</i>)	Giám đốc Xí nghiệp
05/08/2024 - 01/08/2025	Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Tam Điệp - Diên Châu - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Thanh Hóa	Giám đốc Xí nghiệp
14/08/2025 đến nay	Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Vũng Áng - Bùn - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Hà Tĩnh	Giám đốc Xí nghiệp

18/08/2025 đến nay	Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Hải Vân - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Giám đốc Xí nghiệp
--------------------	--	--------------------

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 4.183 cổ phần, chiếm 0,0008% tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 4.183 cổ phần, chiếm 0,0008% tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành: không có
12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có
13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4.
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.3.4. Bà Nguyễn Quỳnh Mai - Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên : Nguyễn Quỳnh Mai
2. Giới tính : Nữ
3. Ngày sinh : 25/01/1993
4. Nơi sinh : TP. Hà Nội, Việt Nam.
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : - Phó Tổng Giám đốc;
- Trưởng Văn phòng đại diện Công ty tại Hà Nội;
- Trưởng Văn phòng Đại diện Công ty tại TP. Hồ Chí Minh.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả.
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2016 - 2019	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	Nhân viên phê duyệt tín dụng
02/2020 - 02/2021	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Trưởng ban Tài chính

30/03/2021 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
22/08/2022 đến nay	Văn phòng đại diện CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Hà Nội	Trưởng Văn phòng đại diện
22/08/2022 đến nay	Văn phòng đại diện CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại TP. Hồ Chí Minh	Trưởng Văn phòng đại diện
30/12/2022 đến nay	Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả	Trưởng Ban Kiểm soát

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành: Không có.
12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có.
13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4.
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.3.5. Ông Trần Văn Dũng - Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên : Trần Văn Dũng
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 13/02/1977
4. Nơi sinh : Xã An Bồi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, Việt Nam (nay là xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam)
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Cầu đường
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Phó Tổng Giám đốc
8. Chức vụ đang nắm giữ : Không có tại tổ chức khác
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
-----------	-----------------	---------

2012 - 04/2017	Trung tâm Kỹ thuật Đường bộ III	Phó Trưởng phòng Tư vấn QLDA và TVGS
04/2017 - 01/2021	Ban Quản lý Dự án mở rộng hầm Hải Vân 2	Phó Giám đốc, Tổ trưởng Tổ Quản lý dự án hầm
14/01/2021 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 9.555 cổ phần, chiếm 0,0019 % tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần của Công ty*
- *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.*
- *Sở hữu của người có liên quan: ông Trương Minh Don - bố vợ của ông Trần Văn Dũng sở hữu 9.555 cổ phần, chiếm 0,0019% tổng số cổ phần của Công ty.*

11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên NCLQ	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại HHV	Tỷ lệ (% vốn điều lệ)
1	Trương Minh Don	Ông Trần Văn Dũng là con rể của ông Trương Minh Don	9.555	0,0019%

12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có

13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiêu mục 3.4.

14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiêu mục 3.5

3.3.6. Ông Võ Ngọc Trung - Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên : Võ Ngọc Trung
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 24/10/1981
4. Nơi sinh : Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam (nay là thành phố Đà Nẵng, Việt Nam)
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điện tử viễn thông; Thạc sĩ Điều hành cao cấp (ExMBA)
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV :
 - Phó Tổng Giám đốc;
 - Giám đốc Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Trung

Lương - Mỹ Thuận - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Đồng Tháp.

8. Chức vụ đang nắm giữ : Không có.
tại tổ chức khác

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2005 - 03/2005	Xí nghiệp QLVH hầm Hải Vân thuộc Công ty Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải	Nhân viên Đội thông tin liên lạc
04/2005 - 04/2006	Xí nghiệp QLVH hầm Hải Vân thuộc Công ty Quản Lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân	Đội phó Đội thông tin liên lạc
05/2006 - 05/2008	Công ty Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Giao thông
01/2009 - 01/2010	Công ty Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân	Trưởng phòng Kỹ thuật Cơ Điện
02/2010 - 03/2019	Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân	Phó Giám đốc Xí nghiệp, kiêm Trưởng phòng Cơ Điện
01/04/2019 - 16/07/2020	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng giao thông Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
16/07/2020 - 21/12/2020	Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Đèo Cả - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Phú Yên	Giám đốc Xí nghiệp
16/07/2020 - 21/12/2020	Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Đèo Cả - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Phú Yên	Giám đốc Xí nghiệp
10/12/2020 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
21/12/2020 - 18/08/2025	Xí nghiệp QLVH hầm đường bộ Hải Vân - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Giám đốc Xí nghiệp
09/06/2023 - 27/10/2023	Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào	Phó Tổng Giám đốc
18/08/2025 đến nay	Xí nghiệp QLVH đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận - Chi nhánh CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Đồng Tháp	Giám đốc Xí nghiệp

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 3.617 cổ phần, chiếm 0,0007 % tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 3.617 cổ phần, chiếm 0,0007 % tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty,
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành: Không có.
12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có.
13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4.
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.3.7. Ông Nguyễn Lê Bách - Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên : Nguyễn Lê Bách
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 13/11/1988
4. Nơi sinh : Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
5. Quốc tịch : Việt Nam.
6. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng cầu - đường
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Phó Tổng Giám đốc
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2019 - 05/2023	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Giám đốc Ban Kế hoạch - Kỹ thuật
06/2023 – 10/4/2025	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Giám đốc Ban Kế hoạch - Kỹ thuật
06/3/2025 – 23/7/2025	Xí nghiệp Cơ giới - Chi nhánh CTCP Tập đoàn Đèo Cả	Giám đốc Xí nghiệp
01/10/2014 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc
06/03/2025 đến nay	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 6.169.395 cổ phần, chiếm 1,2402% tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu của người có liên quan: CTCP Tập đoàn Đèo Cả sở hữu 6.118.463 cổ phần, chiếm 1,23% tổng số cổ phần của Công ty; bà Trần Thị Huyền sở hữu 50.932 cổ phần, chiếm 0,0102% tổng số cổ phần của Công ty.
11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Tên NCLQ	Mối quan hệ	Số lượng cổ phiếu sở hữu tại HHV	Tỷ lệ (% vốn điều lệ)
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Ông Nguyễn Lê Bách là Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	6.118.463	1,23%
2	Trần Thị Huyền	Ông Nguyễn Lê Bách là chồng của bà Trần Thị Huyền	50.932	0,0102%

12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có
13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.4.
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiểu mục 3.5

3.3.8. Ông Nguyễn Văn Ân – Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên : Nguyễn Văn Ân
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 24/07/1982
4. Nơi sinh : Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.
5. Quốc tịch : Việt Nam.
6. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán - Học viện Tài chính
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV : Phó Tổng Giám đốc
8. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : - Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư Phát triển Khu đô thị Nam Quảng Ngãi.

- Kiểm soát viên Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả;
- Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam

9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/2008 - 04/2015	Công ty TNHH Cơ nhiệt Năng lượng Bách Khoa	Kế toán trưởng
05/2015 - 11/2015	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Hải Thạch	Phó Ban TC, KSNB
12/2015 - 04/2019	Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân	Kế toán trưởng
04/2019 - 21/01/2022	Công ty cổ phần BOT Hưng Phát	Kiểm soát viên
01/08/2020 đến nay	Công ty CP Đầu tư Phát triển Khu đô thị Nam Quảng Ngãi.	Kế toán trưởng
17/06/2020 - 06/06/2025	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Kế toán trưởng
30/12/2022 đến nay	Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả	Kiểm soát viên
06/06/2025 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam	Kế toán trưởng
07/06/2025 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Phó Tổng Giám đốc

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành: không có
12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có
13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiêu mục 3.4.
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiêu mục 3.5

3.3.9. Ông Lê Công Nghĩa - Kế toán trưởng

1. Họ và tên : Lê Công Nghĩa

2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 01/01/1989
4. Nơi sinh : Tỉnh Phú Yên, Việt Nam (nay là tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam).
5. Quốc tịch : Việt Nam.
6. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán.
7. Chức vụ đang nắm giữ tại HHV :
 - Kế toán trưởng;
 - Trưởng Ban Kế toán;
 - Người được ủy quyền công bố thông tin.
8. Chức vụ đang nắm giữ : Không có.
tại tổ chức khác
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2011 - 2016	Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Immanuel	Trợ lý Kiểm toán viên
2016 - 2018	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Nhân viên Kiểm soát nội bộ
2018 - 2022	Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Immanuel	Trưởng nhóm kiểm toán
2022 - 2025	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	Phó Giám đốc Ban Kế toán
26/03/2025 - 06/06/2025	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Phó Ban Kế toán
06/06/2025 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Kế toán trưởng; Trưởng Ban Kế toán; Người được ủy quyền công bố thông tin

10. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại HHV: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần của Công ty. Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
11. Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành: Không có.
12. Các khoản nợ đối với HHV: Không có.

13. Lợi ích liên quan đối với HHV: Chi tiết theo tiêu mục 3.4.
14. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV: Chi tiết theo tiêu mục 3.5.

(Phần văn bản này được chú ý để trống)

3.4. Thông tin về lợi ích liên quan:

STT	Người nội bộ, NCLQ của người nội bộ	Quan hệ với HHV	HHV/Công ty con của HHV/Công ty do HHV nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ	Giao dịch/Hợp đồng phát sinh	Cấp có thẩm quyền thông qua	Giá trị hợp đồng	Nội dung hợp đồng
1	Hồ Minh Hoàng	Chủ tịch HĐQT	HHV	Nhận thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể: - Năm 2023: 360.000.000 đồng - Năm 2024: 360.000.000 đồng - 6 tháng năm 2025: 180.000.000 đồng	ĐHĐCĐ HHV	-	-
2	Nguyễn Tấn Đông	Phó Chủ tịch HĐQT	HHV	Nhận thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể: - Năm 2023: 240.000.000 đồng - Năm 2024: 240.000.000 đồng - 6 tháng năm 2025: 120.000.000 đồng	ĐHĐCĐ HHV	-	-
		Chủ tịch HĐQT	CTCP Phước Tượng Phú Gia BOT	Nhận thù lao HĐQT theo nghị quyết của ĐHĐCĐ	ĐHĐCĐ CTCP Phước Tượng Phú Gia BOT	-	-

3	Nguyễn Hữu Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT	HHV	Nhận thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể: Năm 2023: 240.000.000 đồng - Năm 2022: 240.000.000 đồng 6 tháng năm 2025: 120.000.000 đồng	ĐHĐCĐ HHV	-	-
		Phó Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang-Lạng Sơn	Nhận thù lao HĐQT theo nghị quyết của ĐHĐCĐ	ĐHĐCĐ Công ty cổ phần BOT Bắc Giang-Lạng Sơn	-	-
4	Nguyễn Quang Huy	Thành viên HĐQT	HHV	Nhận thù lao HĐQT theo nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể: - Năm 2023: 180.000.000 đồng - Năm 2024: 180.000.000 đồng - 6 tháng năm 2025: 90.000.000 đồng	ĐHĐCĐ HHV	-	-
5	Võ Thụy Linh	Thành viên HĐQT	HHV	Nhận thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể: - Năm 2023: 180.000.000 đồng - Năm 2024: 180.000.000 đồng - 6 tháng năm 2025: 90.000.000 đồng	ĐHĐCĐ HHV	-	-

		Thành viên HĐQT	CTCP Đầu tư Đèo Cả	Nhận thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	ĐHĐCĐ CTCP Đầu tư Đèo Cả	-	-
6	Trần Chung	Thành viên HĐQT	HHV	Nhận thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể: - Năm 2023: 180.000.000 đồng - Năm 2024: 180.000.000 đồng - 6 tháng năm 2025: 90.000.000 đồng	ĐHĐCĐ HHV	-	-
		Thành viên HĐQT	CTCP Đầu tư Đèo Cả	Nhận thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	ĐHĐCĐ CTCP Đầu tư Đèo Cả	-	-
7	Hoàng Văn Hải	Thành viên độc lập HĐQT	HHV	Nhận thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể: - Năm 2023: 180.000.000 đồng - Năm 2024: 180.000.000 đồng - 6 tháng năm 2025: 90.000.000 đồng	ĐHĐCĐ HHV	-	-
8	Hồ Quang Lợi	Thành viên độc lập HĐQT	HHV	Nhận thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể: Năm 2023: 180.000.000 đồng - Năm 2024: 180.000.000 đồng 6 tháng năm 2025: 90.000.000 đồng	ĐHĐCĐ HHV	-	-

9	Nguyễn Minh Giang	Trưởng BKS	HHV	Nhận thù lao BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể: - Năm 2023: 180.000.000 đồng - Năm 2024: 180.000.000 đồng - 6 tháng năm 2025: 90.000.000 đồng	ĐHĐCĐ HHV	-	-
10	Cam Thị Minh Hải	Kiểm soát viên	HHV	Nhận thù lao BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể: - Năm 2023: 84.000.000 đồng - Năm 2024: 84.000.000 đồng - 6 tháng năm 2025: 42.000.000 đồng	ĐHĐCĐ HHV	-	-
11	Phan Thị Mai	Kiểm soát viên	HHV	Nhận thù lao BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể: - Năm 2023: 84.000.000 đồng - Năm 2024: 84.000.000 đồng - 6 tháng năm 2025: 42.000.000 đồng	ĐHĐCĐ HHV	-	-
12	Ngô Trường Nam	Tổng Giám đốc	HHV	Nhận tiền lương theo quy chế lương của Công ty, cụ thể: - Năm 2023: 0 đồng - Năm 2024: 140.000.000 đồng - 6 tháng năm 2025: 245.000.000 đồng	HĐQT	-	-

		Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Nhận thù lao HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Đầu tư Đèo Cả	-	-
13	Trần Văn Chí	PTGD	HHV	Nhận tiền lương theo quy chế lương của Công ty, cụ thể: - Năm 2023: 715.000.000 đồng - Năm 2024: 715.000.000 đồng - 6 tháng 2025: 330.000.000 đồng	HĐQT	-	-
14	Lê Châu Thắng	PTGD	HHV	Nhận tiền lương theo quy chế lương của Công ty, cụ thể: - Năm 2023: 455.000.000 đồng - Năm 2024: 482.000.000 đồng - 6 tháng 2025: 228.000.000 đồng	HĐQT	-	-
15	Nguyễn Quỳnh Mai	PTGD	HHV	Nhận tiền lương theo quy chế lương của Công ty, cụ thể: - Năm 2023: 455.000.000 đồng - Năm 2024: 455.000.000 đồng - 6 tháng 2025: 210.000.000 đồng	HĐQT	-	-
16	Trần Văn Dũng	PTGD	HHV	Nhận tiền lương theo quy chế lương của Công ty, cụ thể: - Năm 2023: 509.166.667 đồng	HĐQT	-	-

				- Năm 2024: 547.000.000 đồng - 6 tháng 2025: 258.000.000 đồng			
17	Võ Ngọc Trung	PTGD	HHV	Nhận tiền lương theo quy chế lương của Công ty, cụ thể: - Năm 2023: 520.000.000 đồng - Năm 2024: 520.000.000 đồng - 6 tháng 2025: 240.000.000 đồng	HĐQT	-	-
18	Nguyễn Văn Ân	PTGD	HHV	Nhận tiền lương theo quy chế lương của Công ty, cụ thể: - Năm 2023: 510.000.000 đồng - Năm 2024: 518.400.000 đồng - 6 tháng 2025: 215.652.174 đồng	HĐQT	-	-
19	Nguyễn Lê Bách	PTGD	HHV	Không	HĐQT	-	-
20	Lê Công Nghĩa	KTT	HHV	Nhận tiền lương theo quy chế lương của Công ty, cụ thể: - 6 tháng 2025: 30.379.131 đồng	HĐQT	-	-
21	CTCP Tập đoàn Đèo Cả	Công ty mẹ của HHV; Người có liên quan	HHV	Hợp đồng cung cấp vật tư số 1605-1/2022/HĐCC/HHV-DCG ký ngày 16/05/2022	HĐQT	384.249.545.000 đồng	HHV nhận cung cấp vật tư phục vụ thi công hoàn thành các hạng mục thuộc Gói thầu số 2 thuộc

		của ông Hồ Minh Hoàng, ông Nguyễn Tấn Đông, ông Nguyễn Hữu Hùng, ông Võ Thụy Linh, ông Nguyễn Quang Huy, ông Ngô Trường Nam, ông Nguyễn Lê Bách, và ông Nguyễn Minh Giang					Công trình: Đường ven biển tỉnh Bình Định
				Hợp đồng TCXD số 2704/2023/HĐTC/DCG-HHV ngày 27/04/2023 (PL07 04/4/2025)	HĐQT	667.971.451.613 đồng	HHV nhận thi công xây dựng Thi công XD phần đường đoạn Km3+450- Km11+998 (không bao gồm BTN và ATGT) gói thầu XL1-QNHN
				Hợp đồng TCXD số 2704/2023/HĐTC/DCG-HHV ngày 27/04/2023 (PL07 04/4/2025)	HĐQT	226.874.146.077 đồng	HHV nhận Cung cấp & Lắp đặt hệ thống An Toàn giao thông & các hạng mục khác đoạn Km3+450- Km30+000 – Gói thầu XL1-QNHN
				Hợp đồng TCXD số 0806/2024/HĐGK/DCG-HHV ngày 08/06/2024	HĐQT	28.133.662.864 đồng	HHV nhận Thi công mặt đường bê tông nhựa đoạn Km40+000- Km57+200 Gói thầu XL2-QNHN

22	Công ty cổ phần Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh	Người có liên quan của ông Nguyễn Hữu Hùng và ông Nguyễn Quang Huy	HHV	Hợp đồng TCXD số 01/2024/HĐXD/ECO1 ngày 21/3/2024	HHQT	1.018.578.951.689 đồng	HHV nhận Thi công thiết kế & TCXD đường cao tốc (bao gồm cầu) từ Km0+000- Km38+000 - Gói thầu ECO01 – Dự án ĐDTL
				Hợp đồng TCXD số 01/2024/HĐXD/ECO1 ngày 21/3/2024	HHQT	85.595.416.934 đồng	HHV nhận thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị & TCXD đường cao tốc (cầu, hầm, hệ thống ITS, các trạm thu phí, TMC & hệ thống chiếu sáng) – Gói thầu EPC – Dự án ĐDTL
				Hợp đồng số 01/2024/HĐHT/BOT DDTL - HHV	HHQT	178.000.000.000 đồng	HHV tham gia đầu tư, thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (Tỉnh Lạng Sơn) – Trà Lĩnh (Tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư PPP

23	CTCP Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam	Người có liên quan của ông Trần Chùng, ông Nguyễn Quang Huy và ông Nguyễn Văn Ân	HHV	Hợp đồng TCXD số 0101/2025/HĐTC/ĐĐTL- EPC/ICV-HHV ngày 24/1/2025	HĐQT	38.155.470.259 đồng	HHV nhận thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị & TCXD đường cao tốc (cầu, hầm, hệ thống ITS, các trạm thu phí, TMC & hệ thống chiếu sáng) - Gói thầu EPC1 – Dự án ĐĐTL
				Hợp đồng TCXD số 0201/2025 /HĐTC/ĐĐTL- EPC/ICV-HHV ngày 24/1/2025	HĐQT	51.026.520.979 đồng	HHV nhận thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị & TCXD đường cao tốc (cầu, hầm, hệ thống ITS, các trạm thu phí, TMC & hệ thống chiếu sáng) - Gói thầu EPC2 – Dự án ĐĐTL
24	CTCP Phước Tượng Phú Gia BOT	NCLQ của ông Nguyễn Tấn Đông	HHV	Hợp đồng cung cấp dịch vụ số 308/2018/HĐ-PTPG&HMDC ký ngày 30/08/2018 và các PLHĐ	HĐQT	25.522.000.000 đồng	HHV cung cấp dịch vụ quản lý, khai thác và bảo trì hầm đường bộ Phước Tượng và Phú Gia

25	CTCP Đầu tư Đèo Cả	NCLQ của ông Võ Thuy Linh, ông Trần Chùng, và ông Ngô Trường Nam	HHV	Hợp đồng cung cấp dịch vụ số 2503/2020/HĐDV/ĐC ký ngày 25/03/2020 và các PLHĐ	HĐQT	7.121.000.000 đồng	HHV cung cấp dịch vụ quản lý vận hành trạm thu phí Cù Mông
				Hợp đồng 2603/2020/HĐDV- ĐC ký ngày 26/03/2020 và các PLHĐ	HĐQT	7.019.000.000 đồng	HHV cung cấp dịch vụ quản lý vận hành trạm thu phí An Dân
				Hợp đồng 2703/2020/HĐDV- ĐC ký ngày 27/03/2020 và các PLHĐ	HĐQT	7.922.000.000 đồng	HHV cung cấp dịch vụ quản lý vận hành trạm thu phí Đèo Cả
				Hợp đồng cung cấp dịch vụ số 1212/2016/HĐCCDV-ĐC ký ngày 12/12/2016 và các PLHĐ	HĐQT	122.078.000.000 đồng	HHV cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành và bảo dưỡng thường xuyên hầm đường bộ Hải Vân
				Hợp đồng cung cấp dịch vụ số 3011/2017/HĐCCDV-ĐC ký ngày 01/12/2017 và các PLHĐ	HĐQT	122.870.000.000 đồng	HHV cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành và bảo trì hầm đường bộ Đèo Cả
				Hợp đồng cung cấp dịch vụ số 2504/2019/HĐCCDV-ĐC ký ngày 25/04/2019 và các PLHĐ	HĐQT	67.047.000.000 đồng	HHV cung cấp dịch vụ quản lý, khai thác và bảo trì hầm đường bộ Cù Mông (bao gồm hầm Cù Mông và đường dẫn)

				Hợp đồng cung cấp dịch vụ số 0811-1/2016/HĐCCDV-ĐC ký ngày 08/11/2016 và các PLHĐ	HĐQT	5.954.000.000 đồng	HHV cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành và bảo dưỡng thường xuyên các đoạn tuyến: đường dẫn phía Bắc Nam hầm Hải Vân, đường Tạ Quang Bửu; đoạn tuyến Quốc lộ 1 qua đèo Hải Vân Hạng mục mở rộng hầm đường bộ Hải Vân
26	CTCP BOT Trung Lương - Mỹ Thuận	Người có liên quan của ông Hồ Minh Hoàng, ông Nguyễn Tấn Đông và ông Võ Thụy Linh	HHV	Hợp đồng số 02/2022/HĐKT-BOT-TLMT ngày 10/06/2022	HĐQT	14.931.000.000 đồng	HHV nhận thực hiện công tác quản lý, vận hành, bảo dưỡng thường xuyên cho dự án cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận
27	Công ty CP Cao tốc Cam Lâm -	NCLQ của ông Nguyễn Tấn Đông	HHV	Hợp đồng số 01QLVH/2024/HĐDV/CLVH-HHV ngày 26/4/2024 (PL01 31/12/2024)	HĐQT	55.812.770.000 đồng	HHV nhận thực hiện công tác QL,BDTX tuyến Cao Tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo

	Vĩnh Hào			Hợp đồng số 01/2023/HĐHTKD/BOT CLVH - HHV		60.000.000.000 đồng	HHV hợp tác với công ty BOT để cùng tham gia thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm – Vĩnh Hào thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020
--	-------------	--	--	---	--	------------------------	--

(Phần văn bản này được chủ ý để trống)

3.5. Thông tin về lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với HHV

STT	Tên doanh nghiệp	Hoạt động kinh doanh chính	Mối quan hệ của doanh nghiệp với người nội bộ của HHV	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả (DCG)	Xây dựng công trình đường bộ	<p>Ông Hồ Minh Hoàng là Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật (đang sở hữu 206.831.050 cổ phần DCG, tương ứng với 43,761% vốn điều lệ)</p> <p>Ông Nguyễn Tấn Đông là Phó Chủ tịch HĐQT (hiện đang sở hữu 85.098 cổ phần DCG, tương ứng với 0,018% vốn điều lệ)</p> <p>Ông Nguyễn Hữu Hùng là Phó Chủ tịch HĐQT (hiện đang sở hữu 29.993 cổ phần DCG, tương ứng với 0,006% vốn điều lệ)</p> <p>Ông Võ Thụy Linh là Phó Chủ tịch HĐQT (hiện đang sở hữu 25.631.727 cổ phần, tương ứng với 5,423% vốn điều lệ)</p> <p>Ông Nguyễn Minh Giang là Phó Chủ tịch HĐQT (hiện đang sở hữu 151.518 cổ phần, tương ứng với 0,032% vốn điều lệ)</p> <p>Ông Nguyễn Quang Huy là Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật (hiện đang sở hữu 44.718 cổ phần DCG, tương ứng với 0,009% vốn điều lệ)</p> <p>Ông Ngô Trường Nam là Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật (hiện đang sở hữu 37.773 cổ phần DCG, tương ứng với 0,008% vốn điều lệ)</p> <p>Ông Nguyễn Lê Bách là Phó Tổng Giám đốc (hiện đang sở hữu 253.137 cổ phần DCG, tương ứng với 0,053% vốn điều lệ)</p>	<p>Công ty tuân thủ chặt chẽ các quy định về quản trị Công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan. Đồng thời, công ty thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật để cổ đông được biết và giám sát</p>
2	Công ty cổ phần BOT Trung Lương - Mỹ Thuận	Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ	<p>Ông Hồ Minh Hoàng là Chủ tịch HĐQT</p> <p>Ông Nguyễn Tấn Đông là Phó Chủ tịch HĐQT</p> <p>Ông Võ Thụy Linh là Trưởng BKS</p>	
3	Công ty cổ phần Đèo Cả Capital	Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán),	Ông Hồ Minh Hoàng là Thành viên HĐQT (hiện đang sở hữu 18.300.000 cổ phần Công ty cổ phần Đèo Cả Capital, tương ứng với 92,42% vốn điều lệ)	

STT	Tên doanh nghiệp	Hoạt động kinh doanh chính	Mối quan hệ của doanh nghiệp với người nội bộ của HHV	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
		hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ		
4	Công ty cổ phần Phước Tượng Phú Gia BOT	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	Ông Nguyễn Tấn Đông là Chủ tịch HĐQT	
5	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Xây dựng cầu đường Sài Gòn - Phú Yên	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	Ông Nguyễn Tấn Đông là Thành viên HĐQT Ông Nguyễn Minh Giang là Thành viên HĐQT (hiện đang sở hữu 1.190.000 cổ phần Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Xây dựng cầu đường Sài Gòn – Phú Yên, tương ứng với 6,07% vốn điều lệ)	
6	Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T	Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	Ông Võ Thụy Linh là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật	
7	Công ty cổ phần Xây dựng Dèo Cả	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	Ông Nguyễn Hữu Hùng hiện đang sở hữu 1.000 cổ phần, tương ứng với 0,0009% vốn điều lệ Bà Cam Thị Minh Hải đang sở hữu 1.000 cổ phần, tương ứng với 0,0009% vốn điều lệ Ông Võ Thụy Linh đang sở hữu 5.583.535 cổ phần, tương ứng với 5,0759% vốn điều lệ.	

STT	Tên doanh nghiệp	Hoạt động kinh doanh chính	Mối quan hệ của doanh nghiệp với người nội bộ của HHV	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
			<p>Ông Nguyễn Quang Huy đang sở hữu 1.000 cổ phần, tương ứng với 0,0009% vốn điều lệ.</p> <p>Ông Trần Chung đang sở hữu 1.200 cổ phần, tương ứng với 0,0011% vốn điều lệ.</p> <p>Ông Nguyễn Tấn Đông đang sở hữu 1.000 cổ phần, tương ứng với 0,0009% vốn điều lệ.</p>	
9	Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hoà	Xây dựng công trình đường bộ	<p>Ông Ngô Trường Nam là Chủ tịch HĐQT</p> <p>Ông Nguyễn Hữu Hùng là Thành viên HĐQT</p> <p>Ông Nguyễn Minh Giang là Trưởng BKS</p> <p>Bà Phan Thị Mai là Thành viên BKS</p>	
10	Công ty CP Đầu tư Phát triển Khu đô thị Nam Quảng Ngãi	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	<p>Ông Nguyễn Quang Huy là Chủ tịch HĐQT đến ngày 10/09/2025</p> <p>Ông Nguyễn Minh Giang là Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật đến ngày 10/09/2025</p> <p>Ông Nguyễn Văn Ân là Kế toán trưởng.</p>	
12	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	<p>Ông Ngô Trường Nam là Chủ tịch HĐQT</p> <p>Ông Võ Thụy Linh là Thành viên HĐQT</p> <p>Ông Trần Chung là Thành viên HĐQT</p>	
13	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang - Lạng Sơn	Xây dựng công trình đường bộ	<p>Ông Nguyễn Hữu Hùng là Phó Chủ tịch HĐQT</p> <p>Ông Trần Chung là Thành viên HĐQT</p>	

STT	Tên doanh nghiệp	Hoạt động kinh doanh chính	Mối quan hệ của doanh nghiệp với người nội bộ của HHV	Phương án kiểm soát xung đột lợi ích
14	Công ty cổ phần Bất động sản Đèo Cả	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	Ông Nguyễn Minh Giang là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật	
15	Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác đường cao tốc Đèo Cả	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	Ông Nguyễn Quang Huy là Chủ tịch HĐQT Ông Lê Châu Thắng là Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật Ông Trần Văn Chí là Phó Tổng Giám đốc Bà Nguyễn Quỳnh Mai là Trưởng BKS Ông Nguyễn Văn Ân là Thành viên BKS Ông Trần Tấn Huy là Thành viên BKS	
16	CTCP Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo	Xây dựng công trình đường bộ	Ông Nguyễn Tấn Đông là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật	

Các điều khoản quan trọng khác trong hợp đồng: Các hợp đồng trên là hợp đồng kinh tế thông thường, không có các điều khoản quan trọng/ đáng chú ý khác có thể ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

(Phần văn bản này được chú ý để trống)

VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu:

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá cổ phiếu:

10.000 đồng/cổ phiếu

3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán là 49.743.300 cổ phiếu (*Bốn mươi chín triệu, bảy trăm bốn mươi ba nghìn, ba trăm cổ phiếu*).

4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 497.433.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi bảy tỷ, bốn trăm ba mươi ba triệu đồng*).

5. Giá chào bán dự kiến

Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu

6. Phương pháp tính giá

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả số 03/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2025 về việc thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được quyết định mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu phù hợp và không thấp hơn mệnh giá của cổ phiếu.

Căn cứ Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐQT ngày 01/10/2025 của HĐQT Công ty về việc phê duyệt Phương án chi tiết chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2025, HĐQT của HHV đã thông qua mức giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán này là: **10.000 đồng/cổ phiếu**.

Cơ sở xác định giá chào bán: Trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ gần nhất của HHV được thực hiện sau khi HHV nhận được văn bản số 789/UBCK-QLCB của UBCKNN về việc hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của HHV ngày 04/04/2025, giá chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư là 10.000 đồng/cổ phiếu. HHV đã chào bán thành công 41.500.000 cổ phiếu (tương ứng giá trị cổ phiếu chào bán là 415.000.000.000 đồng) (*thông tin tại Mục IV.13.2 của Bản cáo bạch này*). Để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông hiện hữu, cũng như tạo sự gắn bó của cổ đông hiện hữu với Công ty, đồng thời tăng tính hấp dẫn và khả năng thành công của đợt chào bán, HĐQT Công ty quyết định giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán này là 10.000 đồng/cổ phiếu. Mức giá này phù hợp với Nghị quyết số 03/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2025 của ĐHĐCĐ Công ty.

7. Phương thức phân phối

Cổ phiếu được chào bán cho cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ.

7.1. Tỷ lệ thực hiện quyền

Tỷ lệ thực hiện quyền là 10:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền, cứ 10 quyền sẽ được mua 01 cổ phiếu mới);

7.2. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần và cổ phiếu lẻ:

Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

7.3. Phương án xử lý số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu và/hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua không đăng ký mua hết:

Đối với số cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến do cổ đông hiện hữu và/hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có), HĐQT HHV ủy quyền cho HĐQT được:

- (a) Lựa chọn chào bán số cổ phiếu không phân phối hết cho (các) nhà đầu tư với giá bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu. Việc lựa chọn đối tượng mua và phân phối cổ phiếu không chào bán hết đảm bảo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán và đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại HHV không vượt quá 49%;
- (b) Số cổ phiếu được phân phối trong trường hợp nêu tại mục (a) trên đây sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán;
- (c) Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

7.4. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:

Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho một hoặc nhiều cá nhân/tổ chức khác. Bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng quyền cho bên thứ ba.

Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.

8. Đăng ký mua cổ phiếu**8.1. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu:**

Công ty không giới hạn số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu.

8.2. Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu:

Công ty sẽ công bố chính thức thời hạn đăng ký mua cổ phiếu sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo đúng quy định và đảm bảo thời hạn đăng ký mua chứng khoán cho nhà đầu tư tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày theo đúng quy định.

8.3. Phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu

Không áp dụng.

8.4. Phương thức đăng ký và thanh toán tiền mua cổ phiếu:

Đối với cổ đông đã lưu ký: Các cổ đông đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi cổ đông mở tài khoản giao dịch chứng khoán.

Đối với cổ đông chưa lưu ký: Các cổ đông đăng ký mua và nộp tiền mua tại Trụ sở Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả (nếu tại Mục IV.1 của Bản cáo bạch này) và nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa.

9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

Thời gian phân phối cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến thực hiện tối đa trong vòng 90 ngày, kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng do UBCKNN cấp có hiệu lực. Trường hợp do các nguyên nhân khách quan không thể hoàn thành việc phân phối chứng khoán ra công chúng trong thời hạn này, Công ty sẽ xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét gia hạn việc phân phối chứng khoán nhưng tối đa không quá ba mươi ngày.

Thời gian tiến hành dự kiến: Thời gian thực hiện dự kiến trong năm 2025 – 2026 sau khi có Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng của Ủy ban chứng khoán nhà nước, bao gồm các nội dung sau:

STT	Nội dung công việc	Thời gian
1	Nhận Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng từ UBCKNN	T
2	Xác định ngày chốt Danh sách cổ đông và gửi thông báo chốt danh sách cổ đông cho VSDC và HSX để thực hiện chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	T + 1 đến T + 3
3	Công bố thông tin về đợt chào bán trên 01 tờ báo điện tử hoặc báo viết trong 03 số báo liên tiếp	T đến T + 7
4	Ngày giao dịch không hưởng quyền	T + 12
5	Ngày đăng ký cuối cùng	T + 13
6	VSDC gửi danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng	T + 15
7	Phối hợp cùng VSDC phân bổ quyền mua cổ phiếu và thông báo quyền mua cổ phiếu đến các thành viên lưu ký và các cổ đông chưa lưu ký chứng khoán	T + 19 đến T + 26
8	Các cổ đông hiện hữu tiến hành đăng ký, chuyển nhượng quyền mua và nộp tiền mua cổ phần	T + 20 đến T + 40
9	+ Tổng hợp việc thực hiện quyền mua của cổ đông hiện hữu; + Lập báo cáo trình Hội đồng quản trị để HĐQT quyết định phương thức xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ và cổ phiếu cổ đông hiện hữu và/ hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua không đăng ký mua, không nộp tiền hết (nếu có)	T + 41 đến T + 45
10	Xử lý số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có)	T + 41 đến T + 49
11	+ Báo cáo UBCKNN kết quả đợt chào bán kèm theo văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán + Công bố thông tin về kết quả chào bán	T + 50

12	+ Làm thủ tục thay đổi Giấy CN ĐKKD, thay đổi Điều lệ + Nộp hồ sơ đăng ký cổ phiếu bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết cổ phiếu bổ sung tại HSX, giải trình hồ sơ theo yêu cầu	T + 50 đến T + 63
13	Nhận Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung cổ phiếu do VSDC cấp và Quyết định của HSX về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu bổ sung	T + 64
14	Đăng ký ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu đăng ký niêm yết bổ sung	T + 65
15	Trao trả giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các cổ đông chưa lưu ký	T + 51 đến T + 69
16	Cổ phiếu chào bán thêm chính thức giao dịch	T + 70

Lịch trình nêu trên chỉ là dự kiến, thời gian thực hiện thực tế sẽ được Công ty công bố thông tin theo quy định.

10. Hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu

Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ theo phương thức thực hiện quyền không bị hạn chế chuyển nhượng.

Cổ phiếu mà cổ đông và/hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua không đăng ký mua, không nộp tiền mua được HĐQT phân phối cho nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Toàn bộ số tiền thu từ đợt chào bán sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa của Công ty như sau:

Chủ tài khoản: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đà Nẵng

Số tài khoản phong tỏa: 110002983675

Tại Ngân hàng: TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng

Loại tiền tài khoản: VND

12. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của HHV

Không áp dụng.

13. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài

Để đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, Công ty cam kết như sau:

Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại HHV là 49% vốn điều lệ (Căn cứ theo Công văn số 4553/UBCK-PTTT ngày 13/08/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc đã nhận được hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của HHV);

Tính đến ngày 21/07/2025, tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài tại HHV là 10,57%. Trong đợt chào bán này, cổ phiếu sẽ được chào bán cho các nhà đầu tư là cổ đông hiện hữu, do đó, nếu các

cổ đông đều thực hiện quyền thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại HHV sẽ không thay đổi, đồng nghĩa với việc HHV vẫn đảm bảo đáp ứng yêu cầu về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại HHV như quy định tại Công văn số 4553/UBCK-PTTT ngày 13/08/2021 của UBCKNN nêu trên và các quy định của pháp luật;

Đối với trường hợp chuyển nhượng quyền mua của cổ đông hiện hữu: Tại thời điểm chốt Danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, Công ty sẽ xác định được tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và căn cứ theo tỷ lệ đó, Công ty sẽ phối hợp với VSDC kiểm soát việc chuyển nhượng quyền mua của công đồng hiện hữu cho nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) để bảo đảm tỷ lệ sở hữu nước ngoài sau chuyển nhượng quyền không vượt quá 49%. Trường hợp xử lý số cổ phiếu chào bán không được cổ đông hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua đăng ký mua, nộp tiền mua, HĐQT sẽ quyết định việc bán số cổ phiếu này cho các đối tượng khác với điều kiện đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại HHV không vượt quá 49%.

14. Các loại thuế có liên quan

14.1. Thuế liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán

14.1.1. Đối với nhà đầu tư cá nhân

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

Đối với nhà đầu tư trong nước:

- + Áp dụng mức thuế suất là 20% trên thu nhập tính thuế của cả năm hoặc
- + Áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần

Việc áp dụng thuế suất 20% trên thu nhập tính thuế cả năm phải đáp ứng điều kiện quy định tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 27/06/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân và căn cứ Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế thì: Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất là 20% trên thu nhập tính thuế của cả năm hoặc áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần đối với cá nhân cư trú.

Thu nhập từ cổ tức:

Theo Thông tư 111/2013/TT-BTC, thu nhập của cá nhân từ cổ tức được xem là thu nhập đầu tư vốn và chịu thuế suất thuế toàn phần là 5%. Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế 5%. Trường hợp cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phiếu, nhưng khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phiếu này thì nhà đầu tư mới phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp chuyển nhượng chứng khoán.

14.1.2. Đối với nhà đầu tư tổ chức

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Luật Thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật số 33/2013/QH13 ngày 16/06/2013 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế TNDN số 14/2008/QH12 thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế TNDN là 20%.

Thu nhập từ cổ tức:

Được miễn thuế theo quy định tại Luật thuế thu nhập doanh nghiệp 2008.

15. Thông tin về các cam kết

Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả cam kết:

- Đợt chào bán tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty;
- Thực hiện đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ cổ phiếu được chào bán thành công tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và thực hiện niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích;
- Không thực hiện mua lại cổ phiếu của chính mình trong quá trình chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.

16. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt

Không có

VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

1. Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả số 03/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2025 về việc thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua:

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán dự kiến như sau:

STT	Kế hoạch sử dụng	Giá trị vốn sử dụng dự kiến (Triệu đồng)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Thanh toán tiền nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hào và cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	495.400	Năm 2025 - 2026
2	Mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, tài sản cố định khác để phục vụ hoạt động của Công ty	2.043,3	
	Tổng cộng	497.443,3	

Nguồn vốn phân bổ cho mỗi mục đích nêu trên có thể được thay đổi, điều chỉnh/luân chuyển linh động trong các hoạt động, mục đích sử dụng vốn của Công ty để phù hợp với tình hình tại thời điểm phát hành và sử dụng vốn tăng thêm thực tế. ĐHĐCĐ ủy quyền/giao cho HĐQT xây dựng và quyết định Phương án sử dụng vốn chi tiết và/hoặc điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Phương án sử

dụng vốn chi tiết phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm phát hành, thời điểm sử dụng vốn tăng thêm đảm bảo đúng theo quy định pháp luật.

2. Ngày 01/10/2025, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐQT về việc phê duyệt Phương án chi tiết chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2025, trong đó, tổng giá trị phát hành và kế hoạch sử dụng số tiền huy động được từ đợt chào bán như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Thanh toán tiền nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	78,68	391.400.000.000	Năm 2025 - 2026
2	Thanh toán tiền nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	20,91	104.000.000.000	Năm 2025 - 2026
3	Mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, tài sản cố định khác để phục vụ hoạt động của Công ty	0,41	2.033.000.000	Năm 2025 - 2026
Tổng cộng		100,00	497.433.000.000	

Nguồn vốn phân bổ cho mỗi mục đích nêu trên có thể được thay đổi, điều chỉnh/luân chuyển linh động trong các hoạt động, mục đích sử dụng vốn của Công ty để phù hợp với tình hình tại thời điểm phát hành. Trong trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Phương án sử dụng vốn để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm phát hành, thời điểm sử dụng vốn tăng thêm, HĐQT sẽ thực hiện các thủ tục điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Phương án sử dụng vốn tuân thủ theo quy định pháp luật và ủy quyền của ĐHĐCĐ.

IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Mục đích sử dụng vốn và thứ tự mục đích ưu tiên

- (a) Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán dự kiến là 497.433.000.000 đồng sẽ được Công ty sử dụng cho các mục đích như dưới đây:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Thanh toán tiền nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hào cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	78,68	391.400.000.000	Năm 2025 - 2026

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
2	Thanh toán tiền nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	20,91	104.000.000.000	Năm 2025 - 2026
3	Mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, tài sản cố định khác để phục vụ hoạt động của Công ty	0,41	2.033.000.000	Năm 2025 - 2026
Tổng cộng		100,00	497.433.000.000	

(b) Trường hợp số tiền thu về không đủ để sử dụng cho toàn bộ các mục đích nêu trên:

- Công ty sẽ phân bổ nguồn vốn cho các mục đích với thứ tự ưu tiên tương ứng với thứ tự của mỗi mục đích trình bày tại Mục IX.1(a) trên đây.
- Số tiền và nguồn tài trợ khác cần có: Công ty sẽ sử dụng các nguồn vốn hợp pháp khác bao gồm nhưng không giới hạn lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty cũng như tìm kiếm các nguồn tài trợ bổ sung thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng, bên liên quan, đối tượng khác,... để bù đắp phần vốn thiếu hụt.

2. Kế hoạch cụ thể sử dụng vốn

2.1. Thanh toán tiền nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hảo cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả

Công ty dự kiến sử dụng 391.400.000.000 đồng trong vốn thu được từ đợt chào bán để thanh toán tiền nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hảo cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả, cụ thể như sau:

2.1.1. Thông tin về doanh nghiệp có vốn được mua lại

- Tên công ty : Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hảo
- Mã số doanh nghiệp : Số 0316685416 theo Giấy CNĐKDN do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp đăng ký lần đầu ngày 21/01/2021, do Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa cấp đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 28/07/2025.
- Vốn điều lệ : 1.030.000.000.000 đồng
- Vốn thực góp tại ngày 30/06/2025 : 1.030.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : Thôn Lương Cang, Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa
- Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/09/2025:

Cổ đông	Vốn góp	Tỷ lệ
Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	391.400.000.000	38%
Công ty CP Đầu tư Xây dựng Đèo Cả	226.600.000.000	22%
Công ty CP Đầu tư Xây dựng 194	412.000.000.000	40%

- Hoạt động kinh doanh chính : Doanh nghiệp dự án thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hào thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 theo hình thức hợp đồng BOT
- Thông tin dự án :
 - Dự án: Đầu tư xây dựng đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hào thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020 theo hình thức hợp đồng BOT
 - Liên danh nhà đầu tư: Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả - Công ty cổ phần Xây dựng Đèo Cả - Công ty cổ phần Tổng công ty Đầu tư Xây dựng 194
 - Doanh nghiệp dự án: CTCP Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hào
 - Cơ sở pháp lý để triển khai dự án: Hợp đồng BOT số 316/HĐ.BOT-BGTVT ký ngày 30/07/2021 giữa Bộ GTVT (Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) với Liên danh Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả - Công ty Cổ phần Xây dựng Đèo Cả - Công ty Cổ phần Tổng công ty Đầu tư Xây dựng 194 (Nhà đầu tư) và CTCP Cao Tốc Cam Lâm Vĩnh Hào (Doanh nghiệp dự án) và các phụ lục hợp đồng liên quan
 - Cơ cấu nguồn vốn đầu tư theo Phương án tài chính:
 - + Vốn chủ sở hữu : 1.030.000.000.000 đồng
 - + Vốn vay : 2.756.200.000.000 đồng
 - + Vốn ngân sách Nhà nước : 5.139.280.000.000 đồng
 - Tổng : 8.925.480.000.000 đồng**
 - Lợi nhuận nhà đầu tư suốt dòng : 9,99%/năm đời dự án
 - Thời gian hoàn vốn : 17,05 năm
 - Kết quả kinh doanh: Dự án Cam Lâm - Vĩnh hảo bắt đầu thu phí từ ngày 28/05/2024. Lưu lượng xe thực tế năm 2024 cao hơn 33% so với ước tính tại Phương án tài chính của dự án, nhờ vậy, CTCP Cao Tốc Cam Lâm Vĩnh Hào ghi nhận kết quả kinh doanh tốt với 288,86 tỷ đồng doanh thu và 48,75 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế năm 2024. Lưu kế 9 tháng đầu năm 2025, công ty tiếp tục ghi nhận doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng mạnh mẽ, lần lượt đạt

486,62 tỷ đồng và 129,34 tỷ đồng. Với kết quả sản xuất kinh doanh như vậy, CTCP Cao Tốc Cam Lâm Vĩnh Hảo đã đóng góp 68,79% trong tổng khoản lãi thu được từ các công ty liên doanh, liên kết sau 9 tháng đầu năm 2025 của HHV.

- Giá trị sổ sách theo báo cáo tài chính của CTCP Cao Tốc Cam Lâm Vĩnh Hảo tại 31/12/2024 (không bao gồm Nguồn kinh phí và quỹ khác) là 10.473 đồng/cổ phiếu.
- Mục đích của HHV khi thực hiện giao dịch: (i) Là khoản đầu tư bền vững, đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh của HHV; (ii) Mở ra tiềm năng cho HHV tham gia chuỗi giá trị tại giai đoạn 2 của dự án Cam Lâm- Vĩnh Hảo với lợi nhuận được kỳ vọng tốt hơn giai đoạn 1 nhờ tối ưu được chi phí thi công xây lắp và dự báo lưu lượng tăng trưởng ổn định.

2.1.2. Thông tin về Bên chuyển nhượng:

- Tên công ty : Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả
- Thông tin về Bên chuyển nhượng : Thông tin về Bên chuyển nhượng được trình bày tại Mục IV.5.1 của Bản cáo bạch này
- Mối quan hệ của Bên chuyển nhượng : Bên chuyển nhượng là công ty mẹ của HHV nhượng với HHV
- Mối quan hệ của Bên chuyển nhượng với người có liên quan của HHV:

Người liên quan	Mối quan hệ với HHV	Mối quan hệ với Bên chuyển nhượng
Ông Hồ Minh Hoàng	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Tấn Đông	Phó chủ tịch HĐQT	Phó chủ tịch HĐQT
Ông Võ Thụy Linh	Thành viên HĐQT	Phó chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Hữu Hùng	Phó chủ tịch HĐQT	Phó chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Minh Giang	Trưởng ban kiểm soát	Phó chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Quang Huy	Thành viên HĐQT	Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
Ông Ngô Trường Nam	Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật	Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật
Ông Nguyễn Lê Bách	Phó Tổng Giám đốc	Phó Tổng Giám đốc

2.1.3. Thông tin về giao dịch:

(a) Cơ sở pháp lý để triển khai giao dịch:

- Nghị quyết số 48/2024/NQ-HĐQT ngày 20/12/2024 của HĐQT HHV về việc đầu tư góp vốn vào Dự án xây dựng tuyến cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hảo và thông qua hợp đồng/ giao dịch phát sinh với bên có liên quan của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả;
- Nghị quyết số 63/2024/NQ-HĐQT ngày 20/12/2024 của HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả về việc thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ cổ phần thuộc sở hữu của Công ty tại Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hảo;

- Văn bản số 12042/BGTVT-CDCTVN ngày 06/11/2024 của Bộ Giao thông Vận tải về việc chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng số 316/HĐ.BOT-BGTVT ngày 30/7/2021;
- Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 01/2024/HĐCNCP/DCG-HHV ký ngày 26/12/2024 giữa CTCP đoàn Đèo Cả và CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả kèm phụ lục hợp đồng số 01-01/PLHĐ/HĐCNCP/DCG-HHV ngày 01/10/2025.

(b) Giá trị thực hiện:

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng : 39.140.000 (*Ba mươi chín triệu một trăm bốn mươi nghìn*) cổ phần.
- Giá chuyển nhượng : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị chuyển nhượng : 391.400.000.000 (*ba trăm chín mươi một tỷ bốn trăm triệu*) đồng
- Tỷ lệ sở hữu của HHV tại Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào trước khi thực hiện giao dịch : 0%
- Tỷ lệ sở hữu của HHV tại Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào sau khi thực hiện giao dịch : 38%

HHV cam kết việc thực hiện giao dịch sẽ không vi phạm các quy định pháp luật hiện hành về sở hữu chéo giữa các công ty trong nhóm công ty.

(c) Tiến độ thực hiện:

- HHV đã được ghi nhận quyền sở hữu cổ phần vào sổ đăng ký cổ đông của CTCP Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hào ngày 26/12/2024.
- BCTC riêng và hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán của HHV nêu rõ: “*Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả đã hoàn tất thủ tục nhận chuyển nhượng vốn cổ phần tại Công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hào với giá trị vốn góp 391.400.000.000 VND theo hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 01/2024/HĐCNCP/DCG-HHV ngày 26/12/2024.*”. Giá trị đầu tư của HHV tại CTCP Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hào tăng từ 0 đồng tại ngày 01/01/2024 lên 391.400.000.000 đồng tại ngày 31/12/2024.
- Giá trị đầu tư của HHV tại CTCP Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hào tại ngày 30/06/2025 và 30/09/2025 giữ nguyên là 391.400.000.000 đồng căn cứ theo BCTC riêng và hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025 đã được soát xét, BCTC riêng và hợp nhất Quý 3/2025 của HHV.
- Toàn bộ giá trị chuyển nhượng cổ phần CTCP Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hào hiện được HHV ghi nhận là khoản phải trả tại khoản mục “*Phải trả về chuyển nhượng cổ phần*” cho CTCP Tập đoàn Đèo Cả (thuộc khoản mục “*Phải trả khác*”) tại BCTC hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025 đã được soát xét của HHV. Khoản phải trả về chuyển nhượng cổ phần cho CTCP Tập đoàn Đèo Cả có tổng giá trị là 495.400.000.000 VND, bao gồm khoản phải trả liên quan đến 2 giao dịch là (i) Chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hào và (ii) Chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hào, cụ thể như sau:

STT	Hợp đồng liên quan	Giao dịch	Số tiền phải trả cho CTCP Tập đoàn Đèo Cả (VND)
1	Hợp đồng số 01/2024/HĐCNCP/DCG -HHV ngày 26/12/2024	Chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hảo	391.400.000.000
2	Hợp đồng số 2512/2024/HĐCNCP/D CG-HHV ngày 25/12/2024	Chuyển nhượng cổ phần Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam	104.000.000.000
TỔNG			495.400.000.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

- HHV dự kiến sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu này để thanh toán giá trị chuyển nhượng cổ phần CTCP Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hảo nêu trên cho CTCP Tập đoàn Đèo Cả.
- Ngày 29/07/2025, HĐQT của HHV đã thông qua Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐQT về việc tăng tỷ lệ góp vốn đầu tư vào Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo và thông qua hợp đồng/giao dịch phát sinh với bên có liên quan, theo đó, HĐQT nhất trí thông qua chủ trương tăng tỷ lệ góp vốn đầu tư vào CTCP Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hảo từ 38% lên 57,42% thông qua nhận chuyển nhượng thêm tối đa 19,42% tổng số cổ phần Công ty Cổ phần Cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hảo từ Công ty Cổ phần Xây dựng Đèo Cả, với giá trị chuyển nhượng tối đa là 200.000.000.000 VND.

Tại thời điểm thông qua Nghị quyết nói trên, CTCP Xây dựng Đèo Cả không phải bên liên quan của HHV.

Công ty đã đặt cọc cho CTCP Xây Dựng Đèo Cả số tiền là 46 tỷ đồng theo phê duyệt của Tổng Giám đốc Công ty tại Quyết định số 516/2025/QĐ-HHV ngày 04/08/2025 về việc đặt cọc nhận chuyển nhượng thêm cổ phần công ty cổ phần Cao tốc Cam Lâm - Vĩnh Hảo căn cứ nội dung ủy quyền của HĐQT tại Điểm f Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết HĐQT số 30/2025/NQ-HĐQT nêu trên. Khoản tiền đặt cọc này đã được ghi nhận tại báo cáo tài chính quý 3 kết thúc ngày 30/09/2025 của HHV tại mục Phải thu khác ngắn hạn. Khoản đặt cọc này sẽ được chuyển thành khoản đầu tư của HHV khi giao dịch chuyển nhượng cổ phần hoàn thành theo quy định của pháp luật.

2.2. Thanh toán tiền nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả

Công ty dự kiến sử dụng 104.000.000.000 đồng trong vốn thu được từ đợt chào bán để thanh toán tiền nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam (“ICV”) cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả, cụ thể như sau:

2.2.1. Thông tin về doanh nghiệp có vốn được mua lại:

- Tên công ty : Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt

Nam

- Mã số doanh nghiệp : Số 0401777280 theo Giấy CNĐKDN do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký lần đầu ngày 13/07/2016, do Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 21/07/2025.
- Vốn điều lệ : 829.800.000.000 đồng
- Vốn thực góp tại ngày 30/06/2025 : 829.800.000.000 đồng
- Địa chỉ : 32 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
- Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/09/2025:

Cổ đông	Vốn góp	Tỷ lệ
Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	127.500.000.000	15,37%
Công ty CP Đầu tư Hải Thạch B.O.T	652.500.000.000	78,63%
Ông Nguyễn Trung Thành	49.800.000.000	6%

- Hoạt động kinh doanh chính :
 Thi công xây lắp; Đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông; Quản lý vận hành; Đầu tư bất động sản; Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy. Các dự án đã và đang triển khai:
 - Gói thầu XL3 - cao tốc QNHN: Sản lượng/Giá trị xây lắp: 1.500/1.800 tỷ đồng;
 - Gói thầu XL1 - Dự án hầm Khe Nét: Sản lượng/Giá trị xây lắp: 300/354 tỷ đồng;
 - Cầu Hàm Yên - Dự án HGTQ: Sản lượng/Giá trị xây lắp: 80/100 tỷ đồng;
 - Nhà đầu tư dự án Đồng Đăng - Trà Lĩnh;
 - Gói thầu EPC - Dự án Đồng Đăng - Trà Lĩnh: Sản lượng/Giá trị xây lắp: 1000/1.542 tỷ đồng;
 - Gói thầu EC01 - Dự án Hữu Nghị Chi Lăng: Sản lượng/Giá trị xây lắp: 120/500 tỷ đồng;
 - Dự án nút giao 3.5 - Hà Nội: Sản lượng/Giá trị xây lắp: 15/220 tỷ đồng;
 - Nhà đầu tư khu dự án nhà ở thương mại, phường cầu mây, thị xã Sapa, tỉnh Lào Cai.
 Bên cạnh hoạt động kinh doanh truyền thống, ICV hiện liên danh nhà thầu thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) – Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (Giai đoạn 1). Thông tin dự án như sau:
 - Dự án: Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) – Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (Giai đoạn 1)

- Liên danh nhà đầu tư: Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả - Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam - Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng giao thông Đèo Cả - Công ty cổ phần Xây dựng công trình 568
- Doanh nghiệp dự án: CTCP Cao tốc Đồng Đăng – Trà Lĩnh
- Cơ sở pháp lý để triển khai dự án: Hợp đồng BOT số 01/HĐ.BOT-UBND ký ngày 19/12/2023 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng (Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) với Liên danh Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả - Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam - Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng giao thông Đèo Cả - Công ty cổ phần Xây dựng công trình 568 (Nhà đầu tư) và CTCP Cao tốc Đồng Đăng – Trà Lĩnh (Doanh nghiệp dự án) và các phụ lục hợp đồng liên quan
- Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

+ Vốn chủ sở hữu	: 844,24 tỷ đồng
+ Vốn vay	: 3.687,38 tỷ đồng
+ Vốn ngân sách Nhà nước	: 9.800 tỷ đồng
Tổng	: 14.331,62 tỷ đồng
- Lợi nhuận nhà đầu tư suốt dòng đời dự án: 13%/năm
- Thời gian hoàn vốn: 25 năm 3 tháng
- Kết quả kinh doanh: Nhờ chính sách thúc đẩy đầu tư công thông qua các dự án hạ tầng của Chính phủ, ICV đạt kết quả kinh doanh tăng trưởng liên tục trong thời gian qua. Kết thúc 9 tháng đầu năm 2025, ICV ghi nhận doanh thu 1.757,59 tỷ đồng (cao gấp 2,5 lần so với 702,18 tỷ đồng doanh thu cùng kỳ 2024) và lợi nhuận sau thuế đạt 229,24 tỷ đồng (cao gấp 7,9 lần so với 29,14 tỷ đồng ghi nhận cùng kỳ). Kết quả này phản ánh giai đoạn mở rộng hoạt động hiệu quả cùng sự cải thiện đáng kể về biên lợi nhuận.
- Giá trị sổ sách theo báo cáo tài chính của ICV tại 31/12/2024 là 12.058 đồng/cổ phiếu.
- Mục đích của HHV khi thực hiện giao dịch: (i) ICV có lợi thế lớn về nguồn nhân lực tại địa bàn phía Bắc cũng như năng lực quản lý dự án và thi công xây lắp đã được kiểm chứng qua nhiều công trình giao thông trọng điểm. ICV có thể tận dụng nền tảng quản lý chất lượng, kiểm soát chi phí, hệ thống hóa quản lý vận hành, để giúp HHV đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình, từ đó tối ưu lợi nhuận; (ii) Tận dụng cơ hội tăng trưởng của ngành hạ tầng giao thông, trong bối cảnh Chính phủ đẩy mạnh đầu tư công và phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hệ thống đường cao tốc, cầu - đường, yêu cầu các doanh nghiệp xây dựng hạ tầng có năng lực thi công tốt sẽ tăng cao. HHV đang sở hữu lợi thế cạnh tranh đặc biệt so với các doanh nghiệp cùng ngành về kinh nghiệm tổ chức và triển khai dự án. ICV hứa hẹn sẽ là cánh tay nối dài, đắc lực của HHV để cùng đảm nhận các gói thầu quy mô lớn, đặc biệt ở khu vực phía Bắc và miền Trung – nơi có nhiều dự án hạ tầng trọng điểm được phê duyệt.

2.2.2. Thông tin về Bên chuyển nhượng

- Tên công ty : Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả
- Thông tin về Bên chuyển nhượng; Mỗi quan hệ của Bên chuyển nhượng với HHV và người có liên quan của HHV : Thông tin được trình bày tại Mục IX.2.1.2 của Bản cáo bạch này

2.2.3. Thông tin về giao dịch:

(a) Cơ sở pháp lý để triển khai giao dịch:

- Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐQT ngày 28/06/2024 của HĐQT HHV về việc thông qua việc ký kết/ thực hiện hợp đồng/ giao dịch nhận chuyển nhượng cổ phần với CTCP Tập đoàn Đèo Cả;
- Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐQT ngày 20/06/2024 của HĐQT CTCP Tập đoàn Đèo Cả về việc thông qua chủ trương chuyển nhượng một phần số cổ phần thuộc sở hữu của Công ty cho Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả
- Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 2806/2024/CNCP-ICV ký ngày 28/06/2024 giữa CTCP đoàn Đèo Cả và CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả kèm phụ lục hợp đồng số 01-PLHĐ/2806/2024/CNCP-ICV ngày 25/12/2024 và Phụ lục hợp đồng số 02-PLHĐ/2806/2024/CNCP-ICV ngày 30/04/2025.

(b) Giá trị thực hiện:

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng : 11.400.000 (mười một triệu bốn trăm nghìn) cổ phần
- Giá chuyển nhượng : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị chuyển nhượng : 114.000.000.000 (một trăm mười bốn tỷ) đồng
- Tỷ lệ sở hữu của HHV tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam trước khi thực hiện giao dịch : 2,11%
- Tỷ lệ sở hữu của HHV tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam sau khi thực hiện giao dịch : 15,37%

(c) HHV cam kết việc thực hiện giao dịch sẽ không vi phạm các quy định pháp luật hiện hành về sở hữu chéo giữa các công ty trong nhóm công ty. Tiến độ thực hiện:

- BCTC riêng và hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán của HHV nêu rõ: "*Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả đã hoàn tất thủ tục nhận chuyển nhượng vốn cổ phần tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng ICV Việt Nam với giá trị vốn góp 114.000.000.000 VND theo hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 2806/2024/CNCP-ICV ngày 28/06/2024.*". Giá trị đầu tư của HHV tại CTCP Đầu tư và xây dựng ICV Việt Nam tăng từ 13.500.000.000 đồng tại ngày 01/01/2024 lên 391.400.000.000 đồng tại ngày 31/12/2024.
- Giá trị đầu tư của HHV của HHV tại Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng ICV Việt Nam tại ngày 30/06/2025 và 30/09/2025 giữ nguyên là 127.500.000.000 đồng căn cứ theo BCTC riêng và hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025 đã được soát

xét, BCTC riêng và hợp nhất Quý 3/2025 của HHV.

- HHV đã thanh toán một phần giá trị chuyển nhượng cổ phần Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng ICV Việt Nam cho CTCP Tập đoàn Đèo Cả và hiện còn 104.000.000.000 đồng được HHV ghi nhận là khoản phải trả về chuyển nhượng cổ phần cho CTCP Tập đoàn Đèo Cả theo BCTC hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025 đã được soát xét của HHV (*Thông tin chi tiết được trình bày tại Mục VIII.2.1.3 của Bản cáo bạch này*).
- HHV dự kiến sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu này để thanh toán phần giá trị chuyển nhượng cổ phần Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng ICV Việt Nam còn lại nêu trên cho CTCP Tập đoàn Đèo Cả.

2.3. Mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, tài sản cố định khác để phục vụ hoạt động của Công ty

HHV hiện đang triển khai các dự án lớn như dự án Cao tốc Quảng Ngãi – Hoài Nhơn, Cao tốc Đồng Đăng – Trà Lĩnh, Cao tốc Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành,... và Công ty dự kiến sẽ tiếp tục đấu thầu tham gia các dự án lớn như ĐTXD mở rộng cao tốc Hồ Chí Minh - Trung Lương - Mỹ Thuận, dự án Đại lộ và cảnh quan ven sông Hồng,...

Để nâng cao năng lực thi công đáp ứng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và khối lượng công việc tăng cao trong giai đoạn tới, Tổng Giám đốc Công ty đã có Quyết định số 578/2025/QĐ-HHV ngày 28/08/2025 về việc thông qua mua sắm tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong đó phê duyệt danh mục máy móc, thiết bị dự kiến mua sắm giai đoạn Quản lý vận hành năm 2025 với tổng giá trị dự kiến là 22.370 triệu đồng, cụ thể như sau:

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Giá trị đầu tư (dự kiến) (Triệu Đồng)
1	Xe tải cabin kép 1,5T	Chiếc	01	499
2	Xe bán tải 2 cầu	Chiếc	02	1.442
3	Xe cứu thương	Chiếc	04	3.900
4	Xe quét đường	Chiếc	03	3.180
5	Xe nâng sàn	Chiếc	03	2.802
6	Xe cầu gầu gắn giỏ	Chiếc	01	2.495
7	Xe 16 chỗ	Chiếc	03	2.097
8	Xe stec nước 10-15m ³	Chiếc	03	5.955
	Tổng cộng	Chiếc	20	22.370

Ngoài việc thực hiện đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động QLVH của Công ty theo Quyết định số 578/2025/QĐ-HHV ngày 28/08/2025 của TGD; căn cứ tình hình máy móc thiết bị thực tế đã đầu tư và nhu cầu phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ngày 14/11/2025, Tổng Giám đốc Công ty đã ký Quyết định số 842/2025/QĐ-HHV về việc điều

chính nội dung đầu tư tại Quyết định số 578/2025/QĐ-HHV nhằm bổ sung danh mục máy móc, thiết bị cần mua (với tổng giá trị đầu tư bổ sung dự kiến là 6.732 triệu đồng) và điều chỉnh thời gian thực hiện việc đầu tư mua sắm trong năm 2025 - 2026. Cụ thể danh mục máy móc, thiết bị cần đầu tư bổ sung như sau:

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Giá trị đầu tư (dự kiến) (Triệu Đồng)
1	Xe tải cabin kép 1,5T	Chiếc	1	464
2	Xe bán tải 2 cầu	Chiếc	1	776
3	Xe cứu thương	Chiếc	1	1.025
4	Xe quét đường	Chiếc	1	1.080
5	Xe nâng sàn	Chiếc	1	980
6	Xe thang nâng	Chiếc	1	1.500
7	Xe 16 chỗ	Chiếc	1	907
	Tổng cộng	Chiếc	7	6.732

Công ty sẽ sử dụng 2.033.000.000 đồng từ tiền thu được từ đợt chào bán để thực hiện kế hoạch mua sắm máy móc, thiết bị nêu trên.

(Phần văn bản này được chủ ý để trống)

X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

Tổ chức tư vấn chào bán cổ phiếu

**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VCBS)**

Trụ sở chính: Tầng 5-6-7-8, Tòa nhà Thủ Đô, 72 Trần Hưng Đạo,
Phường Cửa Nam, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3936 6426

Fax: (024) 3936 0262

Website: vcbs.com.vn

Ý kiến của Tổ chức tư vấn:

Trên cơ sở các thông tin mà Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đã thu thập được về Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả và đợt chào bán cổ phiếu, với tư cách là Tổ chức tư vấn, Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam có một số nhận định như sau: Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả có những thế mạnh nhất định như hoạt động kinh doanh lâu năm có uy tín và thương hiệu trong ngành, đội ngũ Ban quản trị, cán bộ công nhân viên giàu kinh nghiệm, có chuyên môn cao. Bên cạnh đó chiến lược đầu tư của Công ty trong việc tập trung vào hoạt động trong lĩnh vực xây lắp; duy tu bảo dưỡng hầm đường; cung cấp dịch vụ trung chuyển; vận hành trạm thu phí; kinh doanh bất động sản là phù hợp với nhu cầu và xu thế phát triển của đất nước, điều này sẽ tạo ra nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty và tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông. Tuy nhiên với tốc độ phát triển nhanh và các cơ hội đầu tư hiện có, trong khi nguồn vốn chủ sở hữu còn khá hạn hẹp sẽ gia tăng rủi ro cũng như hạn chế một số cơ hội phát triển của Công ty. Việc gia tăng nguồn vốn trong đợt phát hành này là một bước tiến rất cần thiết và phù hợp cho Công ty để mở rộng quy mô kinh doanh, nâng cao năng lực và vị thế trong ngành, thu hút và giữ nhân tài. Với tiềm năng sắp tới của Công ty và sự nỗ lực của ban điều hành, chúng tôi đánh giá đợt chào bán này có tính khả thi cao.

Tổ chức kiểm toán:

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN
VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM**

Địa chỉ: 29 Võ Thị Sáu, Phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 3820 5944

Fax: (028) 8324 5250

Website: <http://aascs.com.vn/>

**XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT
ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ**

Không có

XII. PHỤ LỤC

Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Phụ lục II:

- Nghị quyết số 03/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/5/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty v/v thông qua phương án chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu; kèm theo Tờ trình số 06/2025/TTr-HĐQT ngày 03/4/2025 của HĐQT Công ty v/v thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐQT ngày 01/10/2025 của HĐQT Công ty v/v phê duyệt Phương án chi tiết chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2025.

Phụ lục III: Điều lệ công ty

Phụ lục IV: Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán, Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán, Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025 đã được soát xét, Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất quý 3/2025 của HHV.

Phụ lục V: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ 3.293.503.510.000 đồng lên 4.116.801.690.000 đồng liên quan đến sự kiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng tính đến ngày 13/03/2025 (đã được kiểm toán); và Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ từ 4.322.555.280.000 đồng lên 4.737.555.280.000 đồng liên quan đến sự kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ tính đến ngày 30/09/2025 đã được kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 828/BCKT/TC/2025/AASCS ngày 15/10/2025 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam

Phụ lục VI: Các tài liệu liên quan.

TP. Đà Nẵng, ngày 18 tháng 11 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC CHÀO BÁN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CẢ**

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hồ Minh Hoàng

TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Trường Nam

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Lê Công Nghĩa

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Việt Hương



